

BUSINESS FORUM MAGAZINE

VIETNAM BusinessForum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - **VCCI**

VOL.06, NO.21 (1514), NOV 1 - 14, 2025
ISSN 1859-0632



HỘI NGHỊ ASEAN 47
Xây dựng Cộng đồng ASEAN
đoàn kết, phát triển
bao trùm và bền vững

47th ASEAN SUMMIT
Forging United, Inclusive
and Sustainable ASEAN

BILINGUAL

Add: 8th Floor, VCCI Building, No.9 Dao Duy Anh St, Dong Da Dist, Hanoi

Tel: (+84-24) 3577 1365 / **Fax:** (+84-24) 3577 1563, 3577 2596

Email: patent@vcci-ip.com; trademark@vcci-ip.com / **Website:** www.vcci-ip.com

VCCI Intellectual Property Sole Member Company Limited (VCCI-IP CO., LTD.), belonging to the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), is specialized in Intellectual Property legal services. VCCI-IP was established in 1984, right after the establishment of National Office of Intellectual Property of Vietnam (NOIP) in 1982, formerly as the Patent & Trademark Bureau of VCCI.

In the course of the economic renovation and global economic integration during over 40 years, VCCI-IP has continuously developed and enhanced the professional manner with the firmly asserted position as one of the largest and most prestigious IP agencies in Vietnam. VCCI-IP has annually ranked among Vietnam's best IP agencies by intellectual property magazines.

At present, VCCI-IP has been cooperating with about 500 international law firms, representing for more than 1,000 domestic and foreign clients which are leading industrial groups, multinational corporations such as Sony, Sharp, Panasonic, Toyota, Hitachi, LG, GlaxoSmithKline, Ferarri, etc. VCCI-IP is also a member of international associations such as the International Association for the Protection of Intellectual Property (AIPPI), the International Trademark Association (INTA) and the Asian Patent Attorney Association (APAA), etc.

With a strong team of more than 70 experienced and devoted lawyers, attorneys and technical experts in various fields, VCCI-IP always commits itself to bring the best services based on close and opportune coordination with clients in establishing and protecting effectively intellectual property rights in Vietnam and foreign countries.

VCCI-IP'S AREAS OF SPECIALIZATION:

- 1 Providing information of legal framework, economic and technical environment of Vietnam and foreign countries in relation to intellectual property for domestic and foreign individuals/enterprises
- 2 Providing investigation and search services on prior art, freedom-to-operate, protection status, patentability and registrability of inventions, industrial designs, trademarks etc.,
- 3 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting applications for inventions, industrial designs, trademarks, copyrights, plant variety, etc. of domestic and foreign individuals/enterprises
- 4 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international application for inventions under PCT Treaty
- 5 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international application for industrial design under Hague Agreement
- 6 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international trademark applications under Madrid Protocol/Agreement and European Community trademarks (CTM)
- 7 Providing legal advice and representing for settlement of appeals, disputes of IPRs
- 8 Providing legal advice and representing for settlement of IPRs infringement and anti-counterfeits in Vietnam and foreign countries
- 9 Providing legal services and representing for Recordal of license/assignment of IPRs and technology transfer

MỤC LỤC

HỘI NHẬP / INTEGRATION

- 02 Hội nghị ASEAN 47: Xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết, phát triển bao trùm và bền vững
- 04 47th ASEAN Summit: Forging United, Inclusive and Sustainable ASEAN
- 05 Việt Nam - Hoa Kỳ: Hướng tới ký kết Hiệp định thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng
- 07 Vietnam - U.S.: Toward Reciprocal, Fair, and Balanced Trade Agreement

VCCI

- 08 Trao tặng danh hiệu “Nữ doanh nhân Việt Nam tiêu biểu - Bông Hồng Vàng năm 2025”
- 09 Vietnam’s Outstanding Women Entrepreneurs Honored with Golden Rose Awards
- 11 Đổi mới công nghệ: Động lực để doanh nghiệp nữ vươn tầm trong kỷ nguyên mới
- 14 Technological Innovation: Empowering Women Entrepreneurs in New Era
- 17 Diễn đàn kinh tế Việt Nam - Pháp ngữ: Kết nối để tạo “vòng tròn hợp tác” hiệu quả
- 19 Vietnam-Francophonie Economic Forum: Advancing Productive Partnerships

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ / SUPPORTING INDUSTRY

- 20 5G và trí tuệ nhân tạo: Động lực mở đường cho công nghiệp hỗ trợ ngành công nghệ cao
- 21 5G and AI: Empowering Hi-Tech Supporting Industries
- 22 Sắp diễn ra Triển lãm – Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối chuỗi cung ứng 2025
- 22 Vietnam’s Largest Supporting Industry Event Set for December 4-5
- 23 Phát triển công nghiệp hỗ trợ Việt Nam: Nhìn từ kinh nghiệm Hàn Quốc
- 24 Developing Vietnam’s Supporting Industries: Lessons from South Korea’s Success
- 25 Công nghiệp hỗ trợ: Từ “phụ trợ” trở thành lựa chọn chiến lược của nền kinh tế
- 26 Supporting Industry: From “Auxiliary” Role to Strategic Choice for Vietnam Economy
- 27 CMES Việt Nam 2025: Nền tảng kết nối chuỗi cung ứng và chuyển giao công nghệ
- 27 CMES Việt Nam 2025: Platform for Supply Chain Connectivity and Technology Transfer
- 28 Nâng tầm vị thế doanh nghiệp Việt trong chuỗi giá trị toàn cầu
- 29 Elevating Vietnamese Enterprises in Global Value Chains
- 30 IEAE 2025 - Cơ hội phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành điện tử Việt Nam
- 30 IEAE 2025: Opportunities for Vietnam’s Electronics Supporting Industries

KINH DOANH / BUSINESS

- 31 Ngành Hải quan tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và hỗ trợ doanh nghiệp



Ảnh bìa: Thủ tướng Phạm Minh Chính và các đại biểu tham dự Phiên Đối thoại Cấp cao tại Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh và Đầu tư ASEAN (ABIS)

- 32 Customs Authority Accelerates Administrative Reform and Business Support
- 34 “Tiếp sức” 2 triệu hộ kinh doanh xóa bỏ thuế khoán
- 35 Supporting 2 Mln Business Households to Phase Out Presumptive Rate Tax
- 36 Phú Thọ hướng tới xóa bỏ thuế khoán từ năm 2026
- 37 Phu Tho Targets Elimination of Presumptive Rate Tax from 2026

POTENTIAL - PHU THO PROVINCE

- 38 Nền tảng vững chắc để Phú Thọ tăng tốc những tháng cuối năm
- 39 Phu Tho on Track for Accelerated Development
- 40 Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, tạo đà tăng trưởng
- 41 Boosting Industrial Park Investment for Robust Growth
- 42 Tăng cường hợp tác, đầu tư với các địa phương, doanh nghiệp Australia
- 43 Expanding Cooperation with Australian Partners
- 44 Phú Thọ góp phần làm sâu sắc thêm quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam – Bulgaria
- 45 Phu Tho Contributes to Strengthening Vietnam-Bulgaria Strategic Partnership

DOANH NGHIỆP / ENTERPRISE

- 48 MB bứt phá nhờ chuyển đổi số: Doanh thu và lợi nhuận 9 tháng tăng mạnh
- 49 MB Bank Digital Transformation: Driving Strong Revenue and Profit Growth in Nine Months

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG / SUSTAINABLE DEVELOPMENT

- 50 Hà Nội: nỗ lực bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống
- 52 Đầu tư hạ tầng: Hướng đi bền vững cho du lịch làng nghề Hà Nội



Thủ tướng Phạm Minh Chính và các Trưởng đoàn chụp ảnh chung tại lễ khai mạc Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 47

HỘI NGHỊ ASEAN 47

Xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết, phát triển bao trùm và bền vững

Thủ tướng Phạm Minh Chính cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã tham dự Hội nghị Cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) lần thứ 47 và các Hội nghị Cấp cao liên quan tại Malaysia từ ngày 25 – 28/10, theo lời mời của Thủ tướng Malaysia Anwar Ibrahim – Chủ tịch ASEAN 2025.

ANH MAI

Trong 3 ngày làm việc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính có lịch trình dày đặc với gần 50 hoạt động song phương và đa phương, bao gồm tham dự các hội nghị, sự kiện của ASEAN, các hội nghị giữa ASEAN và các đối tác, cùng các cuộc gặp song phương với hầu hết lãnh đạo các nước ASEAN, các quốc gia và tổ chức quốc tế đối tác của ASEAN tham dự hội nghị.

Thúc đẩy hợp tác bao trùm và bền vững trong ASEAN

Hội nghị Cấp cao ASEAN 47 và các Hội nghị Cấp cao liên quan có sự tham gia của gần 30 nguyên thủ quốc gia và người

đứng đầu chính phủ các nước ASEAN cùng các nước, tổ chức đối tác như Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Australia, New Zealand, Canada, Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu (EU), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF),...

Với hơn 20 phiên họp và hoạt động cấp cao, các nhà lãnh đạo đã thảo luận nhiều vấn đề của ASEAN và khu vực, cũng như các vấn đề toàn cầu cùng quan tâm. Qua đó, các lãnh đạo đã ký kết, thông qua và ghi nhận gần 70 văn kiện nhằm thúc đẩy hợp tác trong nội khối và giữa ASEAN với các đối tác trên nhiều lĩnh vực ưu tiên, đặc biệt là chính trị, kinh tế, thương mại và an ninh, nhằm cụ thể hóa các mục tiêu đề ra trong Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045.

Đặc biệt, ASEAN chính thức kết nạp Timor Leste trở thành thành viên thứ 11 của khối. Cùng với đó, Thái Lan và Campuchia đã ký tuyên bố chung về thỏa thuận hòa bình, đánh dấu bước đi quan trọng hướng tới chấm dứt xung đột và khôi phục hòa bình dọc theo biên giới tranh chấp giữa hai nước.

Thủ tướng Phạm Minh Chính và đoàn đại biểu Việt Nam cũng tham gia gần 30 hội nghị và hoạt động liên quan. Chia sẻ về tình hình, tầm nhìn, chiến lược phát triển và chính sách đối ngoại của Việt Nam, Thủ tướng đã đưa ra nhiều phân tích, nhận định về tình hình, xu thế khu vực và thế giới, đồng thời trao đổi, đề xuất các sáng kiến nhằm thúc đẩy hợp tác và tìm kiếm giải pháp cho những vấn đề đang đặt ra đối với ASEAN và khu vực.

Phát biểu tại Phiên toàn thể của Hội nghị, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh “bao trùm và bền vững” là lựa

chọn và yêu cầu chiến lược của ASEAN; đồng thời đề nghị ASEAN phát huy ba cội nguồn sức mạnh chiến lược để hiện thực hóa mục tiêu này, gồm: sức mạnh đoàn kết và thống nhất; sức sống năng động, tự chủ, tự cường, liên kết nội khối; và sức bật đổi mới, sáng tạo.

Tại phiên đối thoại cấp cao trong khuôn khổ Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh và Đầu tư ASEAN 2025 (ASEAN Business and Investment Summit – ABIS 2025), Thủ tướng đã chia sẻ về các ưu tiên phát triển, chiến lược đổi mới và cam kết của Việt Nam đối với tăng trưởng bền vững, toàn diện – phù hợp với định hướng của ASEAN và xu thế toàn cầu. Thủ tướng bày tỏ mong muốn cộng đồng quốc tế cùng chia sẻ tầm nhìn và hành động, cùng phát triển, cùng thụ hưởng thành quả, cùng hướng tới hạnh phúc. Đặc biệt, người đứng đầu Chính phủ Việt Nam đã đưa ra nhiều sáng kiến quan trọng liên quan đến kế hoạch hợp tác, phát triển trong khu vực, cũng như việc nâng cấp quan hệ đối tác giữa ASEAN và các đối tác khác.

Hướng hợp tác mới trong giai đoạn mới

Thủ tướng Phạm Minh Chính dự và phát biểu tại tất cả các Hội nghị Cấp cao ASEAN với các đối tác như Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, New Zealand, Canada, Liên hợp quốc,... Tại đây, Thủ tướng đã nêu nhiều đề xuất mang tính thiết thực, thời sự, nhấn mạnh việc tăng cường đoàn kết, đồng thời định hướng các phương thức hợp tác mới trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, chuyển đổi năng lượng, khoa học – công nghệ,... được các nước đánh giá cao.

Phát biểu tại Hội nghị Cấp cao ASEAN – Hoa Kỳ, Thủ tướng đề xuất 04 định hướng lớn nhằm đưa hợp tác ASEAN – Hoa Kỳ phát triển mạnh mẽ, thực chất và hiệu quả, gồm: thúc đẩy kết nối kinh tế, thương mại và đầu tư; hợp tác chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và an ninh năng lượng; tăng cường an ninh mạng và phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia; cùng duy trì hòa bình, an ninh và ổn định khu vực.

Tại Hội nghị Cấp cao ASEAN – Trung Quốc, trên tinh thần “đoàn kết là sức mạnh, hợp tác mang lại lợi ích chung, đối thoại để hiểu nhau hơn”, Thủ tướng đề xuất 03 định hướng chiến lược: tăng cường kết nối thông minh, bao trùm và bền vững; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho tăng trưởng; củng cố lòng tin chiến lược, duy trì hòa bình và ổn định khu vực, hướng tới xây dựng Biển Đông thành vùng biển hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển.

Trong quan hệ ASEAN – Nhật Bản, Thủ tướng đề xuất 03 trọng tâm hợp tác gồm: đẩy mạnh liên kết kinh tế; tăng cường hợp tác trong giáo dục – đào tạo, y tế, khoa học – công nghệ, bảo vệ môi trường; và hợp tác duy trì hòa bình, an ninh, ổn định khu vực. Còn tại Hội nghị Cấp cao ASEAN – Ấn Độ, Thủ tướng nêu 03 định hướng lớn về tăng cường kết nối và mở rộng hợp tác trên nhiều lĩnh vực, trong đó có hợp tác biển, phát triển xanh và bền vững.



Thủ tướng Phạm Minh Chính và Phó Chủ tịch VCCI Nguyễn Quang Vinh tại Hội nghị Thượng đỉnh Kinh doanh và Đầu tư ASEAN 2025

Nhân dịp này, Thủ tướng Chính phủ đã tranh thủ mọi thời gian có thể để gặp gỡ hầu hết trong số 30 trưởng đoàn tham dự hội nghị, bao gồm lãnh đạo các nước ASEAN, các quốc gia đối tác và các tổ chức quốc tế như Thủ tướng Trung Quốc, Tổng thống Hoa Kỳ, Thủ tướng Nhật Bản, Tổng thống Hàn Quốc, Tổng thống Brazil, Thủ tướng Australia, Thủ tướng New Zealand, Thủ tướng Canada, Chủ tịch Hội đồng châu Âu, Tổng Giám đốc Quỹ Tiền tệ Quốc tế,... Tại các cuộc gặp, Thủ tướng và lãnh đạo các nước, tổ chức đã trao đổi, thảo luận nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương trên tất cả các lĩnh vực ưu tiên, phù hợp với nhu cầu và thế mạnh của mỗi bên, đồng thời chia sẻ quan điểm về các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

Đặc biệt, trong dịp này, Việt Nam và Hoa Kỳ ra Tuyên bố chung về khuôn khổ Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng; Việt Nam và Singapore công bố Chương trình Hành động triển khai Đối tác Chiến lược Toàn diện Việt Nam – Singapore.

Trước những nỗ lực và đóng góp tích cực của Việt Nam, đặc biệt tại Hội nghị lần này, Thủ tướng Malaysia Anwar Ibrahim đánh giá Việt Nam là một thành viên có vai trò hết sức quan trọng trong ASEAN. Ông cho rằng Việt Nam đang đạt được mức tăng trưởng kinh tế ấn tượng, đã ký kết nhiều hiệp định hợp tác, trong đó có các hiệp định với Malaysia. Quan hệ Malaysia – Việt Nam đang phát triển rất tốt đẹp, và hai bên cần tiếp tục tăng cường hợp tác để đưa quan hệ này ngày càng bền chặt.

Việc Thủ tướng Phạm Minh Chính tham dự và có những đóng góp thiết thực tại Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 47 cùng các Hội nghị Cấp cao liên quan khẳng định tầm quan trọng chiến lược của ASEAN trong chính sách đối ngoại của Việt Nam; đồng thời truyền tải thông điệp mạnh mẽ về một Việt Nam chủ động, tích cực, trách nhiệm, cùng các nước thành viên xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết, tự cường, phát triển bao trùm và bền vững, tiếp tục duy trì và củng cố vai trò trung tâm của ASEAN, phát huy tiếng nói trách nhiệm vì hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực và thế giới. ■

47TH ASEAN SUMMIT

Forging United, Inclusive and Sustainable ASEAN

Vietnam's Prime Minister Pham Minh Chinh and a high-level Vietnamese delegation attended the 47th summit of the Association of Southeast Asian Nations (47th ASEAN Summit) and related summits in Malaysia from October 25 to 28, 2025, at the invitation of Malaysian Prime Minister Anwar Ibrahim, the ASEAN 2025 Chair.

ANH MAI

Over three days of meetings, Prime Minister Pham Minh Chinh had nearly fifty bilateral and multilateral engagements, including participation in the ASEAN summits, ASEAN-Partner events, and one-on-one meetings with most ASEAN heads of state or government and international partner organizations.

Promoting inclusive and sustainable cooperation in ASEAN

The 47th ASEAN Summit and related summits brought together nearly thirty heads of state and government from ASEAN member countries, alongside partner states and organizations such as China, the United States, Japan, South Korea, India, Australia, New Zealand, Canada, the United Nations and the International Monetary Fund.

During more than twenty senior-level sessions and activities, leaders discussed regional and global issues. Nearly seventy documents were signed, approved or acknowledged to advance cooperation within ASEAN and between ASEAN and its external partners. These documents address priority sectors including politics, economy, trade and security, in support of the goals outlined in the ASEAN Community Vision 2045.

Notably, ASEAN formally admitted Timor Leste as its eleventh member. Also, Thailand and Cambodia signed a joint declaration on a peace agreement, marking a significant step toward ending cross-border conflict and restoring peace between the two countries.

Prime Minister Pham Minh Chinh and the Vietnamese delegation also took part in nearly thirty related meetings and activities. He shared insights on Vietnam's development strategy and foreign policy, offered analysis of regional and global trends, and proposed initiatives to strengthen cooperation and address emerging challenges facing ASEAN and the broader region.

In his address to the plenary session, Prime Minister Pham Minh Chinh emphasized that "inclusive and sustainable development" is both a strategic choice and requirement for ASEAN. He called on the bloc to draw on three sources of strategic strength to realize this objective: the power of unity and cohesion; dynamic self-governance, self-reliance and internal linkage; and the impetus of innovation and creativity.

At the high-level dialogue of the ASEAN Business and Investment Summit 2025 (ABIS 2025), Prime Minister Pham Minh Chinh presented Vietnam's development priorities, innovation strategy, and commitment to sustainable and inclusive growth in line with ASEAN's direction and global trends. He called on the international community to share a common vision and act together for joint development, shared benefits, and collective well-being. He also presented key initiatives on regional cooperation and investment, as well as efforts to enhance the partnership between ASEAN and its external partners.

New cooperation directions for a new phase

Prime Minister Pham Minh Chinh attended and spoke at all the high-level summits of ASEAN with key partners including China, the United States, Japan, South Korea, Australia, New Zealand, and Canada, as well as the United Nations. At these events, he put forward many timely and practical proposals, emphasizing enhanced unity and charting new cooperation approaches in politics, economics, energy transition, and science and technology, which were well received by partner countries.

At the ASEAN-United States Summit, he proposed four major directions to make the bilateral cooperation stronger, more substantive, and more effective: advancing economic, trade, and investment connectivity; collaborating on digital transformation, innovation, and energy security; strengthening cybersecurity and efforts against trans-national crime; and maintaining regional peace, security, and stability.

At the ASEAN-China Summit, with the guiding principle "unity is strength, cooperation delivers mutual benefits, dialogue improves mutual understanding," Prime Minister Pham Minh Chinh proposed three strategic directions: enhancing smart, inclusive, and sustainable connectivity; accelerating innovation as a new growth driver; and reinforcing strategic trust to maintain peace and stability and build the East Sea into a zone of peace, stability, cooperation, and development.

In the ASEAN-Japan relationship, he proposed three cooperation priorities: expanding economic linkages; increasing collaboration in education, training, health care, science and technology, and environmental protection; and cooperating to maintain regional peace, security, and stability. At the ASEAN-India Summit, he presented three major

directions to strengthen connectivity and broaden cooperation across fields including maritime collaboration and green sustainable development.

During the summit, Prime Minister Pham Minh Chinh met with nearly all 30 heads of delegation, including leaders of ASEAN member states, partner countries, and international organizations such as the Prime Minister of China, the President of the United States, the Prime Minister of Japan, the President of South Korea, the President of Brazil, the Prime Minister of Australia, the Prime Minister of New Zealand, the Prime Minister of Canada, the President of the European Council, and the Managing Director of the International Monetary Fund.

In these meetings, Prime Minister Pham Minh Chinh and foreign leaders exchanged views and discussed ways to advance bilateral cooperation across all priority fields in line with each side's needs and strengths while sharing perspectives on regional and international issues of common interest.

Notably, Vietnam and the United States issued a Joint Statement on the Framework for a Reciprocal, Fair, and Balanced Trade Agreement. Vietnam and Singapore announced an action program to implement the Vietnam-Singapore Comprehensive Strategic Partnership.

Recognizing Vietnam's active and positive contributions, especially at this summit - ASEAN 2025 Chair, Malaysian Prime Minister Anwar Ibrahim described Vietnam as a highly important member of ASEAN. He highlighted Vietnam's impressive economic growth, the signing of multiple cooperation agreements including with Malaysia, and the positive development of Malaysia-Vietnam relations, emphasizing the need to further strengthen cooperation.

Prime Minister Pham Minh Chinh's attendance and substantive contributions at the 47th ASEAN Summit and related summits reaffirm the strategic importance of ASEAN in Vietnam's foreign policy. They also conveyed a strong message about a Vietnam that is proactive, engaged, and responsible, working with other member states to build an ASEAN Community that is united, self-reliant, inclusive, and sustainable while maintaining and strengthening ASEAN's central role and collective voice for peace, stability, and development in the region and the world. ■

VIỆT NAM - HOA KỲ

Hướng tới ký kết Hiệp định thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng

Nhân dịp cùng tham dự Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 47 và các hội nghị liên quan tại Kuala Lumpur (Malaysia), Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có cuộc tiếp xúc ngắn với Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump bên lề Hội nghị Cấp cao ASEAN - Hoa Kỳ.

QUYỀN CHI

Tại cuộc tiếp xúc, hai nhà lãnh đạo thống nhất quan tâm thúc đẩy quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững giữa Việt Nam và Hoa Kỳ ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả, trong đó có việc sớm ký kết Hiệp định thương mại đối ứng giữa Việt Nam và Hoa Kỳ theo hướng công bằng, bình đẳng, thúc đẩy đầu tư của Hoa Kỳ vào Việt Nam.

Theo đề xuất của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Tổng thống Donald Trump phản hồi tích cực và ghi nhận đề nghị công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường, đưa Việt Nam ra khỏi danh sách xuất khẩu chiến lược D1, D3 và chỉ đạo các quan chức cao cấp Hoa Kỳ như đại diện Bộ trưởng Tài chính, đại diện Thương mại đang có mặt tại Hội nghị sớm phản hồi về các vấn đề này cho Việt Nam.

Theo thông tin từ Bộ Công Thương, ngày 26/10, Việt Nam và Hoa Kỳ đã đồng ý công bố Tuyên bố chung về Khuôn khổ Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng (Tuyên bố chung) nhân dịp Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Tổng thống Donald Trump tham dự Hội nghị Cấp cao ASEAN tổ chức từ ngày 26 - 28/10/2025 tại Kuala Lumpur, Malaysia.

Đây là văn bản mà Việt Nam và Hoa Kỳ thống nhất đưa ra để thể hiện kết quả về đàm phán thương mại đối ứng giữa hai nước cho đến nay cũng như để ghi nhận nỗ lực của các cơ quan chính phủ, doanh nghiệp Việt Nam và Hoa Kỳ trong việc xây dựng quan hệ kinh tế, thương mại trên cơ sở cân bằng, ổn định và bền vững, phù hợp với mối quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ.

Tuyên bố chung đề cập đến các nội dung chính của Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng. Theo đó cả Việt Nam và Hoa Kỳ sẽ cùng hợp tác trên tinh thần xây dựng để giải quyết mọi quan tâm của cả hai bên liên quan đến các rào cản phi thuế quan, thống nhất các cam kết liên quan đến thương mại số, dịch vụ và đầu tư; thảo luận về sở hữu trí tuệ, phát triển bền vững cũng như tăng cường hợp tác để nâng cao khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng...

Trong thời gian tới, hai bên sẽ tiếp tục thảo luận và triển khai các công việc tiếp theo hướng đến hoàn thành Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng trên nguyên tắc cởi mở, xây dựng, bình đẳng, tôn trọng





Thủ tướng Phạm Minh Chính gặp Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tại Hội nghị Cấp cao ASEAN - Hoa Kỳ lần thứ 13

độc lập, tự chủ, thể chế chính trị, cùng có lợi và cân nhắc tới trình độ phát triển của nhau.

Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng sẽ kế thừa và phát triển trên nền tảng quan hệ kinh tế lâu bền giữa hai nước, bao gồm Hiệp định thương mại song phương Hoa Kỳ - Việt Nam được ký kết năm 2000 và có hiệu lực từ năm 2001.

Các điều khoản chính của Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng giữa Việt Nam và Hoa Kỳ sẽ bao gồm: Việt Nam sẽ dành quyền tiếp cận thị trường ưu đãi cho gần như toàn bộ hàng xuất khẩu nông nghiệp và công nghiệp của Hoa Kỳ.

Hoa Kỳ sẽ duy trì mức thuế đối ứng 20% như được quy định tại Sắc lệnh Hành pháp số 14257 ngày 2/4/2025, đã được sửa đổi, đối với hàng hóa có xuất xứ từ Việt Nam; đồng thời sẽ xác định các sản phẩm trong danh mục nêu tại Phụ lục III của Sắc lệnh Hành pháp số 14356 ngày 5/9/2025, đó là "Điều chỉnh thuế tiêu năng đối với các đối tác có định hướng tương đồng" - để được hưởng mức thuế đối ứng 0%.

Hoa Kỳ và Việt Nam sẽ hợp tác trên tinh thần xây dựng nhằm nỗ lực giải quyết mối quan tâm của cả hai bên liên quan đến các rào cản phi thuế quan ảnh hưởng đến thương mại song phương trong các lĩnh vực ưu tiên.

Việt Nam đã nhất trí xử lý các rào cản nêu ở trên như chấp nhận phương tiện được sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn và khí thải của Hoa Kỳ; giải quyết các vấn đề liên quan đến giấy phép nhập khẩu thiết bị y tế của Hoa Kỳ; đơn giản hóa các yêu cầu theo quy định và quy trình phê duyệt đối với dược phẩm của Hoa Kỳ.

Đồng thời thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Việt Nam

theo một số điều ước quốc tế về sở hữu trí tuệ mà Việt Nam là thành viên; và giải quyết các quan ngại của Hoa Kỳ liên quan đến thủ tục đánh giá sự phù hợp.

Hoa Kỳ và Việt Nam đã cam kết xử lý và ngăn ngừa các rào cản đối với sản phẩm nông nghiệp của Hoa Kỳ tại thị trường Việt Nam, trong đó có cơ chế giám sát theo quy định của Hoa Kỳ và chấp nhận các giấy chứng nhận đã được hai bên thống nhất do các cơ quan quản lý của Hoa Kỳ cấp. Hai bên cũng sẽ thống nhất các cam kết liên quan đến thương mại số, dịch vụ và đầu tư. Trong đó, hai nước cùng thảo luận về sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường, hải quan và tạo thuận lợi thương mại, thực hiện quy định tốt và các hành vi làm biến dạng thương mại (nếu có) của doanh nghiệp nhà nước.

Việt Nam và Hoa Kỳ cam kết tăng cường hợp tác nhằm hướng tới các mục tiêu chung trong việc nâng cao khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng, trong đó có việc xử lý hành vi lẩn tránh thuế và phối hợp trong kiểm soát xuất khẩu.

Ngoài ra, cả 2 bên ghi nhận các thỏa thuận thương mại gần đây giữa các doanh nghiệp hai nước trong các lĩnh vực nông nghiệp, hàng không vũ trụ và năng lượng. Hãng hàng không quốc gia Việt Nam (Vietnam Airlines) đã ký hợp đồng với Boeing để mua 50 máy bay với tổng giá trị trên 8 tỷ USD.

Các doanh nghiệp Việt Nam đã ký kết 20 biên bản ghi nhớ với các doanh nghiệp Hoa Kỳ về việc mua các mặt hàng nông sản nước này với tổng giá trị ước tính hơn 2,9 tỷ USD.

Trong vài tuần tới, hai bên sẽ tiếp tục trao đổi để hoàn tất nội dung Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng, chuẩn bị cho việc ký kết hiệp định và tiến hành các thủ tục nội bộ cần thiết để hiệp định chính thức có hiệu lực. ■

VIETNAM - U.S.

Toward Reciprocal, Fair, and Balanced Trade Agreement

On the occasion of attending the 47th ASEAN Summit and related meetings in Kuala Lumpur, Malaysia, Vietnamese Prime Minister Pham Minh Chinh met briefly with U.S. President Donald Trump on the sidelines of the ASEAN-U.S. Summit.

QUYNH CHI

During their meeting, the two leaders agreed to advance the Comprehensive Strategic Partnership for peace, cooperation, and sustainable development between Vietnam and the U.S. in a deeper, more practical, and effective way, including expediting the signing of a reciprocal, fair, and balanced trade agreement to encourage increased U.S. investment in Vietnam.

Prime Minister Pham Minh Chinh proposed that the U.S. recognize Vietnam as a market economy and remove the country from the U.S. strategic export control lists D1 and D3. President Trump responded positively and instructed senior U.S. officials, including representatives of the Department of the Treasury and the Office of the U.S. Trade Representative attending the summit, to engage promptly with Vietnam on these matters.

According to the Ministry of Industry and Trade, on October 26, Vietnam and the U.S. agreed to issue a Joint Statement on the Framework of the Reciprocal, Fair, and Balanced Trade Agreement, during the ASEAN Summit held on October 26-28, 2025, in Kuala Lumpur.

The joint statement reflects both countries' progress in trade negotiations and recognizes the efforts of government agencies and businesses from both sides to build stable, sustainable, and balanced economic and trade relations in line with the Vietnam-U.S. Comprehensive Strategic Partnership.

The statement outlines the main components of the forthcoming agreement, under which Vietnam and the U.S. will cooperate constructively to address mutual concerns over non-tariff barriers, harmonize commitments related to digital trade, services, and investment, and discuss intellectual property rights, sustainable development, and measures to strengthen supply chain resilience.

In the coming period, the two sides will continue discussions and follow-up work to finalize the Reciprocal, Fair, and Balanced Trade Agreement based on openness, mutual respect, equality, and the principles of independence, sovereignty, mutual benefit, and consideration for each other's development level.

The agreement will build on the long-standing economic relationship between the two countries, including the U.S.-Vietnam Bilateral Trade Agreement, signed in 2000 and effective since 2001.

Under the main provisions of the new Reciprocal, Fair, and Balanced Trade Agreement, Vietnam will grant preferential market access to nearly all U.S. agricultural and industrial exports.

Meanwhile, the U.S. will maintain a reciprocal tariff rate of 20%, as stipulated in Executive Order No. 14257 dated April 2, 2025, as amended, for goods originating from Vietnam. It will also identify products listed in Annex III of Executive Order No. 14356 dated September 5, 2025, titled "Potential Tariff Adjustment for Like-Minded Partners," that qualify for a zero % reciprocal tariff.

Both sides agreed to cooperate constructively to address mutual concerns over non-tariff barriers affecting bilateral trade in priority sectors. Vietnam committed to resolving specific issues such as recognizing vehicles manufactured under U.S. safety and emission standards, addressing licensing procedures for U.S. medical equipment imports, and simplifying regulatory requirements and approval processes for U.S. pharmaceuticals.

Vietnam will also fully implement its obligations under international intellectual property (IP) treaties to which it is a member, and address U.S. concerns regarding conformity assessment procedures.

The U.S. and Vietnam have pledged to remove and prevent barriers to U.S. agricultural products in the Vietnamese market. This includes establishing a U.S.-compliant monitoring mechanism and accepting mutually recognized certificates issued by U.S. regulatory agencies.

Both countries also agreed on commitments related to digital trade, services, and investment, and will continue discussions on IP rights, labor, environment, customs, trade facilitation, regulatory practices, and the prevention of trade-distorting behaviors by state-owned enterprises.

Vietnam and the U.S. committed to strengthening cooperation toward common goals of enhancing supply chain resilience, addressing tax evasion practices, and coordinating on export control measures.

In addition, both sides acknowledged several recent commercial agreements between Vietnamese and U.S. businesses in agriculture, aerospace, and energy. Vietnam Airlines signed a contract with Boeing to purchase 50 aircraft, valued at over US\$8 billion. Vietnamese companies also signed 20 memoranda of understanding with U.S. partners to purchase agricultural products worth an estimated US\$2.9 billion.

In the coming weeks, the two sides will continue exchanges to finalize the content of the Reciprocal, Fair, and Balanced Trade Agreement, prepare for its signing, and complete the necessary domestic procedures for the agreement to officially take effect. ■

LỄ TRAO TẶNG DANH HIỆU

NỮ DOANH NHÂN VIỆT NAM TIÊU BIỂU BÔNG HỒNG VÀNG 2025

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2025



Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính và Chủ tịch VCCI Phạm Tấn Công cùng các nữ doanh nhân đạt Top 10 Bông Hồng Vàng năm 2025

Trao tặng danh hiệu “Nữ doanh nhân Việt Nam tiêu biểu - Bông Hồng Vàng năm 2025”

98 nữ doanh nhân - 98 bông hồng vàng đã được trao tặng danh hiệu “Nữ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu – Bông Hồng Vàng năm 2025”, ghi nhận bản lĩnh, trí tuệ và những đóng góp nổi bật trong phát triển kinh tế, đổi mới sáng tạo và lan tỏa tinh thần doanh nhân nữ Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

QUYỀN CHI

Sự kiện do VCCI, Hội đồng Doanh nhân nữ Việt Nam; Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp cùng Đại sứ quán Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai len, Cơ quan Liên hợp quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ (UN Women) phối hợp tổ chức với sự tham dự của đại diện lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ban, ngành Trung ương, địa phương, đại diện các tổ chức quốc tế, cơ quan ngoại giao và hơn 200 đại biểu đến từ các hội/hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp, và các nữ doanh nhân tiêu biểu trên toàn quốc.

Đây là các doanh nhân có thành tích nổi bật trong sản xuất – kinh doanh, đồng thời có đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội. Đặc biệt, trong số này có 10 nữ doanh nhân tiêu biểu xuất sắc đã được vinh danh trong Top 10 Bông Hồng

Vàng 2025 – đại diện cho bản lĩnh, trí tuệ và khát vọng vươn tầm của nữ doanh nhân Việt Nam trong kỷ nguyên đổi mới sáng tạo và hội nhập toàn cầu.

Phát biểu tại Lễ trao tặng, ông Phạm Tấn Công, Chủ tịch VCCI cho biết, danh hiệu “Nữ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu – Bông Hồng Vàng” do VCCI khởi xướng từ năm 2005, nhằm tôn vinh những nữ doanh nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

Sức sống của “Bông Hồng Vàng” bắt nguồn từ giá trị nhân văn sâu sắc mà VCCI kiên định theo đuổi: khuyến khích phụ nữ phát huy năng lực lãnh đạo, đổi mới sáng tạo và xây dựng văn hóa kinh doanh Việt Nam. Trải qua hai thập kỷ, “Bông Hồng Vàng” đã vượt ra khỏi khuôn khổ một danh hiệu để trở thành biểu tượng cao quý của bản lĩnh và lòng nhân ái – những phẩm chất tiêu biểu của nữ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

Theo Chủ tịch Phạm Tấn Công, để tôn vinh nữ doanh nhân trong bối cảnh mới, “Bông Hồng Vàng” năm 2025 đã được bổ sung nhiều tiêu chí về giá trị đạo đức và văn hóa kinh doanh, đổi mới sáng tạo – những yếu tố đang trở thành sức mạnh nội sinh, là nền tảng cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp Việt Nam. Chương trình đã thu hút được sự quan tâm của nhiều địa phương, tổ chức với tổng số gần 400 hồ sơ giới thiệu, để cử từ UBND của 27/34 tỉnh, thành phố, 20 hội/hiệp hội doanh nghiệp; với sự đa dạng về dân tộc, ngành nghề kinh doanh, quy mô, loại hình doanh nghiệp.

Đặc biệt, 92% doanh nghiệp đến từ khu vực kinh tế tư nhân, trong đó có những doanh nghiệp đã phát triển thành tập đoàn đa ngành, vươn tầm khu vực và quốc tế. Về độ tuổi của ứng viên, người lớn tuổi nhất sinh năm 1945, người ít tuổi nhất sinh năm 1992.

Vietnam's Outstanding Women Entrepreneurs Honored with Golden Rose Awards

Ninety-eight women entrepreneurs were honored with the title “Outstanding Vietnamese Women Entrepreneurs - Golden Rose Award 2025,” recognizing their leadership, intelligence, and remarkable contributions to economic growth, innovation, and the advancement of Vietnamese women’s entrepreneurship in the era of global integration.

QUYNH CHI

The event was recently organized by the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), the Vietnam Women Entrepreneurs Council, and Business Forum Magazine, in collaboration with the Embassy of the United Kingdom of Great Britain and Northern Ireland and the United Nations Entity for Gender Equality and the Empowerment of Women (UN

Women). Attending the ceremony were representatives of the Party and State leadership, central and local government agencies, international organizations, diplomatic missions, and more than 200 delegates from business associations and enterprises across the country.

The awardees are distinguished entrepreneurs with exceptional achievements in production and business, as well as active contributions to community and social development. Among them, most outstanding businesswomen were honored in the Top 10 Golden Roses 2025, representing the strength, intelligence, and ambition of Vietnamese women entrepreneurs in the age of innovation and global integration.

Speaking at the ceremony, VCCI President Pham Tan Cong said that the Golden Rose Award was launched by VCCI in 2005 to honor women entrepreneurs with outstanding achievements and significant contributions to Vietnam’s socio-economic development.

The vitality of the Golden Rose Award lies in the profound humanistic values that VCCI has consistently upheld, inspiring women to enhance their leadership, promote innovation, and contribute to shaping Vietnam’s business culture. Over the past two decades, the Golden Rose has evolved from a title into a symbol of courage and compassion, 

Một điểm ấn tượng là, dù ở bất kể quy mô nào, các ứng viên đều là những tấm gương đáng trân trọng biểu dương, ghi nhận về thực hiện trách nhiệm xã hội, tạo việc làm ổn định cho người lao động và thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp.

“VCCI tin tưởng rằng, với khát vọng vươn lên mạnh mẽ, tinh thần đổi mới sáng tạo và năng lực hội nhập toàn cầu, nữ doanh nhân Việt Nam sẽ tiếp tục là lực lượng bền bỉ, tiên phong trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế theo hướng bao trùm và bền vững. “Bông Hồng Vàng” không chỉ là một danh hiệu, mà là nguồn cảm hứng về bản lĩnh, trí tuệ và trái tim của người phụ nữ Việt Nam – những người đang cùng VCCI và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam đem hết tài năng, trí tuệ và tâm huyết để góp phần đưa Việt Nam tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, Chủ tịch VCCI nhấn mạnh.

Theo thống kê, phụ nữ là lực lượng lao động to lớn, động lực quan trọng của tăng trưởng, phát triển đất nước. Với tỷ lệ nữ giới tham gia lực lượng lao động là 63%, có thể nói phụ nữ có mặt ở khắp các lĩnh vực, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục, y tế, dịch vụ. Đáng chú ý, tỷ lệ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ những năm gần đây đã tăng lên đáng kể và có 51% doanh nghiệp Việt Nam có phụ nữ trong cơ cấu chủ sở hữu, cao hơn nhiều các quốc gia khác trong khu vực.

Đồng thời, phụ nữ ngày càng khẳng định vai trò và vị thế trong đời sống chính trị và lãnh đạo, điều hành đất nước. Tỷ lệ nữ

đại biểu Quốc hội Khóa XV đạt 30,26% (tăng so với 26,7% của Khóa XIV), là mức cao so với các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Vai trò của cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan đảng và nhà nước ngày càng được nâng cao cả về số lượng và chất lượng.

Phụ nữ cũng tiên phong trên mặt trận nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trong lĩnh vực khoa học công nghệ, lực lượng nữ trí thức ngày càng phát triển, nhiều người đã gặt hái thành công ở cả trong và ngoài nước, được thế giới ghi nhận qua những giải thưởng cao quý. Giai đoạn 2019 - 2024, đã có 601 nữ giáo sư và phó giáo sư được công nhận, chiếm 21,5% trong tổng số các nhà khoa học.

Hiện nay, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ chiếm gần 25% tổng số doanh nghiệp Việt Nam – một tỷ lệ ấn tượng trong khu vực ASEAN. Các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, tham gia quản lý điều hành không chỉ đóng góp ngân sách quốc gia, tạo việc làm cho hàng triệu lao động, mà còn mang đến những giá trị khác biệt: tư duy nhân văn, tinh thần bền bỉ, khát vọng đổi mới và ý chí tiên phong. Khi những phẩm chất ấy được kết nối với khoa học – công nghệ và đổi mới sáng tạo, sẽ tạo thành sức mạnh cộng hưởng, giúp doanh nhân nữ Việt Nam vươn tầm khu vực và thế giới. Các nữ doanh nhân không chỉ khẳng định bản lĩnh trên thương trường mà còn đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. ■



Vietnam's outstanding women entrepreneurs are honored with the Golden Rose Awards 2025

embodying the defining qualities of Vietnamese women entrepreneurs in an era of integration and progress.

To reflect the evolving business landscape, the 2025 Golden Rose Award introduced new evaluation criteria highlighting ethical values, business culture, and innovation, which are increasingly seen as drivers of sustainable growth for Vietnamese enterprises. This year's program received nearly 400 nominations from 27 of 34 provinces and cities, along with 20 business associations, representing a wide diversity of ethnicities, business sectors, scales, and enterprise types.

Notably, 92% of the 2025 Golden Rose Award winners came from the private sector, including several enterprises that have evolved into multi-industry corporations with strong regional and international presence. The oldest awardee was born in 1945 and the youngest in 1992. Remarkably, regardless of their business scale, all honorees embody social responsibility, job creation, and exemplary business ethics, values that merit recognition and respect.

"VCCI firmly believes that with their strong aspirations, innovative spirit, and global integration capacity, Vietnamese women entrepreneurs will continue to be a resilient and pioneering force in building an inclusive and sustainable economy," emphasized Pham Tan Cong.

"The Golden Rose is more than an award; it is a source of inspiration that reflects the courage, intellect, and compassion of Vietnamese women who, together with VCCI and the business community, are dedicating their talent, wisdom, and commitment to advancing Vietnam into a new era of national progress," he added.

Statistics show that women make up a major part of the workforce and play a vital role in driving national growth. With a 63% female labor force participation rate, women are

active in nearly all sectors, especially in education, healthcare, and services. In recent years, the number of women-led businesses has increased significantly, and 51% of Vietnamese enterprises now have female ownership, a rate much higher than in most countries in the region.

Women are also increasingly asserting their roles in politics and public leadership. The proportion of female National Assembly deputies in the 15th legislature reached 30.26%, up from 26.7% in the previous term, ranking among the highest in the Asia-Pacific region. The number and quality of female leaders and managers in Party and State agencies have also grown steadily.

Vietnamese women are pioneering in science, technology, and innovation as well. The community of female scientists and intellectuals continues to expand, with many achieving international recognition for their research excellence. Between 2019 and 2024, 601 women were awarded the titles of professor or associate professor, accounting for 21.5% of all newly recognized scholars nationwide.

Currently, women-owned businesses make up nearly 25% of all enterprises in Vietnam, an impressive share within the ASEAN region. These businesses contribute significantly to the national budget, generate millions of jobs, and demonstrate distinctive strengths such as human-centered leadership, resilience, innovation, and a pioneering vision. When these qualities are combined with science, technology, and creativity, they create a powerful synergy that empowers Vietnamese women entrepreneurs to compete and succeed both regionally and globally. Women entrepreneurs are proving their capability not only in business but also as significant contributors to Vietnam's socio-economic development. ■

ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Động lực để doanh nghiệp nữ vươn tầm trong kỷ nguyên mới



Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính tham quan sản phẩm của các doanh nghiệp do nữ doanh nhân Việt làm chủ

Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ hiện chiếm gần 25% tổng số doanh nghiệp Việt Nam – một tỷ lệ ấn tượng trong khu vực ASEAN. Không chỉ đóng góp ngân sách, tạo việc làm cho hàng triệu lao động, các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ còn mang đến những giá trị khác biệt: tư duy nhân văn, tinh thần bền bỉ, khát vọng đổi mới và ý chí tiên phong.

ANH MAI

P hát biểu tại Diễn đàn Doanh nhân nữ 2025 với chủ đề “Doanh nhân nữ vươn tầm trong kỷ nguyên mới”, Chủ tịch VCCI Phạm Tấn Công nhấn mạnh, thời gian qua, Bộ Chính trị đã ban hành 4 nghị quyết được coi là những trụ cột thể chế nền tảng, tạo động lực mạnh mẽ đưa đất nước tiến lên trong kỷ nguyên mới. Trong đó có Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đang được triển khai mạnh mẽ. Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định: “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là chìa khóa vàng, yếu tố sống còn để vượt qua bão thu nhập trung bình và nguy cơ tụt hậu, đồng thời hiện thực hóa khát vọng hùng cường và thịnh vượng của dân tộc”. Đối với cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, đây chính là thời điểm vàng để bứt phá, đón đầu xu thế khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nâng cao



 năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Theo Chủ tịch VCCI, các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, tham gia quản lý điều hành không chỉ đóng góp ngân sách quốc gia, tạo việc làm cho hàng triệu lao động, mà còn mang đến những giá trị khác biệt: tư duy nhân văn, tinh thần bền bỉ, khát vọng đổi mới và ý chí tiên phong. Khi những phẩm chất ấy được kết nối với khoa học – công nghệ và đổi mới sáng tạo, sẽ tạo thành sức mạnh cộng hưởng, giúp doanh nhân nữ Việt Nam vươn tầm khu vực và thế giới.

Trong bối cảnh hiện nay, doanh nhân nữ Việt Nam đang đứng trước một ngã rẽ quan trọng: hoặc chỉ dừng lại ở vai trò truyền thống, hoặc bứt phá để vươn tầm, trở thành lực lượng tiên phong trong kỷ nguyên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn liền với phát triển bền vững. Trong kỷ nguyên đó, “Vươn tầm” không chỉ là sự mở rộng về quy mô hay thị trường, mà còn là hành trình nâng tầm tri thức, năng lực công nghệ, tư duy quản trị và khả năng hội nhập toàn cầu. Đó là sự chủ động phát triển vượt lên khỏi giới hạn hiện tại để đạt tới tầm cao mới về chất lượng, giá trị và sức ảnh hưởng của doanh nghiệp. “Vươn tầm” cũng thể hiện ở tư duy lãnh đạo nhân văn, biết ứng dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo một cách hài hòa, phát triển doanh nghiệp mà không đánh mất cân bằng giữa lợi ích kinh tế, xã hội và con người.

“Kiên định với sứ mệnh thúc đẩy phát triển doanh nghiệp do nữ làm chủ và tham gia quản lý, Hội đồng Doanh nhân nữ Việt Nam trực thuộc VCCI – luôn đồng hành cùng cộng đồng nữ doanh nhân trên hành trình phát triển. Đây không chỉ là nơi kết nối, tập hợp sức mạnh của các nữ doanh nhân, mà còn là nguồn lan tỏa tri thức, chia sẻ kinh nghiệm và khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo, giá trị nhân văn trong cộng đồng”, Chủ tịch VCCI khẳng định.

Theo ông Iain Frew, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Vương quốc Anh và Bắc Ai len tại Việt Nam, các doanh nhân nữ Việt

Nam đang là lực lượng đóng góp quan trọng cho tăng trưởng và thúc đẩy bình đẳng giới. Trên thế giới, các doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo tuy chỉ nhận được một phần rất nhỏ nguồn vốn đầu tư mạo hiểm toàn cầu, nhưng các doanh nghiệp này lại thường có hiệu suất cao khi được đầu tư bình đẳng. Điều đó cho thấy tiềm năng to lớn của doanh nhân nữ, và cũng là lý do cần tạo thêm cơ hội để họ phát huy thế mạnh, đặc biệt trong lĩnh vực số và đổi mới sáng tạo.

Để phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, bà Zoe Dayan, Tùy viên cao cấp Cải cách chính sách, Phái đoàn Vương quốc Anh tại ASEAN cho rằng, có 3 giải pháp cốt lõi: cải cách thể chế, chính sách; thúc đẩy cơ hội tiếp cận tài chính và đổi mới sáng tạo số gắn với mạng lưới kết nối hỗ trợ doanh nhân nữ.

Trong đó, về cải cách pháp luật, thể chế, cần trao quyền sở hữu trí tuệ cho doanh nhân nữ. Vấn đề này hiện đang “nóng” do thực tế triển khai chưa thành công, khoảng 70% doanh nghiệp SME chưa đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu. Do đó, cần đảm bảo sở hữu trí tuệ được minh bạch dựa vào yếu tố giới là yêu cầu quan trọng. Cải cách thể chế cũng giúp duy trì thương hiệu cho doanh nhân nữ, nhất là thương hiệu lớn, có giá trị giúp nâng tầm doanh nhân nữ, để thương hiệu không bị sao chép, đánh cắp.

Giải pháp cốt lõi thứ hai là tiếp cận tài chính bao gồm nguồn vốn mạo hiểm, các chương trình, nguồn lực tài trợ hỗ trợ như chương trình học bổng STEM cho doanh nhân nữ,... Về phía doanh nghiệp nữ, cần đầu tư xây dựng, số hoá thương hiệu và coi đây là tài sản tiếp cận các khoản vay tài chính.

Giải pháp thứ ba là đổi mới sáng tạo số gắn với mạng lưới kết nối hỗ trợ doanh nhân nữ. Việc tăng tỷ lệ lãnh đạo nữ trong nền kinh tế chính là cách tiếp cận hiệu quả trong việc tìm kiếm các giải pháp giải quyết thách thức bởi nữ doanh nhân có khả năng tiếp cận nhanh, đáp ứng hiệu quả các yêu cầu doanh nghiệp cần thực hiện. Do đó, lãnh đạo nữ có thể hỗ trợ doanh nghiệp phát triển hiệu quả hơn, đi nhanh hơn. ■

CHUYỂN ĐỔI SỐ CHỈ THẬT SỰ CÓ Ý NGHĨA KHI ĐƯỢC TRIỂN KHAI THỰC CHẤT

ÔNG NGUYỄN HOA CƯƠNG - PHÓ VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC



Thế giới đang bước vào giai đoạn toàn cầu hóa 2.0, nơi chuỗi cung ứng, thị trường tiêu dùng nội địa và các chính sách thuế đối ứng tạo nên bức tranh cạnh tranh phức tạp. Việt Nam là nền kinh tế mở, việc đa dạng hóa thị trường và giảm phụ thuộc vào một vài đối tác trở thành yêu cầu tất yếu nếu doanh nghiệp muốn tối ưu hóa lợi nhuận và duy trì sức cạnh tranh. Bên cạnh đó, trí tuệ nhân tạo (AI) đang trở thành yếu tố chiến lược trong cuộc đua toàn cầu. Xu hướng chuyển đổi xanh, phát triển năng lượng sạch và tuân thủ tiêu chuẩn ESG (môi trường – xã hội – quản trị) đang là yêu cầu bắt buộc cho doanh nghiệp muốn hội nhập sâu hơn vào chuỗi giá trị quốc tế.

Trong bối cảnh ấy, khoa học – công nghệ chính là yếu tố cốt lõi để phát triển doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đổi mới sáng tạo không còn là khẩu hiệu mà đã trở thành nhu cầu sống còn của doanh nghiệp. Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân là trụ cột quan trọng, mở ra không gian mới cho doanh nghiệp – đặc biệt là các nữ doanh nhân đang tiên phong đổi mới trong nhiều lĩnh vực.

Tuy nhiên, chuyển đổi số chỉ thật sự có ý nghĩa khi được triển khai thực chất. Bởi vậy, các doanh nghiệp cần đẩy mạnh việc số hóa quy trình, ứng dụng nền tảng số trong tham gia hiệp định thương mại, giúp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả và mở rộng cơ hội tăng trưởng. Nhiều doanh nghiệp trong lĩnh vực dệt may đã chứng minh rằng việc áp dụng chứng chỉ ESG không chỉ nâng cao uy tín mà còn giúp tăng trưởng doanh số.

TÁI CẤU TRÚC HAI QUỸ LỚN ĐỂ THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHCN VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

ÔNG PHẠM ĐỨC NGHIỆM, PHÓ CỤC TRƯỞNG CỤC KHỞI NGHIỆP VÀ DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ (BỘ KH&CN)



Nghị quyết 57/NQ-TW là nghị quyết lớn, dấu ấn quan trọng tạo đột phá cho đất nước. Bộ Khoa học và Công nghệ đang xây dựng, đổi mới, hoàn thiện 9 luật lớn với khối lượng công việc rất lớn như Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Công nghệ cao, Luật Đo lường, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật... nhằm cụ thể hoá tinh thần của Nghị quyết 57. Trong đó, các biện pháp đang được triển khai gồm 7 nhóm giải pháp lớn, 14 nhóm chỉ tiêu trọng tâm.

Các biện pháp này được triển khai đồng bộ từ thể chế hoá chính sách, cụ thể hoá biện pháp tài chính trực tiếp hoặc gián tiếp để doanh nghiệp đổi mới khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kết nối xúc tiến chủ thể hợp tác quốc tế, nâng cao năng lực cho doanh nghiệp.

Đồng thời, Bộ cũng đang cấu trúc hai quỹ lớn là Quỹ phát triển KHCN và Đổi mới sáng tạo, trình Chính phủ hình thành Quỹ đầu tư mạo hiểm tạo môi trường tài chính minh bạch cho các ý tưởng đột phá về công nghệ tại Việt Nam. Bộ cũng phối hợp với TP.Hồ Chí Minh và TP.Đà Nẵng tạo một số cơ chế đặc thù cho công nghệ sandbox.

Chúng tôi kỳ vọng việc điều chỉnh đồng bộ từ chính sách với các biện pháp công cụ tài chính, hạ tầng kỹ thuật sẽ tạo môi trường đổi mới sáng tạo nhất cho doanh nghiệp, doanh nhân, đặc biệt là doanh nhân nữ.

CÔNG NGHỆ LÀ "DNA" ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

BÀ LÊ HỒNG THỦY TIẾN - TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN LIÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (IPPG)

Chúng tôi xác định công nghệ không chỉ là xu hướng mà chính là "DNA" để phát triển bền vững. IPPG đã xây dựng chiến lược phát triển dựa trên 03 trụ cột công nghệ cốt lõi: đó là tự động hóa thông minh với việc triển khai nhiều nền tảng dữ liệu hợp nhất, ứng dụng AI để dự báo nhu cầu tiêu dùng và tối ưu chuỗi cung ứng, trải nghiệm khách hàng. Mục tiêu của Tập đoàn là biến dữ liệu thành la bàn chiến lược, định hướng để doanh nghiệp có thể phản ứng nhanh với thị trường.

Bên cạnh đó là kết hợp kinh tế số và thương mại thông minh. IPPG phát triển theo mô hình kết hợp giữa cửa hàng vật lý và nền tảng số, tạo ra hệ sinh thái nơi con người và công nghệ cùng tạo giá trị. Đặc biệt, IPPG tập trung đầu tư vào con người và tri thức AI. IPPG cũng đồng hành và tài trợ rất nhiều các trung tâm đào tạo AI trong các trường đại học. Chiến lược này không chỉ giúp IPPG tối ưu hóa vận hành mà còn tạo ra những giá trị vượt trội, sẵn sàng cho tương lai.

Trong giai đoạn tới, IPPG sẽ tiếp tục mở rộng ứng dụng AI trong quản trị và điều hành, tiến tới hệ thống hóa toàn bộ dữ liệu từ kế toán, tài chính đến chuỗi bán lẻ. Mục tiêu là mang đến cho khách hàng những trải nghiệm tốt nhất, cá nhân hóa nhất, dựa trên phân tích thói quen tiêu dùng bằng công nghệ trí tuệ nhân tạo. IPPG sẽ tiếp tục đồng hành cùng các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đặc biệt là doanh nghiệp do phụ nữ lãnh đạo, nhằm lan tỏa giá trị sáng tạo, thúc đẩy đổi mới và tạo thêm nhiều cơ hội phát triển bình đẳng trong kỷ nguyên số.



KIÊN ĐỊNH VỚI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

BÀ HUỖNH THỊ NGỌC TRÚC - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC NHÂN SỰ COCA-COLA VIỆT NAM

Coca-Cola luôn kiên định với mục tiêu đến năm 2030, phụ nữ sẽ chiếm 50% số lãnh đạo tại các thị trường. So sánh với tỷ lệ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ ở Việt Nam hiện nay (khoảng 25%), đây là một hành trình đầy thách thức nhưng cũng giàu ý nghĩa.

Để đạt mục tiêu này, Coca-Cola tập trung vào 03 hướng chiến lược chính. Thứ nhất, thay đổi tư duy lãnh đạo, thực thi chính sách tuyển dụng và thăng tiến dựa trên năng lực thay vì giới tính – đặc biệt trong các lĩnh vực vốn được xem là "sân chơi của nam giới" như chuỗi cung ứng, sản xuất hay quản lý bán hàng. Thứ hai, kiến tạo văn hóa làm việc công bằng, nơi mọi cá nhân đều được ghi nhận và có cơ hội phát triển như nhau. Thứ ba, mở rộng các hoạt động nâng cao năng lực và hỗ trợ phụ nữ trong cộng đồng, giúp họ tự tin tham gia vào nền kinh tế. Nhờ những chính sách kiên định đó, Coca-Cola Việt Nam hiện đã đạt tỷ lệ 42% nữ lãnh đạo trong toàn Tập đoàn – con số thể hiện rõ hiệu quả của chiến lược phát triển bền vững và bình đẳng giới.





Keynote speakers at the 2025 Women Entrepreneurs Forum

TECHNOLOGICAL INNOVATION

Empowering Women Entrepreneurs in New Era

Women-owned enterprises now make up nearly 25% of all businesses in Vietnam, an impressive rate within the ASEAN region. In addition to contributing to the national budget and creating millions of jobs, these businesses embody distinctive values such as human-centered thinking, resilience, innovation, and a pioneering spirit.

ANH MAI

Speaking at the 2025 Women Entrepreneurs Forum, Pham Tan Cong, President of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), emphasized that the Politburo has recently issued four key resolutions that serve as the institutional pillars of Vietnam's development in the new era. Among them, Resolution 57 on the advancement of science, technology, and innovation is being actively implemented.

Party General Secretary To Lam affirmed that "science, technology, innovation, and digital transformation are the golden keys and essential factors for overcoming the middle-income trap and the risk of falling behind, while realizing the nation's aspirations for strength and prosperity." For the business community, especially women-owned enterprises, this is a golden opportunity to accelerate growth, embrace technological and digital transformation, enhance competitiveness, and assert their position in global value chains.

According to the VCCI President, women-owned and women-led

businesses not only contribute to the national budget and create jobs for millions of workers but also exemplify distinctive qualities such as compassion, resilience, creativity, and leadership. When these traits are combined with science, technology, and innovation, they create a powerful synergy that enables Vietnamese women entrepreneurs to advance to regional and global levels.

Today, Vietnamese women entrepreneurs stand at a critical crossroads: to remain in traditional roles or to break through and become pioneers in an era defined by science, technology, innovation, and sustainable development. In this context, “empowerment” is not only about expanding scale or markets but also about enhancing knowledge, technological capability, management thinking, and global integration. It means proactively advancing beyond current limitations to achieve higher standards of quality, value, and influence.

This empowerment also reflects a leadership mindset rooted in humanity that integrates technology and artificial intelligence in a balanced way, promoting business growth while maintaining economic, social, and human values.

“Staying true to its mission of supporting the growth of women-owned and women-led enterprises, the Vietnam Women Entrepreneurs Council (VWEC-VCCI) has consistently accompanied female entrepreneurs on their development journey,” affirmed VCCI President Pham Tan Cong. “The council not only connects and unites women entrepreneurs but also provides a platform for knowledge sharing, experience exchange, and the promotion of innovation and human-centered business values within the community,” he added.

According to Iain Frew, British Ambassador to Vietnam,



Deputy Prime Minister Mai Van Chinh and VCCI President Pham Tan Cong view products made by Vietnamese women-led enterprises

Vietnamese women entrepreneurs play an important role in driving economic growth and advancing gender equality. Globally, women-led businesses receive only a small share of total venture capital funding, yet they often outperform when given equal investment opportunities. This demonstrates the significant potential of women entrepreneurs and underscores the need to expand opportunities for them, particularly in digital transformation and innovation.

Zoe Dayan, Senior Policy Reform Attaché at the UK Mission to ASEAN, highlighted three key solutions to promote the growth of women-owned businesses: institutional and policy reform, improved access to finance, and digital innovation supported by networking platforms for women entrepreneurs.

Regarding legal and institutional reform, she emphasized that empowering women entrepreneurs through intellectual property (IP) ownership is crucial. The issue is becoming increasingly urgent, as around 70% of small and medium-sized enterprises (SMEs) in Vietnam have not yet registered their trademarks or brands. Therefore, ensuring transparent and gender-responsive IP protection is a necessity. Institutional reform also plays an important role in safeguarding and strengthening women-led business brands, particularly those of large and high-value enterprises, preventing them from being copied or infringed.

The second key solution is improving access to finance, including venture capital, funding programs, and scholarships such as STEM education initiatives for women entrepreneurs. From a business perspective, women-led enterprises should invest in digital branding and view it as an asset that enhances their ability to secure financial resources.

The third solution focuses on digital innovation and network-based support for women entrepreneurs. Expanding women’s representation in leadership roles across the economy is an effective way to address challenges, as women leaders often demonstrate agility and responsiveness to business demands. This approach enables enterprises to grow more efficiently and advance more rapidly. ■



Delegates at the 2025 Women Entrepreneurs Forum

DIGITAL TRANSFORMATION ONLY MATTERS WHEN IMPLEMENTED SUBSTANTIVELY

NGUYEN HOA CUONG, VICE PRESIDENT, INSTITUTE FOR POLICY AND STRATEGY STUDIES

The world is entering the era of Globalization 2.0, where supply chains, domestic consumer markets, and reciprocal tax policies create an increasingly complex competitive landscape. As an open economy, Vietnam must diversify its markets and reduce dependence on a few partners to optimize profits and sustain competitiveness. Artificial intelligence (AI) has emerged as a strategic front in the global race. Green transition trends, clean energy development, and compliance with environmental, social, and governance (ESG) standards have become mandatory for enterprises seeking deeper integration into international value chains.

In this context, science and technology serve as the core drivers of business development, especially for SMEs. Innovation is no longer a slogan but a matter of survival. The Politburo's Resolutions 57-NQ/TW and 68-NQ/TW on promoting science, technology, innovation, and private-sector development are key pillars that create new opportunities for businesses, particularly female entrepreneurs who are leading innovation across various sectors.

However, digital transformation only has true value when it is implemented substantively. Enterprises must accelerate digitalization of processes and adopt digital platforms in trade agreements to reduce costs, improve efficiency, and expand growth opportunities. Many textile and garment companies have demonstrated that adopting ESG certification not only enhances reputation but also drives revenue growth.

COMMITTED TO SUSTAINABLE DEVELOPMENT AND GENDER EQUALITY

HUYNH THI NGOC TRUC, DEPUTY GENERAL DIRECTOR OF HUMAN RESOURCES, COCA-COLA VIETNAM

Coca-Cola remains steadfast in its goal to ensure that by 2030, women will hold 50% of leadership positions across its markets. Compared with the current rate of women-owned businesses in Vietnam (around 25%), this is a challenging yet deeply meaningful journey.

To achieve this goal, Coca-Cola focuses on three main strategic directions. First, it promotes a shift in leadership mindset and enforces recruitment and promotion policies based on competence rather than gender, particularly in traditionally male-dominated fields such as supply chain, manufacturing, and sales management. Second, the company fosters a fair workplace culture where every individual is valued and given equal opportunities to grow. Third, it expands training and community support programs for women, helping them gain the confidence to participate actively in the economy.

Through these consistent efforts, Coca-Cola Vietnam has achieved a 42% rate of women in leadership positions across the organization, clearly demonstrating the success of its sustainable and gender-equal development strategy.

TECHNOLOGY AS THE "DNA" OF SUSTAINABLE GROWTH

LE HONG THUY TIEN, CEO, IMEX PAN PACIFIC GROUP (IPPG)

At IPPG, we view technology not just as a trend but as the "DNA" of sustainable growth. We developed our business strategy around three core technological pillars: intelligent automation through integrated data platforms, the application of artificial intelligence (AI) to forecast consumer demand, and optimization of supply chains and customer experience. Our goal is to turn data into a strategic compass that enables the company to respond swiftly to market changes.

Another key element of our strategy is combining the digital economy with smart retail. IPPG operates under a hybrid model that integrates physical stores with digital platforms, creating an ecosystem where people and technology generate value together. We place strong emphasis on investing in human capital and AI knowledge. We have supported and funded several AI training centers at universities across Vietnam. This approach not only helps IPPG optimize operations but also generates superior value and readiness for the future.

In the coming period, IPPG will continue expanding AI applications in management and operations, moving toward a fully integrated data system that connects accounting, finance, and retail chains. Our goal is to deliver the best and most personalized customer experiences through AI-driven consumer behavior analysis. IPPG will also continue to collaborate with small and medium-sized enterprises, especially women-led businesses, to foster creativity, drive innovation, and promote equal development opportunities in the digital era.

RESTRUCTURING TWO MAJOR FUNDS TO DRIVE SCIENCE, TECHNOLOGY, AND INNOVATION

PHAM DUC NGHIEM, DEPUTY DIRECTOR GENERAL, DEPARTMENT OF STARTUPS AND TECHNOLOGY ENTERPRISES, MINISTRY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

Resolution 57-NQ/TW is a landmark policy marking a major breakthrough in Vietnam's development. To turn its vision into action, the Ministry of Science and Technology (MST) is revising and improving nine key laws, including those on intellectual property, high technology, measurement, and standards and technical regulations. This comprehensive effort aims to institutionalize the principles of Resolution 57.

Implementation focuses on seven main solution groups and fourteen key targets. These include aligning institutional and policy reforms, developing financial mechanisms both direct and indirect to support enterprises in applying science, technology, and innovation, promoting international cooperation, and strengthening business capacity.

At the same time, MST is restructuring two major funds, the Science and Technology Development Fund and the Innovation Fund, and has submitted a proposal to the Government to establish a national venture capital fund. The goal is to build a transparent financial environment that supports breakthrough technological ideas in Vietnam.

MST is also working with Ho Chi Minh City and Da Nang to pilot special mechanisms for technology sandboxes. It believes that coordinated adjustments across policies, financial instruments, and technical infrastructure will create the most dynamic innovation ecosystem for businesses and entrepreneurs, especially women entrepreneurs.

DIỄN ĐÀN KINH TẾ VIỆT NAM - PHÁP NGỮ

Kết nối để tạo “vòng tròn hợp tác” hiệu quả

“Là tổ chức quốc gia đại diện cộng đồng doanh nghiệp tại Việt Nam, VCCI sẽ tiếp tục là đơn vị đi đầu trong tham gia xây dựng pháp luật, môi trường chính sách tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh, đầu tư, của doanh nghiệp, luôn nỗ lực mở rộng không gian hợp tác quốc tế, đặc biệt trong khối Pháp ngữ”.

QUỲNH CHI

Đây là khẳng định của ông Nguyễn Quang Vinh - Phó Chủ tịch VCCI tại Diễn đàn kinh tế Việt Nam - Pháp ngữ. Diễn đàn do Tổ chức quốc tế

Pháp ngữ (OIF) và VCCI phối hợp tổ chức vừa qua tại Hà Nội, thu hút sự tham dự của lãnh đạo, đại diện OIF, VCCI, các Đại sứ quán Pháp ngữ tại Hà Nội, các bộ, ngành Việt Nam, cùng 20 doanh nghiệp Pháp ngữ đến từ châu Âu, Tây và Đông Phi, Đông Nam Á và 60 doanh nghiệp Việt Nam trong các lĩnh vực chế biến nông nghiệp, kỹ thuật số, mỹ phẩm, thanh toán ngân hàng.

Theo ông Vinh, đây không chỉ là một sự kiện kinh tế, mà còn là một nhịp cầu văn hóa, một hành trình chia sẻ giá trị và niềm tin giữa những quốc gia có cùng ngôn ngữ, cùng tinh thần hợp tác và cùng khát vọng phát triển bền vững.

Trong suốt nhiều năm qua, Việt Nam luôn coi cộng đồng Pháp ngữ là đối tác tin cậy, người bạn thân thiết trên hành trình hội nhập và phát triển, từ châu Phi tới châu Âu, từ Đông Nam Á tới Địa Trung Hải, Châu Mỹ, cùng chia sẻ những giá trị chung: tinh thần đoàn kết, tôn trọng đa dạng văn hóa, để cao hợp tác cùng phát triển và hướng tới một nền kinh tế bao trùm, nhân văn.

“Kinh tế số, chuyển đổi xanh, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch bền vững, đổi mới sáng tạo... đang trở thành những lĩnh vực hợp tác chiến lược, nơi Việt Nam và các nước trong khối Pháp ngữ có thể bổ sung thế mạnh cho nhau”, ông Vinh nhấn mạnh.

Phó Chủ tịch VCCI cho rằng, Việt Nam là một nền kinh tế năng động, cửa ngõ của Đông Nam Á, với dân số trẻ, thị trường mở và chính sách đầu tư minh bạch, ổn định. Trong khi đó, các quốc gia Pháp ngữ châu Phi và châu Âu lại sở hữu nguồn tài nguyên phong phú, kinh nghiệm quản trị quốc tế và mạng lưới thị trường rộng lớn. Nếu biết kết nối đúng hướng,



Phó Chủ tịch VCCI Nguyễn Quang Vinh phát biểu tại Diễn đàn

có thể tạo nên một “vòng tròn hợp tác” mới, nơi doanh nghiệp Việt Nam mang công nghệ, kinh nghiệm sản xuất và tinh thần đổi mới; còn các đối tác Pháp ngữ mang đến nguồn lực, tri thức và mạng lưới toàn cầu. Đặc biệt, hợp tác Nam - Nam (South - South Cooperation), trong đó Việt Nam và các nước châu Phi đóng vai trò tiên phong, sẽ là hướng đi mang lại giá trị lâu dài – giúp các nền kinh tế đang phát triển cùng nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng mô hình phát triển bền vững và tự cường.

“Mỗi cuộc trò chuyện, mỗi cái bắt tay, mỗi ý tưởng trao đổi – đều có thể trở thành bước khởi đầu của một hành trình hợp tác lâu dài. Chúng tôi kêu gọi các doanh nghiệp Việt Nam hãy mở rộng tầm nhìn, đón nhận những cơ hội mới từ các đối tác Pháp ngữ. Và mong rằng, các doanh nghiệp đến từ Benin, Bờ Biển Ngà, Senegal, Togo, Romania, Cambodia và các quốc gia khác trong khối – hãy coi Việt Nam như một người bạn đáng tin cậy, một điểm đến đầu tư an toàn, năng động và giàu tiềm năng”, ông Vinh nhấn mạnh.

Đại diện Tổ chức quốc tế Pháp ngữ (OIF), ông Edgar Doerig, Trưởng đại diện khu vực châu Á - Thái Bình Dương cho hay, nhằm mục đích tăng cường trao đổi kinh tế và thương mại giữa các quốc gia nói tiếng Pháp, OIF đã triển khai nhiều đoàn thúc đẩy hợp tác kinh tế Pháp ngữ tới khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có Việt Nam. OIF luôn đồng hành cùng các đại sứ quán, hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức phát triển và đối tác thương mại để xây dựng một mạng lưới hợp tác năng động, minh bạch và bền vững.

Theo bà Nguyễn Phương Trà, Vụ trưởng Vụ Trung Đông và châu Phi, Bộ Ngoại giao, khu vực châu Phi được đánh giá là





Các đại biểu tham dự Diễn đàn chụp hình lưu niệm

động lực tăng trưởng của thế giới trong tương lai. Việc khai thác thị trường này không chỉ là một chiến lược ngoại giao mà còn là nhu cầu tất yếu đối với Việt Nam để đạt được những mục tiêu phát triển quan trọng.

Tuy nhiên, hợp tác Việt Nam – châu Phi vẫn đang phải đối mặt với 03 điểm tồn tại chính, cản trở việc khai thác hết tiềm năng to lớn. Đó là xa cách về địa lý; sự hiểu biết về nhau còn hạn chế; và những tồn tại về thể chế. Việt Nam chưa có một Hiệp định thương mại tự do (FTA) nào với các nước châu Phi. Việc thiếu các thể chế khiến môi trường pháp lý bảo đảm cho hợp tác rất khó khăn. Đặc biệt là thiếu ưu đãi từ chính sách của cả Việt Nam, cũng như của các nước châu Phi trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp.

Để vượt qua những cản trở trên, theo bà Trà, cần những giải pháp dài hạn và giải pháp thực hiện ngay. Đối với những giải pháp cần thực hiện ngay, bà Trà cho rằng, cần tăng cường tiếp cận thông tin và kết nối doanh nghiệp thông qua các diễn đàn phối hợp giữa các bên nhằm tạo cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp châu Phi có thể kết nối được với nhau. Cần có sự đồng hành, hỗ trợ của Nhà nước để tổ chức các hoạt động khảo sát thực tế, đưa doanh nghiệp đi tiếp cận, kết nối, quảng bá ở các thị trường tiềm năng.

Về dài hạn, cần tiếp tục củng cố sự tin cậy chính trị và thúc đẩy trao đổi đoàn cấp cao, thúc đẩy mạnh mẽ việc thiết lập các khuôn khổ hợp tác với các nước châu Phi để tạo một khuôn khổ hoàn chỉnh, hoàn thiện.

Đồng thời hoàn thiện khung pháp lý toàn diện và xây dựng chính sách ưu đãi đặc thù. Cụ thể hóa Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị bằng các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân phát triển. Theo đó, có thể bảo lãnh, hỗ trợ doanh nghiệp trong khuôn khổ luật pháp quốc tế để giảm thiểu rủi ro và các biện pháp với ngân hàng để việc huy động vốn được thuận lợi khi triển khai các hợp đồng ở châu Phi,...

Diễn đàn được OIF tổ chức sau thành công của Đoàn xúc tiến thương mại và đầu tư Pháp ngữ vào TP.Hồ Chí Minh từ ngày 21 - 23/3/2022 và Hà Nội các ngày 24 - 25/3/2022 với sự tham dự của 102 doanh nghiệp đến từ 24 nước Pháp ngữ, 315 doanh nghiệp Việt Nam, 900 cuộc gặp B2B và hơn 20 thỏa thuận ký kết với tổng giá trị hơn 3 triệu Euro.

Kể từ năm 2022, OIF đã lần lượt tổ chức 6 đoàn xúc tiến thương mại và đầu tư Pháp ngữ đến Đông Nam Á, Trung Phi, Trung Đông, Trung và Đông Âu, Bắc Mỹ và Tây Phi với hơn 2.000 doanh nghiệp tham dự, 5.000 cuộc gặp gỡ B2B, hàng chục hợp đồng ký kết với tổng giá trị hơn 45 triệu Euro trong các lĩnh vực chế biến nông nghiệp, kỹ thuật số, chuyển đổi năng lượng, công nghiệp văn hóa, du lịch bền vững,...

Advancing Productive Partnerships

"As the national organization representing the business community in Vietnam, Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI) will continue to be a leader in participating in the formulation of laws and a facilitative policy environment for business and investment activities, always striving to expand the scope of international cooperation, especially within the Francophone community."

QUYNH CHI

VCCI Vice President Nguyen Quang Vinh reaffirmed this commitment at the Vietnam-Francophonie Economic Forum held recently in Hanoi. Jointly organized by the International Organization of La Francophonie (OIF) and VCCI, the forum gathered leaders from OIF, VCCI, embassies of Francophone countries in Hanoi, Vietnamese government ministries, and representatives of 20 Francophone companies from Europe, West and East Africa, and Southeast Asia, along with 60 Vietnamese enterprises in sectors such as agribusiness, digital technology, cosmetics, and banking.

Nguyen Quang Vinh emphasized that the forum was not only an economic event but also a cultural bridge, a journey of shared values and trust among nations united by a common language, cooperative spirit, and a commitment to sustainable development.

Vietnam views the Francophone community as a trusted partner and close friend in its journey toward integration and development, spanning Africa, Europe, Southeast Asia, the Mediterranean, and the Americas. These countries share common values: solidarity, respect for cultural diversity, and a commitment to inclusive economic development. Emerging strategic areas for cooperation include the digital economy, green transition, renewable energy, high-tech agriculture, sustainable tourism, and innovation. Vietnam, as a dynamic economy and gateway to Southeast Asia, offers a young population, an open market, and transparent, stable investment policies. Conversely, Francophone countries in Africa and Europe possess abundant resources, international governance experience, and extensive market networks. By connecting effectively, a new cooperation circle can be formed, where Vietnamese enterprises contribute technology, production expertise, and innovation, while Francophone partners provide resources, knowledge, and global networks. He highlighted South-South cooperation, with Vietnam and African nations playing a pioneering role, as a sustainable approach that enhances competitiveness and builds resilient development models among developing economies.

Nguyen Quang Vinh called on Vietnamese businesses to broaden their horizons and seize new opportunities from Francophone partners, viewing Vietnam as a reliable, dynamic, and promising investment destination.

Edgar Doerig, Chief Representative of the OIF Asia-Pacific Office, noted that the organization has implemented numerous programs to promote economic cooperation in the region, including Vietnam. OIF collaborates with embassies, business associations, and trade partners to establish a dynamic, transparent, and sustainable cooperation network.

Nguyen Phuong Tra, Director of the Middle East and Africa Department at Vietnam's Ministry of Foreign Affairs, highlighted Africa as a future global growth engine. Engaging with this market is not only a diplomatic strategy but also essential for Vietnam to achieve significant development goals.

However, Vietnam-Africa cooperation still faces three main challenges: geographical distance; limited mutual understanding; and institutional shortcomings. Vietnam does not yet have a Free Trade Agreement (FTA) with African countries. The absence of institutional mechanisms complicates the legal environment that guarantees cooperation. In particular, there is a lack of policy incentives from both Vietnam and African countries to support businesses.

To overcome these barriers, she proposed both immediate and long-term solutions. In the short term, enhancing information access and facilitating business connections through coordinated forums can create opportunities for Vietnamese and African enterprises to collaborate. Government support is crucial for organizing fact-finding missions and promotional activities in potential markets.

In the long term, it is crucial to continue strengthening political trust and promoting high-level exchanges, and to strongly advance the establishment of cooperation frameworks with African countries to create a complete and comprehensive framework.

Furthermore, it's necessary to refine the comprehensive legal framework and formulate specific incentive policies. This includes specifying Resolution 68-NQ/TW of the Politburo with measures to support private enterprise development. Accordingly, measures could include providing guarantees and support for enterprises within the framework of international law to mitigate risk, and implementing banking measures to facilitate capital mobilization when executing contracts in Africa. ■

The Vietnam–Francophonie Economic Forum builds on the success of earlier Francophone trade and investment missions to Vietnam, including those held in Ho Chi Minh City and Hanoi in March 2022. These missions brought together 102 enterprises from 24 Francophone countries and 315 Vietnamese businesses, resulting in 900 B2B meetings and more than 20 agreements worth over €3 million.

Since 2022, the OIF has organized six trade and investment missions across Southeast Asia, Central Africa, the Middle East, Central and Eastern Europe, North America, and West Africa. These missions have engaged more than 2,000 enterprises, facilitated 5,000 B2B meetings, and led to dozens of contracts valued at over €45 million in sectors such as agribusiness, digital technology, energy transition, cultural industries, and sustainable tourism.



LỄ CÔNG BỐ
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ SẴN SÀNG VỀ ĐẠO ĐỨC
TRONG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

THE LAUNCH CEREMONY
OF THE READINESS ASSESSMENT METHODOLOGY (RAM) REPORT
ON ARTIFICIAL INTELLIGENCE ETHICS

Ninh Bình, ngày 27 tháng 11
Ninh Bình, 27 November



Công bố Báo cáo về đánh giá mức độ sẵn sàng về đạo đức trong trí tuệ nhân tạo tại Hội nghị ASEAN lần thứ 6 về 5G

5G VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Động lực mở đường cho công nghiệp hỗ trợ ngành công nghệ cao

Hội nghị ASEAN lần thứ 6 về 5G nằm trong chuỗi sự kiện Tuần lễ Số Quốc tế Việt Nam 2025 diễn ra từ ngày 27 - 29/10/2025 tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong của Việt Nam trong thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng hệ sinh thái 5G – AI bền vững.

LÊ HIỀN

Hạ tầng số – nền móng của công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao

Phát biểu khai mạc Hội nghị ASEAN lần thứ 6 về 5G tổ chức tại Ninh Bình, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Bùi Thế Duy khẳng định: “5G và trí tuệ nhân tạo (AI) không chỉ là nền tảng của chuyển đổi số, mà còn là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ lĩnh vực công nghệ cao – hướng tới tăng

trường bền vững, toàn diện và công bằng trong khu vực ASEAN”.

Theo Thứ trưởng Bùi Thế Duy, 5G và AI là 02 trụ cột công nghệ chiến lược của thời đại số, có vai trò quyết định trong việc xây dựng hạ tầng công nghiệp mới. 5G mang lại khả năng kết nối siêu nhanh, độ trễ cực thấp và năng lực truyền tải dữ liệu thời gian thực, mở đường cho các ứng dụng thông minh trong sản xuất, logistics, robot hay quản lý năng lượng. Trong khi đó, AI giúp phân tích, tối ưu và ra quyết định dựa trên dữ liệu, tạo ra những quy trình sản xuất tinh gọn và linh hoạt hơn.

Sự kết hợp giữa 5G và AI chính là chìa khóa để công nghiệp hỗ trợ Việt Nam chuyển mình – từ gia công truyền thống sang sản xuất thông minh, tự động hóa và hàm lượng công nghệ cao. Đây cũng là hướng đi giúp doanh nghiệp trong nước nâng cao năng suất, kiểm soát chất lượng và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

“5G và AI không chỉ hỗ trợ chuyển đổi số ở cấp độ quốc gia, mà còn tạo động lực trực tiếp cho phát triển các ngành công nghiệp nền tảng – nơi đổi mới sáng tạo gắn liền với năng lực sản xuất,” Thứ trưởng nhấn mạnh.

Empowering Hi-Tech Supporting Industries

The 6th ASEAN Conference on 5G, held in Ninh Binh on October 27-29, 2025, as part of Vietnam International Digital Week 2025, reaffirmed Vietnam's leading role in promoting digital transformation and developing a sustainable 5G and AI ecosystem.

LE HIEN

Digital infrastructure - foundation for hi-tech supporting industries

Speaking at the opening ceremony, Deputy Minister of Science and Technology Bui The Duy emphasized that “5G and artificial intelligence (AI) are not only the foundation of digital transformation but also key drivers of high-tech supporting industries, promoting sustainable, inclusive, and equitable development across ASEAN.”

According to him, 5G and AI are two strategic technological pillars of the digital era that play a decisive role in shaping new industrial infrastructure. 5G enables ultra-fast connectivity, minimal latency, and real-time data transmission, paving the way for smart applications in manufacturing, logistics, robotics, and energy management. Meanwhile, AI supports data analysis, optimization, and decision-making, helping industries achieve leaner and more flexible production processes.

The integration of 5G and AI is the key for Vietnam's

supporting industries to transition from traditional manufacturing to smart, automated, and technology-intensive production. This approach will allow domestic enterprises to boost productivity, ensure quality control, and participate more deeply in global value chains.

“5G and AI not only drive digital transformation at the national level but also directly empower foundational industries where innovation is closely linked to production capacity,” he added.

Strengthening cooperation, building a regional tech ecosystem

Deputy Minister Bui The Duy stressed that the conference theme, “5G and AI: Advancing Sustainable, Inclusive, and Equitable Digital Transformation Together,” reflects ASEAN's shared vision that technological progress must go hand in hand with social responsibility and inclusiveness.

Regional cooperation among ASEAN members, along with participation from international partners and leading technology corporations such as Qualcomm, Ericsson, Nokia, Huawei, Viettel, VNPT, and Mobifone, is helping build a dynamic and innovative 5G-AI ecosystem. This ecosystem will enable countries to share standards, policies, and practical application models.

The event also provides an opportunity for Vietnam to strengthen its role as a regional technology cooperation hub, integrating initiatives in supporting industries, innovation, and high-tech development into the broader ASEAN Digital Community framework.



Tăng cường hợp tác, hình thành hệ sinh thái công nghệ khu vực

Thứ trưởng Bùi Thế Duy nhấn mạnh, chủ đề của Hội nghị năm nay – “5G và Trí tuệ nhân tạo: cùng nhau thúc đẩy chuyển đổi số bền vững, toàn diện và công bằng” thể hiện rõ tầm nhìn chung của ASEAN, rằng sự phát triển công nghệ phải đi đôi với trách nhiệm xã hội và tính bao trùm.

Việc kết nối hợp tác khu vực ASEAN cùng sự đồng hành của các đối tác quốc tế và các tập đoàn công nghệ hàng đầu như Qualcomm, Ericsson, Nokia, Huawei, Viettel, VNPT, Mobifone sẽ giúp tạo dựng một hệ sinh thái 5G – AI năng động và đổi mới, nơi các quốc gia cùng chia sẻ tiêu chuẩn, chính sách và mô hình ứng dụng thực tiễn.

Đây cũng là cơ hội để Việt Nam phát huy vai trò đầu mối hợp tác công nghệ trong khu vực, đưa các sáng kiến về công nghiệp hỗ trợ, đổi mới sáng tạo và phát triển công nghệ cao trở thành một phần trong tiến trình xây dựng Cộng đồng số ASEAN.

Đổi mới sáng tạo vì phát triển bền vững và bao trùm

Theo Thứ trưởng Bùi Thế Duy, 5G và AI không chỉ là công nghệ của tương lai mà đã trở thành động lực của hiện tại, tạo nên chuỗi giá trị mới trong sản xuất, giáo dục, y tế, năng lượng và môi trường. Với Việt Nam, việc gắn kết hai công nghệ này với chiến lược phát triển công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao sẽ mở ra hướng đi bền vững hơn, tự chủ hơn về công nghệ, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Ông khẳng định: công nghiệp hỗ trợ chỉ có thể phát triển mạnh nếu được đặt trên nền tảng của đổi mới sáng tạo và hạ tầng số hiện đại. 5G và AI chính là công cụ để hiện thực hóa điều đó.

Thứ trưởng cũng nhấn mạnh vai trò của Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc đồng hành, hỗ trợ và thúc đẩy hợp tác quốc tế, góp phần xây dựng Cộng đồng số ASEAN năng động, sáng tạo và bền vững – nơi công nghệ thực sự phục vụ con người và mang lại giá trị xã hội.

Thứ trưởng mong muốn Hội nghị ASEAN về 5G năm nay sẽ tạo dấu ấn mới trong hợp tác, đổi mới và phát triển công nghiệp số. “Từ nền tảng của 5G và AI, chúng ta có thể cùng nhau xây dựng một ASEAN kết nối, sáng tạo và thịnh vượng hơn”, Thứ trưởng Bùi Thế Duy nhấn mạnh.■

Innovation for sustainable and inclusive growth

According to Deputy Minister Bui The Duy, 5G and AI are no longer future technologies but current driving forces that are creating new value chains in manufacturing, education, healthcare, energy, and the environment. For Vietnam, integrating these technologies into its high-tech supporting industry strategy will foster sustainable development, enhance technological self-reliance, and improve national competitiveness.

He affirmed that supporting industries can only thrive on a foundation of innovation and modern digital infrastructure. 5G and AI are the essential tools to make this a reality.

He also affirmed the Ministry of Science and Technology's commitment to strengthening international cooperation and promoting the development of a dynamic, innovative, and sustainable ASEAN Digital Community, where technology benefits people and creates real social value.

He expressed confidence that this year's ASEAN 5G Conference would mark a new milestone in cooperation,



Digital infrastructure serves as the foundation for developing high-tech supporting industries

innovation, and the growth of the digital economy. “From the foundation of 5G and AI, we can together build a more connected, creative, and prosperous ASEAN,” Deputy Minister Bui The Duy concluded. ■

Sắp diễn ra Triển lãm – Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối chuỗi cung ứng 2025

Từ ngày 4 – 5/12/2025, tại Trung tâm Hội nghị và Triển lãm WTC EXPO Bình Dương, sẽ diễn ra “Triển lãm – Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối chuỗi cung ứng 2025”. Đây là sự kiện quy mô lớn nhất trong năm của ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam.

Chương trình do Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ TP.Hồ Chí Minh (HASI) phối hợp cùng Tập đoàn Becamex, WTC Bình Dương, HEPZA, ITPC và Thaco Industries tổ chức, quy tụ hơn 200 doanh nghiệp, 60 khu công nghiệp cùng 3.000 khách tham quan trong và ngoài nước.

Với chủ đề “Kết nối chuỗi giá trị – Phát triển công nghiệp bền vững”, sự kiện hướng tới tôn vinh năng lực đổi mới và tự chủ của doanh nghiệp Việt, đồng thời khẳng định vai trò của công nghiệp hỗ trợ trong chiến lược phát triển nền sản xuất quốc gia, đặc biệt trong các ngành công nghệ cao.

Trong khuôn khổ hai 02 ngày diễn ra, Triển lãm sẽ có chuỗi hoạt động phong phú gồm trưng bày sản phẩm, diễn đàn chuyên đề, hội nghị kết nối cung – cầu và giao thương B2B.

Điểm nhấn là Hội nghị CEO Summit do Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam (VASI) chủ trì, quy tụ hàng trăm lãnh

đạo doanh nghiệp, chuyên gia kinh tế trong và ngoài nước thảo luận các chủ đề trọng tâm: chuyển đổi xanh, tự động hóa, chuẩn hóa sản xuất và phát triển chuỗi cung ứng bền vững.

Sự kiện diễn ra song song với Hội nghị Thượng đỉnh Toàn cầu ICF 2025 – Thành phố Thông minh Bình Dương (02 – 04/12), quy tụ hơn 500 khách quốc tế. Việc đồng tổ chức hai sự kiện quy mô lớn không chỉ gia tăng hiệu ứng lan tỏa về xúc tiến đầu tư, mà còn thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành công nghệ cao.

Vietnam's Largest Supporting Industry Event Set for December 4-5

From December 4-5, 2025, the “Supporting Industry Exhibition & Forum and Supply Chain Connection Conference 2025” will be held at the World Trade Center Binh Duong (WTC Expo Binh Duong). It is regarded as the year's largest event for Vietnam's supporting industries.

The program is co-organized by the Ho Chi Minh City Association for Supporting Industries (HASI), Becamex IDC Corporation, WTC Expo Binh Duong, the Ho Chi Minh City Export Processing and Industrial Zones Authority (HEPZA), the Investment and Trade Promotion Center of Ho Chi Minh City (ITPC), and THACO Industries Co., Ltd. The event will feature over 200 enterprises, 60 industrial parks, and more than 3,000 domestic and international visitors.

Under the theme “Connecting the Value Chain - Developing Sustainable Industry,” the event will showcase Vietnamese enterprises' innovation and self-reliance through product displays, forums, supply-demand matching, and B2B networking sessions.

A major highlight will be the CEO Summit, hosted by the Vietnam Association for Supporting Industries (VASI). The summit will convene hundreds of business leaders and economic experts from Vietnam and abroad to discuss key topics including green transition, automation, production standardization, and sustainable supply chain development.

The event will be held alongside the ICF Global Summit 2025 in Binh Duong Ward, Ho Chi Minh City (December 2-4), which is expected to attract over 500 international delegates. Hosting these two major events together will boost investment promotion and foster the growth of high-tech supporting industries.

Bui Lien



Khách tham quan tại Triển lãm Quốc tế Điện tử & Thiết bị thông minh Việt Nam 2025 (IEAE) diễn ra từ ngày 30/10 - 1/11/2025

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM

Nhìn từ kinh nghiệm Hàn Quốc

Ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam đang ngày càng khẳng định vị thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu, song vẫn đối mặt với nhiều thách thức về quy mô, công nghệ và năng lực liên kết. Trong bối cảnh đó, mô hình phát triển của Hàn Quốc – với sự phối hợp đồng bộ giữa Chính phủ và khu vực tư nhân, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, thúc đẩy chuyển giao công nghệ – là kinh nghiệm quý giúp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hướng tới công nghiệp hóa bền vững.

LAN ANH

Theo TS.Cần Văn Lực và nhóm nghiên cứu BIDV, Hàn Quốc - 1 trong “4 con rồng châu Á”, từ những năm gần 1970, đã đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa thông qua việc hội nhập vào chuỗi giá trị toàn cầu (GVC). Trong giai đoạn này, các Chaebol - tức là những tập đoàn, công ty lớn thuộc sở hữu gia đình - được Chính phủ Hàn Quốc dành nhiều ưu đãi đặc biệt để phát triển nhanh và mạnh, hướng tới xuất khẩu, đồng thời thay thế hàng nhập khẩu. Những tập đoàn lớn như Samsung, Hyundai, LG, Daewoo và SK trở thành các Chaebol hàng đầu. Với sự phát triển của các tập đoàn lớn, nhằm tạo sự lan toả trong nền kinh tế, Chính phủ buộc các Chaebol phải chuyển giao một phần sản xuất linh kiện, phụ tùng cho các doanh nghiệp nhỏ hơn. Nhờ đó, công nghiệp hỗ trợ của Hàn Quốc phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn những năm 1970 - 1980.

TS.Cần Văn Lực chia sẻ, các chính sách của Hàn Quốc thời gian này chủ yếu tập trung vào hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) tham gia vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn lớn như: Ban hành Luật Xúc tiến đầu tư (năm 1975), yêu cầu doanh nghiệp lớn mua linh kiện theo danh mục chỉ định từ DNVVN thay vì tự sản xuất. Luật này đã góp phần thúc đẩy liên kết giữa DNVVN và tập đoàn lớn, khi tỷ lệ DNVVN đóng vai trò nhà thầu phụ tăng từ 19,7% năm 1976 lên 70% năm 1990. Năm 2005, Hàn Quốc triển khai “Chiến lược phát triển nguyên liệu và linh phụ kiện” nhằm thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ ngành ô tô và điện tử. Samsung và Lucky Gold Star được chỉ định là các doanh nghiệp hạt nhân và một số doanh nghiệp khác chịu trách nhiệm sản xuất linh phụ kiện để thay thế nhập khẩu.

Bên cạnh đó, Hàn Quốc đã thiết lập một hệ thống hỗ trợ tài chính cho các DNVVN thông qua hệ thống bảo lãnh tín dụng. Quỹ bảo lãnh tín dụng Hàn Quốc (KODIT) là một tổ chức tài chính công, với mục tiêu là dẫn dắt sự phát triển cân bằng của nền kinh tế bằng cách mở rộng bảo lãnh tín dụng cho các khoản nợ của các DNVVN không có tài sản thế chấp hữu hình nhằm thiết lập một cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp trong việc phát triển và đổi mới công nghệ. Ngoài ra, Hàn Quốc cũng thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế đối với DNVVN.

Đặc biệt, Hàn Quốc phát triển các trung tâm ươm mầm doanh nghiệp, hỗ trợ tư vấn khởi nghiệp và tài chính (trong đó, khoảng 80% trung tâm được đặt tại các trường đại học và trung tâm nghiên cứu, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển liên kết giữa doanh nghiệp và các trường đại học, trung tâm nghiên cứu); đưa ra nhiều chính sách khuyến khích ưu đãi đối với hoạt động đổi mới công nghệ như ban hành Luật Thúc đẩy đổi mới công nghệ đối với DNVVN; đơn giản hóa các thủ tục đăng ký kinh doanh; áp dụng những chính sách ưu đãi về sử dụng đất đai và tài sản,...

Năm 2014, Hàn Quốc ban hành chính sách công nghiệp tổng thể với Chiến lược Đổi mới sản xuất 3.0 (Manufacturing Innovation 3.0), nhằm phát triển các công nghệ sản xuất thông minh và thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang các nhà máy thông minh với các công nghệ chủ chốt như IoT, dữ liệu lớn và điện toán đám mây. Chiến lược đề ra mục tiêu huy động nguồn vốn khoảng 1 nghìn tỷ Won và xây dựng 10.000 nhà máy thông minh vào năm 2020. Năm 2019, Hàn Quốc cũng công bố Kế hoạch phát triển ngành sản xuất “Manufacturing Renaissance Vision” với tầm nhìn dài hạn tái định hướng công nghiệp theo hướng gia tăng giá trị, đặt mục tiêu tạo dựng ngành sản xuất thông minh thông qua việc thúc đẩy đổi mới cấu trúc công nghiệp, dựa trên các yếu tố thông minh, thân thiện môi trường. Theo đó, Chính phủ đưa ra lộ trình R&D cho nhiều lĩnh vực: công nghệ, IoT, cảm biến thông minh, robot,...

Có thể thấy, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ của Hàn Quốc thành công nhờ liên kết chặt chẽ giữa Chính phủ và tư nhân, thúc đẩy DNVVN tham gia chuỗi cung ứng, đổi mới công nghệ và sản xuất thông minh. Qua nghiên cứu kinh nghiệm một số nước Châu Á, trong đó có Hàn Quốc, TS.Cần Văn Lực cho rằng, chính sách công nghiệp tổng thể với định hướng đúng và triển khai hiệu quả, phù hợp bối cảnh kinh tế đất nước là rất quan trọng để phát triển công nghiệp hỗ trợ Việt Nam. Đặc biệt, cần có chính sách hỗ trợ về tài chính như ưu đãi thuế, phí, các gói vay ưu đãi...; có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong nước liên kết, hợp tác và từng bước cung cấp sản phẩm cho doanh nghiệp FDI, tận dụng thời cơ để làm chủ một số công nghệ cốt lõi.

Ngoài ra, cần có chính sách thúc đẩy sự liên kết, hợp tác giữa các tập đoàn lớn trong nước và DNVVN; có hệ thống pháp lý, hành chính thông thoáng, hỗ trợ cho hoạt động của doanh nghiệp, xây dựng các trung tâm ươm mầm doanh nghiệp, hỗ trợ tư vấn khởi nghiệp; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nghiên cứu công nghệ mới, đẩy nhanh quá trình thương mại hoá các thành tựu khoa học công nghệ. ■



Samsung Việt Nam là một trong những ví dụ điển hình về việc đồng hành cùng doanh nghiệp hỗ trợ phát triển

DEVELOPING VIETNAM'S SUPPORTING INDUSTRIES

Lessons from South Korea's Success

Vietnam's supporting industries are steadily strengthening their position in global supply chains, yet they still face significant challenges in scale, technology, and ability to integrate. In this context, South Korea's development model, which emphasizes strong coordination between government and the private sector, targeted support for small enterprises, and promotion of technology transfer, provides valuable insights for Vietnam to boost competitiveness and advance toward sustainable industrialization.

LAN ANH

According to Dr. Can Van Luc and the research team at the Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV), South Korea, one of the "Four Asian Tigers", accelerated industrialization from the 1970s by integrating into global value chains. During this period, the Korean government offered substantial incentives to Chaebols, large family-owned conglomerates, to drive rapid, export-focused growth and reduce import dependence. Leading Chaebols such as Samsung, Hyundai, LG, Daewoo, and SK emerged as flagship corporations. To ensure broader economic benefits, the government required Chaebols to outsource part of their component and parts production to smaller enterprises. This approach fueled the rapid growth of South Korea's supporting industries throughout the 1970s and 1980s.

Dr. Can Van Luc explained that South Korea's policies focused on integrating small and medium-sized enterprises (SMEs) into the supply chains of large corporations. Key measures included the 1975 Subcontracting Promotion Act, which mandated that large corporations purchase designated components from SMEs rather than produce them internally. This law significantly strengthened SME-large company linkages, with the proportion of SMEs serving as subcontractors rising from 19.7% in 1976 to 70% in 1990. In 2005, South Korea launched the "Materials and Components Development Strategy" to support automotive and electronics supporting industries. Samsung and Lucky Goldstar were designated as core enterprises, while other firms were tasked with producing components to replace imports.

In addition, South Korea established a financial support system for SMEs through credit guarantees. The Korea Credit Guarantee Fund (KODIT), a public financial institution, aims to promote balanced economic development by providing credit guarantees for unsecured SME loans, thereby supporting technological development and innovation. Korea also offered targeted tax incentives to encourage SME growth.

South Korea has placed strong emphasis on business incubation, providing entrepreneurship and financial advisory support. Approximately 80% of these incubators are located within universities and research centers, facilitating collaboration between enterprises and academic institutions. The government also introduced many policies to encourage technological innovation, including the Technology Innovation Promotion Act for SMEs, simplification of business registration procedures, and incentives related to land use and asset management.

In 2014, South Korea launched a comprehensive industrial policy under the Manufacturing Innovation 3.0 strategy, aiming to advance smart manufacturing technologies and promote the transition to smart factories leveraging key technologies such as the Internet of Things (IoT), big data, and cloud computing. The strategy set a goal of mobilizing roughly 1 trillion won in capital and building 10,000 smart factories by 2020. In 2019, Korea announced the long-term "Manufacturing Renaissance Vision," targeting higher-value manufacturing through structural innovation and the adoption of intelligent, environmentally friendly technologies. The plan also defined R&D roadmaps across fields including technology, IoT, smart sensors, and robotics.

The success of South Korea's supporting industry policies stems from close coordination between government and private sector, integrating SMEs into supply chains, fostering technological innovation, and advancing smart manufacturing.

Drawing on lessons from South Korea and other Asian countries, Dr. Can Van Luc emphasized that a comprehensive industrial policy with clear direction, effective implementation, and alignment with national economic context is critical for developing Vietnam's supporting industries. Financial support policies such as tax incentives, fee reductions, and preferential loan programs are particularly important. Policies should also encourage domestic firms to collaborate and gradually supply products to FDI enterprises, while seizing opportunities to master key technologies.

Additionally, Vietnam should promote linkages between large domestic corporations and SMEs, establish streamlined legal and administrative frameworks to support business operations, create incubators and entrepreneurship advisory centers, and accelerate innovation and commercialization of scientific and technological achievements. ■

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

Từ “phụ trợ” trở thành lựa chọn chiến lược của nền kinh tế

Không còn “đứng sau” các ngành sản xuất, công nghiệp hỗ trợ đang được xác định là nền tảng để Việt Nam tiến tới tự chủ công nghiệp. Nhưng để đi từ chủ trương đến thực tiễn, cả chính sách và doanh nghiệp đều cần bước qua nhiều rào cản về công nghệ, vốn, nhân lực và khả năng thực thi.

LÊ HIỀN

Từ chính sách định hướng đến cơ hội cho doanh nghiệp

Sau gần một thập kỷ triển khai Chương trình Phát triển công nghiệp hỗ trợ (2016 -2025), Việt Nam đã có hơn 6.000 doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng, gấp hàng chục lần so với thời điểm khởi đầu chỉ có vài trăm doanh nghiệp. Đây là bước tiến đủ lớn để khẳng định công nghiệp hỗ trợ không còn đơn thuần là ngành “phụ trợ” mà đang trở thành lĩnh vực chiến lược trong quy hoạch công nghiệp quốc gia.

Chính sách là điểm mở đầu cho sự thay đổi. Quyết định 68/QĐ-TTg (năm 2017) tạo ra “đòn bẩy” đầu tiên giúp ngành này được gọi đúng tên – ngành công nghiệp nền tảng. Tiếp đó, dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm xác định công nghiệp hỗ trợ là một trong 5 ngành ưu tiên. Đáng chú ý, đề xuất thành lập Quỹ hỗ trợ tập trung (quy mô khoảng 1% GDP) nếu được thông qua sẽ giải quyết tình trạng doanh nghiệp phải “xin – gõ cửa nhiều nơi” để tiếp cận ưu đãi.

Không chỉ dừng ở cấp Trung ương, dòng chảy chính sách đang “lan” xuống địa phương. Bộ Công Thương định hướng giao thêm quyền cho các sở trong xác nhận ưu đãi, tư vấn công nghệ, kết nối cung – cầu. Thủ tục cũng được số hóa, cho phép doanh nghiệp nộp, xét duyệt, cấp chứng nhận online – giảm đáng kể chi phí thời gian và tiếp cận cơ chế.

Chính sách đã thay đổi, nhưng câu hỏi đặt ra là doanh nghiệp có đủ sức nắm bắt cơ hội này hay không?

Doanh nghiệp: Khát vọng lớn, thực lực chưa đồng đều

Tín hiệu tích cực là ngày càng nhiều doanh nghiệp Việt đã tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. VinFast đạt tỷ lệ nội địa hóa hơn 60%. Thaco xây dựng hệ sinh thái sản xuất, thu hút hàng trăm doanh nghiệp phụ trợ tham gia. Hơn 300 doanh nghiệp Việt được Nhật Bản đưa vào Sách trắng JETRO 2024 – gấp ba lần so với năm 2011.

Tuy nhiên, vị thế mới cũng đi kèm áp lực. Theo bà Bùi Thị Hồng Hạnh, Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Việt Nam, năng lực công nghệ, quản trị và chất lượng sản phẩm giữa các doanh nghiệp chênh lệch rất lớn. Có những đơn hàng giá trị cao từ doanh nghiệp Việt lớn nhưng lại không thể



Việt Nam đã có hơn 6.000 doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng

chuyển giao cho doanh nghiệp nội địa, do năng lực sản xuất không đáp ứng được tiêu chuẩn quốc tế.

Kinh nghiệm thực tế từ Công ty Công nghiệp JK – đơn vị cung ứng cho Honda, Yamaha, Piaggio hơn 20 năm – cho thấy công nghệ và “dung sai sản phẩm” là rào cản lớn nhất. Ông Vũ Đăng Khoa, Phó Tổng giám đốc JK, chia sẻ: “Muốn nâng từ linh kiện xe máy lên linh kiện ô tô hoặc hàng không, doanh nghiệp bắt buộc phải tham gia ngay từ khâu thiết kế, làm việc trực tiếp với bộ phận R&D của đối tác”. JK đã chủ động mời kỹ sư thiết kế từ Nhật Bản, Hàn Quốc sang Việt Nam để thiết kế sản phẩm sát với năng lực sản xuất thực tế – cách làm này giúp giảm lỗi, giảm chi phí và nâng vị thế trong chuỗi.

Điều đó cho thấy: chính sách có thể mở cửa, nhưng nếu doanh nghiệp không đủ năng lực đi qua cánh cửa ấy, cơ hội vẫn trôi qua.

Chuyển từ dàn trải sang trọng tâm – phép thử cho giai đoạn mới

Bộ Công Thương nhìn nhận chương trình hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn 2016 - 2025 vẫn còn dàn trải, trong khi mục tiêu hỗ trợ hàng trăm doanh nghiệp cải tiến công nghệ chưa đạt kỳ vọng. Đáng lưu ý, hơn 90% doanh nghiệp thụ hưởng ưu đãi lại là doanh nghiệp FDI – con số khiến dư luận đặt câu hỏi: chính sách đã “đúng nơi – đúng chỗ” hay chưa?

Vì vậy, chiến lược giai đoạn tới sẽ tập trung vào các lĩnh vực có khả năng lan tỏa cao như cơ khí chính xác, linh kiện ô tô, điện tử, vật liệu mới. Đồng thời, cơ chế cho phép “chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu – phát triển” theo Nghị quyết 57-NQ/TW được đánh giá là bước chuyển tư duy, tạo không gian để doanh nghiệp dám đổi mới, dám đầu tư R&D thay vì chỉ gia công.

Công nghiệp hỗ trợ đã có vị thế mới, nhưng để trở thành nền tảng thực sự của nền kinh tế, không chỉ cần chính sách tốt mà còn cần doanh nghiệp mạnh, chủ động liên kết và dám đi vào công nghệ lõi. Thành công của giai đoạn tới sẽ là minh chứng cho khả năng hiện thực hóa mục tiêu tự chủ công nghiệp của Việt Nam. ■

SUPPORTING INDUSTRY

From “Auxiliary” Role to Strategic Choice for Vietnam Economy

No longer confined to a secondary role in manufacturing, Vietnam’s supporting industry is now recognized as a cornerstone of the country’s drive toward industrial self-reliance. However, realizing this strategic goal still requires both policymakers and businesses to overcome major challenges in technology, capital, human resources, and implementation.

LE HIEN

From policy direction to business opportunity

After nearly a decade of implementing the Supporting Industry Development Program (2016-2025), Vietnam now has more than 6,000 enterprises participating in supply chains, compared to just a few hundred at the start. This progress demonstrates that the supporting industry has advanced beyond an auxiliary role to become a strategic pillar of national industrial development. Policy has driven this transformation. Decision 68/QĐ-TTg (2017) provided the first true momentum to position the sector as a core industry, while the draft Law on Key Industries identifies supporting industry as one of five national priorities. A proposed Central Support Fund, equivalent to about 1% of GDP, if approved, would help firms access incentives more efficiently.

Policy is also being decentralized to local governments. The Ministry of Industry and Trade is empowering provincial authorities to take greater responsibility for approving incentives, providing technology consulting, and connecting supply with demand. Administrative procedures are being digitalized, allowing businesses to submit applications, obtain approvals, and receive certificates online, which greatly reduces time and transaction costs. Policy has evolved, but the key question is whether businesses are ready to seize the opportunity.

High ambitions, uneven capabilities

Positive signs are emerging as more Vietnamese firms integrate into global value chains. VinFast Auto Ltd. has achieved a localization rate of over 60%, while Truong Hai

Auto Corporation (THACO Group) has built an ecosystem attracting hundreds of supporting suppliers. Around 300 Vietnamese companies were listed in the Japan External Trade Organization (JETRO)’s 2024 White Paper, tripling the number recorded in 2011.

Yet the sector’s new status also brings mounting pressure. According to Vietnam Association for Supporting Industries (VASI) Vice Chair Bui Thi Hong Hanh, gaps remain wide in technology, management, and product quality. Many high-value contracts from major corporations cannot be awarded to Vietnamese SMEs because they still fall short of international standards.

The experience of JK Industrial Company, a 20-year supplier to Honda, Yamaha, and Piaggio, illustrates that technology and manufacturing precision remain key bottlenecks. Vice General Director Vu Dang Khoa said, “To move from motorcycle parts to auto or aerospace components, companies must participate from the design stage and collaborate with partners’ R&D teams.” JK invited Japanese and Korean design engineers to Vietnam to align product designs with actual production capabilities, cutting defects and costs while strengthening its position in the supply chain.

This shows that while policy can open the door, only businesses with sufficient capacity can truly step through it.

Shifting from broad support to strategic focus - a test for the next phase

The Ministry of Industry and Trade acknowledges that the support program for 2016-2025 was spread too thin, while the goal of helping hundreds of firms improve technology did not meet expectations. Importantly, over 90 % of incentive recipients were foreign-invested enterprises (FDIs), raising the question: was policy targeting the right place?

Accordingly, the next-phase strategy will focus on high-impact areas such as precision mechanics, automotive components, electronics and new materials. At the same time, mechanisms that permit “acceptance of risk in research & development” under Resolution 57 NQ/TW are seen as a mindset shift, giving space for businesses to innovate and invest in R&D rather than merely do contract manufacturing.

Supporting industry now holds a new position, yet to become the true backbone of the economy it will require not only sound policy but also strong and proactive enterprises that connect and adopt core technologies. The success of the next phase will be the proof that Vietnam can achieve its goal of industrial self-reliance. ■

CMES Việt Nam 2025: Nền tảng kết nối chuỗi cung ứng và chuyển giao công nghệ

Lần đầu tiên được tổ chức tại miền Bắc, Triển lãm Máy Công cụ Quốc tế - CMES Việt Nam 2025 diễn ra từ ngày 12 - 15/11 tại Trung tâm Triển lãm Việt Nam (Đông Anh, Hà Nội), quy tụ hơn 2.000 nhà triển lãm, 300 nhà sản xuất thiết bị gốc (OEM) và đón 100.000 khách tham quan chuyên nghiệp.

Theo Ban tổ chức, CMES Việt Nam 2025 lần đầu tiên tổ chức tại khu vực phía Bắc, đánh dấu bước mở rộng chiến lược của CME – đơn vị có hơn 20 năm kinh nghiệm tổ chức các sự kiện công nghiệp quy mô lớn tại châu Á.

Sự kiện trên diện tích hơn 100.000m² trưng bày, giới thiệu các thiết bị và công nghệ then chốt trong sản xuất như trung tâm gia công CNC linh kiện ô tô độ chính xác cao, hệ thống cắt laser cho ngành điện tử, máy tiện – máy phay hạng nặng phục vụ hạ tầng, cùng các thiết bị gia công đa năng cho công nghiệp hỗ trợ.

Hơn 300 doanh nghiệp OEM toàn cầu sẽ trực tiếp mang đến

các giải pháp kỹ thuật và chính sách giá “từ nhà máy”, giúp doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận nguồn cung minh bạch và dịch vụ hậu mãi chuyên nghiệp.

Điểm nhấn của Triển lãm là Diễn đàn Tiêu điểm Công nghiệp 4.0 – Hội nghị thượng đỉnh đổi mới kỹ thuật số dành cho ngành máy công cụ và sản xuất thông minh. Diễn đàn dự kiến quy tụ đại diện các bộ, ngành, hiệp hội doanh nghiệp, chuyên gia và lãnh đạo các tập đoàn để trao đổi về chính sách mới, cơ hội đầu tư cũng như định hướng phát triển công nghiệp Việt Nam trong kỷ nguyên số.

Không chỉ là nơi trưng bày sản phẩm, CMES Việt Nam 2025 được định vị thành “hệ sinh thái kết nối kinh doanh”, nơi doanh nghiệp có thể tìm kiếm đối tác, chia sẻ công nghệ và mở rộng hợp tác xuyên biên giới. Ban tổ chức cho biết sẽ bố trí đội ngũ phiên dịch, tư vấn thương mại và hỗ trợ pháp lý tại chỗ nhằm tối ưu hoá giao dịch giữa doanh nghiệp trong và ngoài nước. ■

Thông tin đăng ký tham dự

- Tên sự kiện: Triển lãm Máy Công cụ Quốc tế CMES Việt Nam 2025
- Thời gian: 12 – 15/11/2025
- Địa điểm: Hội trường 1, Trung tâm Triển lãm Việt Nam, Đông Anh, Hà Nội
- Nhà triển lãm đăng ký tại: <https://www.cmesvietnam.com/en/regExhibitor?city=vi&src=PR-1&uis=mts>
- Khách tham quan đăng ký tại: <https://www.cmesvietnam.com/en/regVisitor?city=vi&src=PR-1&uis=mts>

Ban tổ chức khuyến khích doanh nghiệp sản xuất, đơn vị phân phối, nhà đầu tư và khách tham quan chuyên ngành đăng ký trực tuyến để đảm bảo quyền tham dự và nhận hỗ trợ trước sự kiện.

CMES Việt Nam 2025: Platform for Supply Chain Connectivity and Technology Transfer

For the first time held in northern Vietnam, the CMES Vietnam 2025 International Machine Tool Exhibition will take place from November 12 to 15 at the Vietnam Exhibition Center in Dong Anh, Hanoi. The event will feature more than 2,000 exhibitors, 300 original equipment manufacturers (OEMs), and an expected 100,000 professional visitors.

According to the organizers, this marks the first time CMES Vietnam is being hosted in the North, representing a strategic expansion by CME, a leading Asian industrial exhibition organizer with over 20 years of experience in large-scale manufacturing events.

Covering more than 100,000 square meters, the exhibition will showcase core manufacturing technologies, including high-precision CNC machining centers for automotive components, laser-cutting systems for the electronics industry, heavy-duty lathes and milling machines for infrastructure projects, and multi-purpose processing equipment for supporting industries.

Event information

- Event name: CMES Vietnam 2025 International Machine Tool Exhibition
- Dates: November 12–15, 2025
- Venue: Hall 1, Vietnam Exhibition Center, Dong Anh, Hanoi
- Exhibitor registration:
<https://www.cmesvietnam.com/en/regExhibitor?city=vi&src=PR-1&uis=mts>
- Visitor registration:
<https://www.cmesvietnam.com/en/regVisitor?city=vi&src=PR-1&uis=mts>

The organizers encourage manufacturers, distributors, investors, and industry professionals to register online in advance to ensure participation and receive full support before the event.



Visitors at the Vietnam International Electronics & Smart Appliances Expo 2025 (IEAE 2025), held from October 30 to November 1, 2025

More than 300 global OEMs will showcase technical solutions and offer factory-direct pricing, helping Vietnamese businesses access reliable supply sources and professional after-sales services.

A main highlight of the exhibition is the Industry 4.0 Focus Forum, a digital innovation summit for the machine tool and smart manufacturing sectors. The forum will gather representatives from ministries, business associations, experts, and corporate leaders to discuss new policies, investment opportunities, and future directions for Vietnam's industrial development in the digital era.

Beyond a showcase of machinery and technology, CMES Vietnam 2025 is designed as a business connectivity ecosystem where enterprises can find partners, exchange technologies, and expand cross-border cooperation. The organizers will provide on-site translation, trade consulting, and legal support services to facilitate transactions between domestic and international businesses. ■

Bui Lien

Nâng tầm vị thế doanh nghiệp Việt trong chuỗi giá trị toàn cầu

Không còn gia công đơn thuần, nhiều doanh nghiệp Việt đã chủ động nâng cấp công nghệ, cải tiến quy trình và phát triển nhân lực để đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe của các tập đoàn lớn như Samsung, Toyota, Honda hay Piaggio. Những bước đi này mở ra cơ hội trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu cho doanh nghiệp, đồng thời nâng tầm ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam.

BÙI LIÊN

“Tự nâng chuẩn” – chìa khóa để vào chuỗi cung ứng lớn

Tại Bắc Ninh, Công ty TNHH Nhựa An Lập từng sản xuất theo cách thủ công. Sau khi tham gia dự án Nhà máy thông minh của Samsung, doanh nghiệp triển khai hệ thống Internet of Things (IoT), tức hệ thống kết nối và thu thập dữ liệu từ các thiết bị thông minh, kết nối sản xuất, kho, thiết bị và quản lý chất lượng. Kết quả, mức độ thông minh của nhà máy tăng từ 1,7 lên 2,8; tỷ lệ hoàn thành kế hoạch từ 80% lên 92%; tỷ lệ lỗi sản phẩm giảm từ 12% xuống 0,5%. Đây là bước chuyển mình quan trọng, giúp doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia chuỗi cung ứng cấp một của Samsung.

Tương tự, Công ty Cổ phần Vina Technology tại Thái Nguyên đã nâng cấp phòng sạch từ chuẩn 10.000 lên 1.000 class, giảm 68,7% lỗi dị vật, tổ chức 26 khóa đào tạo nội bộ cho hơn 300 lượt nhân viên. Hệ thống quản lý kho vật liệu theo giá kệ giúp thời gian tìm kiếm giảm từ 60 giây xuống 10 giây. Những cải tiến này nâng cao chất lượng sản phẩm và đáp ứng tiêu chuẩn nghiêm ngặt từ các tập đoàn đa quốc gia.

Trong lĩnh vực cơ khí và ô tô, nhiều doanh nghiệp cung cấp linh kiện cho Toyota và Honda áp dụng Toyota Production System (TPS), tức hệ thống quản lý sản xuất theo phương pháp Toyota, cải tiến công đoạn, nâng cao độ chính xác và rút ngắn thời gian giao hàng. Việc đạt chuẩn “không lỗi sản phẩm” và “giao hàng đúng thời gian” là điều kiện bắt buộc để tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

Những ví dụ trên cho thấy doanh nghiệp Việt đã và đang tích cực chủ động đầu tư công nghệ, cải tiến dây chuyền và nâng cao quản trị, trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Chuyển đổi số và liên kết – “tấm hộ chiếu” vươn ra thị trường quốc tế

Tại Ninh Bình, Công ty TNHH Đồng Kỹ Thuật Korea Việt Nam đã triển khai hệ thống Internet of Things (IoT) thu thập dữ liệu sản xuất theo thời gian thực, giảm 30% lỗi công đoạn. Layout khu vực đóng gói được tối ưu, rút ngắn 50% quãng đường vận chuyển và giảm thời gian giao hàng từ 05 ngày xuống 04 ngày.



Giới thiệu về chương trình nhà máy thông minh tại doanh nghiệp

Kho thành phẩm chuẩn hóa tăng 30% sức chứa, tạo nền tảng triển khai phần mềm Enterprise Resource Planning (ERP), tức phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp. Nhờ vậy, doanh nghiệp nâng cao năng suất và đáp ứng yêu cầu minh bạch dữ liệu – điều Samsung và Piaggio đặc biệt quan tâm.

Công ty Cổ phần Đầu tư AMA Holdings tại Bắc Ninh cũng triển khai hệ thống hiển thị dữ liệu sản xuất trực tuyến và checklist điện tử, giúp lãnh đạo giám sát tiến độ và ra quyết định kịp thời. Hiệu suất thiết bị tăng từ 90% lên 95%; tỷ lệ lỗi giảm 75%. Công ty Cổ phần Nhựa Kỹ Thuật Vân Long tại Hải Phòng tự động hóa công đoạn đóng gói và quản lý mã số sản phẩm theo từng lô. Năng suất tăng 15 - 20% và thời gian truy xuất nguồn gốc giảm một nửa, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của các hãng ô tô và xe máy lớn.

Những tiến bộ này xuất phát từ nỗ lực nội tại và sự liên kết chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước và các tập đoàn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Dự án “Nhà máy thông minh” của Samsung cùng Bộ Công Thương từ năm 2022 đã hỗ trợ 82 doanh nghiệp cải thiện năng lực sản xuất, quản lý và đào tạo 123 chuyên gia về nhà máy thông minh. Trước đó, chương trình cải tiến công nghiệp hỗ trợ đã tư vấn cho 379 doanh nghiệp, đào tạo 406 chuyên gia và hơn 200 kỹ thuật viên khuôn mẫu.

Các tập đoàn lớn cũng triển khai chương trình phát triển nhà cung ứng, đưa kỹ sư trực tiếp vào nhà máy Việt Nam để chuẩn hóa quy trình và nâng cao chất lượng sản phẩm. Nhờ đó, doanh nghiệp Việt có thể xuất khẩu linh kiện sang Thái Lan, Indonesia, Ấn Độ, đồng thời xây dựng nội lực để trở thành đối tác lâu dài của các tập đoàn toàn cầu.

Hiệu ứng lan tỏa này giúp toàn ngành công nghiệp hỗ trợ nâng chuẩn, từ gia công nhựa kỹ thuật, đúc nhôm, mạch điện tử đến chế tạo linh kiện cơ khí chính xác. Chuỗi cung ứng tại Việt Nam trở nên khép kín, minh bạch và đáng tin cậy hơn.

Những câu chuyện này cho thấy doanh nghiệp Việt đã chủ động chuyển đổi, đổi mới công nghệ và quản trị để tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Áp dụng công nghệ thông minh, nâng chuẩn chất lượng, tự động hóa và đào tạo nhân lực giúp doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu khắt khe từ Samsung, Toyota, Honda..., đồng thời nâng tầm ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam. ■

Elevating Vietnamese Enterprises in Global Value Chains

No longer confined to contract manufacturing, many Vietnamese companies are actively upgrading technology, improving production processes, and building skilled workforces to meet the demanding standards of major corporations such as Samsung, Toyota, Honda, and Piaggio. These initiatives are creating opportunities for Vietnamese firms to become essential links in global supply chains while reinforcing the country's supporting-industry foundation.

BUI LIEN

Raising the standard: Key to joining global supply chains

In Bac Ninh, An Lap Plastic Co., Ltd. once depended on manual production. After participating in Samsung's Smart Factory Project, the company adopted an Internet of Things (IoT) system that connects and gathers data from smart devices across production, warehousing, equipment, and quality control. As a result, its smart-operation index increased from 1.7 to 2.8, production-plan completion rose from 80% to 92%, and product defect rates fell from 12% to only 0.5%. This transformation enabled An Lap to qualify as a Tier-1 supplier for Samsung.

Similarly, Vina Technology Engineering Co., Ltd. in Thai Nguyen upgraded its cleanroom from Class 10,000 to Class 1,000, reducing particle-contamination defects by 68.7%. The company also conducted 26 in-house training courses for over 300 employees and introduced a rack-based warehouse management system that cut material search time from 60 seconds to just 10. These improvements boosted product quality and enabled Vina Technology to meet the stringent standards of multinational manufacturers.

In the mechanical and automotive sectors, many suppliers for Toyota and Honda have adopted the Toyota Production System (TPS), improving precision, optimizing processes, and shortening delivery times. Meeting the standards of "zero defects" and "on-time delivery" has become a prerequisite for participation in global supply chains.

These examples show that Vietnamese enterprises are actively investing in technology, modernizing production lines, and enhancing management capacity, thereby positioning themselves as vital links in global value chains.

Digital transformation and partnerships - "passport" to global markets

In Ninh Binh, Korea Copper Tech Vietnam Co., Ltd. has implemented an Internet of Things (IoT) system that collects real-time production data, cutting process errors by 30%. The company optimized its packaging layout, reducing transport distance by 50% and shortening delivery time from five days to four. Standardizing its finished-goods warehouse increased capacity by 30% and laid the groundwork for introducing Enterprise Resource Planning (ERP) software. These improvements boosted productivity and met the data-transparency standards required by global clients such as Samsung and Piaggio.

In Bac Ninh, AMA Holdings Investment JSC adopted an online production data display system and an electronic checklist that allow managers to monitor operations and make timely decisions. Equipment efficiency rose from 90% to 95%, while defect rates fell by 75%. In Hai Phong, Van Long Technical Plastic JSC automated its packaging process and introduced batch-based product code management. Productivity increased by 15-20%, and traceability time was cut in half, meeting the quality standards of leading automotive and motorcycle manufacturers.

These advancements stem from both internal efforts and close collaboration with government agencies and foreign-invested corporations. Since 2022, Samsung's Smart Factory Project, in partnership with the Ministry of Industry and Trade, has helped 82 Vietnamese enterprises improve production, management, and workforce capabilities, while training 123 smart-factory specialists. Earlier, the Supporting Industry Development Program had provided consulting to 379 enterprises and trained 406 specialists and over 200 mold technicians.

Major corporations have also launched supplier development programs, sending engineers directly to Vietnamese factories to standardize processes and enhance product quality. As a result, Vietnamese firms can now export components to Thailand, Indonesia, and India while building the capacity to become long-term partners of global corporations.

This impact has elevated the entire supporting industry, from technical plastics and aluminum casting to electronic circuits and precision mechanics. Supply chains in Vietnam are becoming more integrated, transparent, and reliable.

These success stories show that Vietnamese enterprises are actively embracing digital transformation, technological innovation, and modern management to participate more deeply in global value chains. By applying smart technologies, raising quality standards, automating production, and investing in human resource development, they are not only meeting the strict requirements of partners such as Samsung, Toyota, and Honda but also enhancing the global standing of Vietnam's supporting industry. ■



Các đại biểu tại Lễ khai mạc IEAE 2025

IEAE 2025 - Cơ hội phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành điện tử Việt Nam

Triển lãm Quốc tế Điện tử và Thiết bị thông minh Việt Nam (IEAE 2025) diễn ra từ ngày 30/10 – 01/11 tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế Hà Nội (I.C.E), quy tụ hơn 260 doanh nghiệp với 350 gian hàng, trên tổng diện tích 6.000m². Sự kiện thu hút hơn 15.000 lượt khách tham quan, gồm các nhà mua hàng, nhà phân phối, chuyên gia công nghệ và doanh nghiệp sản xuất.

Không chỉ là nơi giới thiệu sản phẩm điện tử tiêu dùng và thiết bị gia dụng thông minh, IEAE 2025 được xem là nền tảng quan trọng thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT) ngành điện tử Việt Nam. Các gian trưng bày linh kiện, bảng mạch, cảm biến, và thiết bị nền tảng cho sản xuất điện tử giúp doanh nghiệp trong nước tiếp cận trực tiếp các nhà cung ứng, nhà đầu tư, đồng thời mở rộng hợp tác chuyển giao công nghệ.

Việc quy tụ đông đảo doanh nghiệp trong và ngoài nước tại IEAE 2025 giúp hình thành mạng lưới kết nối sâu rộng giữa các doanh nghiệp sản xuất – lắp ráp và nhà cung ứng linh kiện. Đây là yếu tố then chốt trong chiến lược tăng tỷ lệ nội địa hóa, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu linh kiện, đồng thời tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu của ngành điện tử.

Song song đó, chuỗi hội thảo chuyên ngành trong khuôn khổ Triển lãm như “Công nghệ tương lai”, “Nền tảng thương mại điện tử” hay “Kinh tế toàn cầu” cũng tập trung vào xu hướng sản xuất thông minh và giải pháp phát triển bền vững cho doanh nghiệp CNHT. Chương trình kết nối giao thương (B2B Matching) là điểm nhấn, giúp các doanh nghiệp nội địa trực tiếp gặp gỡ, đàm phán với đối tác quốc tế, mở rộng cơ hội hợp tác trong lĩnh vực linh kiện và công nghệ sản xuất.

Với sự đồng hành của Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam (VEIA), Hiệp hội Thương mại Điện tử Việt Nam (VECOM) cùng nhiều tổ chức quốc tế, IEAE 2025 không chỉ là “bữa tiệc công nghệ” mà còn là cầu nối chiến lược cho ngành CNHT Việt Nam, góp phần nâng cao năng lực sản xuất, chuyển đổi công nghệ và phát triển ngành điện tử theo hướng tự chủ, bền vững.

Bùi Liên

IEAE 2025: Opportunities for Vietnam's Electronics Supporting Industries

The Vietnam International Electronics & Smart Appliances Expo 2025 (IEAE 2025), held from October 30 to November 1 at the Hanoi International Exhibition Center (I.C.E), gathered more than 260 companies showcasing 350 booths across a 6,000-square-meter area. The event drew over 15,000 visitors, including buyers, distributors, technology specialists, and manufacturers.

Beyond showcasing consumer electronics and smart home appliances, IEAE 2025 served as an important platform for advancing Vietnam's electronics supporting industries. Exhibits featuring components, circuit boards, sensors, and core manufacturing technologies enabled domestic enterprises to directly connect with suppliers and investors while fostering technology transfer and industrial cooperation.

The large-scale participation of domestic and international companies helped establish a robust network linking manufacturers, assemblers, and component suppliers. This is a key factor in Vietnam's strategy to increase localization rates, reduce dependence on imported components, and integrate more deeply into the global electronics value chain.

Alongside the exhibition, a series of specialized seminars, including “Future Technologies,” “E-Commerce Platforms,” and “Global Economy,” focused on trends in smart manufacturing and sustainable development solutions for supporting industry enterprises. A highlight of the event, the Business Matching (B2B) Program, created a platform for local businesses to meet and negotiate directly with international partners, expanding cooperation opportunities in component supply and production technology.

With the participation of the Vietnam Electronic Industries Association (VEIA), the Vietnam E-Commerce Association (VECOM), and several international organizations, IEAE 2025 was not only a “technology showcase” but also a strategic bridge supporting Vietnam's industrial autonomy. The exhibition reinforced the country's efforts to strengthen production capacity, accelerate technological transformation, and develop a more self-reliant and sustainable electronics industry.

Bùi Liên



Ngành Hải quan thường xuyên phối hợp tổ chức các buổi tọa đàm nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp

Ngành Hải quan tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và hỗ trợ doanh nghiệp

Những năm qua, Cục Hải quan đã được Chính phủ, các bộ, ngành và cộng đồng doanh nghiệp đánh giá là một trong những cơ quan tiên phong trong cải cách, hiện đại hóa, liên tục là đơn vị đứng đầu trong khối các đơn vị thuộc Bộ Tài chính về chỉ số cải cách hành chính.

QUỲNH ANH

Giai đoạn 2020 - 2024, Cục đã triển khai đồng bộ các đề án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ, Đề án “Phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính” (TTHC) ban hành theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” và đã đạt một số kết quả tích cực. Theo đó, Cục Hải quan đã nghiên cứu, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 5% số quy định và 5% chi phí tuân thủ TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh, đề xuất đơn giản hóa 06 TTHC lĩnh vực hải quan để thực hiện phân cấp, rà soát, sửa đổi, bổ

sung 03 văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) có quy định liên quan theo hướng thay thế yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy bằng việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đồng thời hoàn thành công bố công khai 04 TTHC được sửa đổi, bổ sung để người dân kịp thời nắm bắt, tiếp cận thông tin.

Tiếp tục phát huy những kết quả tích cực, đặc biệt theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm đã được cụ thể hóa tại Nghị quyết số 66/NQ-CP, Cục Hải quan đã khẩn trương ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP theo tinh thần “5 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả bảo đảm thực hiện các mục tiêu được Chính phủ yêu cầu.

Theo đó, trong tháng 5/2025, Cục Hải quan đã thực hiện rà soát tổng thể toàn bộ 214 TTHC do cơ quan Hải quan trực tiếp thực hiện và 29 điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Cục Hải quan, đề xuất các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo cáo Bộ Tài chính và Chính phủ phê duyệt theo thẩm quyền. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2421/QĐ-BTC ngày 09/7/2025 phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính năm 2025 (trong đó có phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 39 TTHC lĩnh vực Hải quan) và trình Chính phủ ban hành Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 27/8/2025 phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC lĩnh vực tài chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chính phủ,



Customs Authority Accelerates Administrative Reform and Business Support

In recent years, the Department of Vietnam Customs has been recognized by the government, ministries, sectors, and the business community as one of the leading agencies in reform and modernization. It has consistently ranked first among units under the Ministry of Finance in the administrative reform index.

QUYNH ANH

From 2020 to 2024, the customs authority carried out multiple parallel initiatives to reduce and simplify business-related regulations in line with Resolution 68/NQ CP dated May 12, 2020, the decentralization project under Resolution 76/NQ CP dated July 15, 2021, and the program “Development of a Database on Citizens, Electronic Identification, and Authentication to Support National Digital Transformation for 2022-2025 with a Vision to 2030.” As a result, the customs sector reduced and simplified 5% of regulations and 5% of compliance costs related to business procedures. It also proposed the simplification of six customs administrative procedures for decentralization, reviewed and revised three legal documents to replace household registration or temporary residence book requirements with citizen data from the national database, and publicly announced four amended procedures to ensure timely access to information.

Building on this positive momentum and particularly following the guidance of Party General Secretary To Lam as outlined in Resolution 66/NQ CP, the customs authority swiftly issued an action plan to implement the resolution based on the principle of “five clear”: clear personnel, clear tasks, clear responsibilities, clear timing, and clear results.

In May 2025, the customs sector conducted a comprehensive review of

Thủ tướng Chính phủ (trong đó có phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 39 TTHC lĩnh vực Hải quan và bãi bỏ 15 điều kiện kinh doanh không cần thiết).

Cùng với việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ngành Hải quan còn tiếp tục áp dụng các phương pháp quản lý hiện đại như: xác định trước mã số, trị giá, xuất xứ; kiểm tra sau thông quan; quản lý rủi ro; công nhận doanh nghiệp ưu tiên; đánh giá tuân thủ pháp luật hải quan,... Qua đó khuyến khích doanh nghiệp chấp hành tốt pháp luật, hài hòa giữa yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan và tạo thuận lợi thương mại, thúc đẩy việc thông quan nhanh hàng hóa, giảm thiểu các chi phí phát sinh cho cơ quan hải quan và doanh nghiệp.

Cục Hải quan đã phê duyệt Đề án Giảm tỷ lệ kiểm tra trong thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; trong đó đặt mục tiêu đến năm 2026, giảm tỷ lệ kiểm tra: “Tỷ lệ phân luồng xanh 70%, tỷ lệ phân luồng vàng 25%, tỷ lệ phân luồng đỏ không quá 5%” và chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030 đã đặt ra mục tiêu “Giảm tiền kiểm, tăng hậu kiểm”, “Giảm tỷ lệ kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan, đẩy mạnh kiểm tra trước và sau thông quan”.

Tuy nhiên, để đảm bảo việc cắt giảm TTHC thì đòi hỏi phải số hóa chứng từ, hồ sơ, điện tử hóa; chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm, đòi hỏi các bộ phận nghiệp vụ, các đơn vị hải quan phải có sự phối hợp chặt chẽ, đặc biệt là trong bối cảnh toàn ngành đang thiếu biên chế thì việc này lại càng thêm khó khăn.

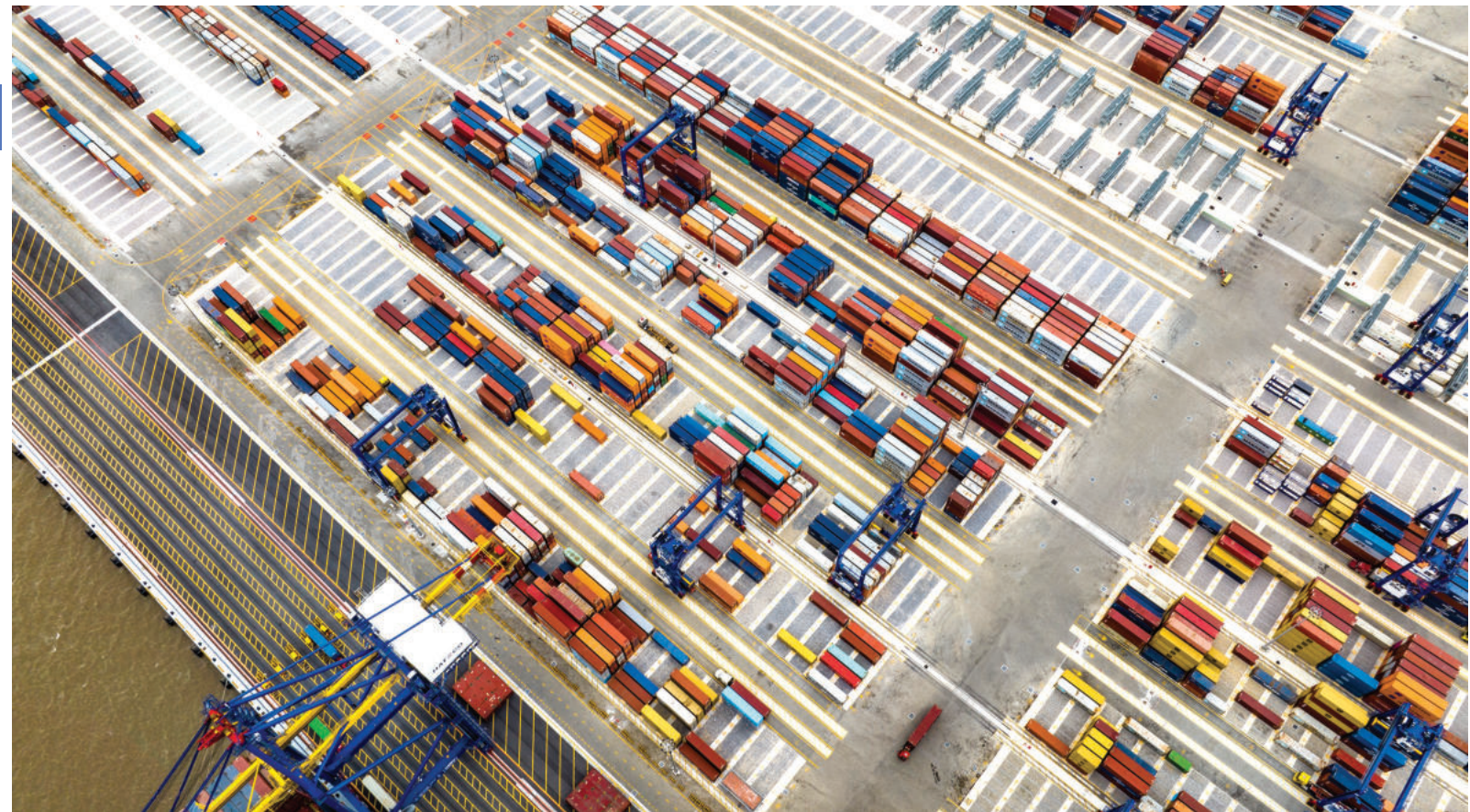
Đặc biệt, Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 mới ban hành đã cho phép rút ngắn thời gian xây dựng văn bản QPPL, tuy

nhien, trình tự thủ tục về cơ bản không thay đổi nhiều, thậm chí phát sinh thêm một số việc trong quá trình tổ chức thực hiện. Ngoài ra, trong quá trình xây dựng văn bản, đơn vị chủ trì sẽ tổ chức lấy ý kiến của các đối tượng liên quan dưới nhiều hình thức. Tuy nhiên, chất lượng tham gia ý kiến của các đối tượng liên quan chưa sâu sát, nghiêm túc, chưa dự báo được những vấn đề phát sinh, dẫn đến văn bản ngay sau khi ban hành lại phát sinh vướng mắc,...

Để triển khai có hiệu quả công tác cải cách TTHC nhằm hỗ trợ tối đa doanh nghiệp xuất nhập khẩu, đầu tư, thời gian tới, Cục Hải quan sẽ tiếp tục rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật để tạo hành lang pháp lý đầy đủ, chặt chẽ. Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động, thẩm định, thẩm tra quy định TTHC trong đề nghị, dự án, dự thảo văn bản QPPL.

Ngoài ra, Cục Hải quan sẽ thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, minh bạch kịp thời thông tin về TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, hành vi hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

Đồng thời, tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh, kiểm tra chuyên ngành; chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ TTHC bảo đảm chất lượng, thuận lợi,...



The customs sector promotes exports by streamlining administrative procedures, modernizing processes, and supporting businesses

all 214 administrative procedures under its management and 29 business conditions within its jurisdiction, proposing measures to reduce and simplify regulations affecting business activities. These proposals were submitted to the Ministry of Finance and the government for consideration. On July 9, 2025, the Ministry of Finance issued Decision 2421/QĐ BTC approving the plan to reduce and simplify administrative procedures related to production and business activities for 2025, including 39 customs procedures. On August 27, 2025, the government issued Decision 1848/QĐ TTg approving the reduction and simplification of financial administrative procedures under the authority of the government and the Prime Minister, which also covered 39 customs procedures and abolished 15 unnecessary business conditions.

Alongside the reduction and simplification of procedures, the customs sector continues to apply modern management practices such as advance determination of classification codes, values, and origins, post-clearance inspection, risk management, recognition of priority enterprises, and compliance assessment. These measures encourage business compliance with customs laws, balance state control with trade facilitation, accelerate goods clearance, and reduce incidental costs for both customs authorities and enterprises.

Building on this foundation, the Department of Vietnam Customs has approved the project “Reducing the Inspection Rate in Customs Procedures for Export and Import Goods.” The project sets specific targets for 2026: raising the green channel rate to 70%, the yellow channel rate to 25%, and keeping the red channel rate below 5%. The Customs Development Strategy to 2030 also aims to shift focus from pre-clearance to post-clearance inspection while reducing inspection rates during customs procedures and strengthening both pre- and post-clearance controls.

However, achieving these administrative simplification targets requires the digitalization of documents and records, the adoption of electronic systems, and a strong transition from pre-clearance

to post-clearance inspection. This process demands close coordination among professional units within the customs system. The task is particularly challenging given the current staff shortage across the sector.

In addition, the 2025 Law on the Promulgation of Legal Documents has shortened the timeframe for drafting legal normative documents. However, the fundamental procedures remain mostly unchanged, and in some cases, new steps have been added during implementation. During the drafting stage, the lead agency is responsible for gathering feedback from relevant stakeholders through multiple channels. Yet the quality of this feedback is often limited and lacks depth, failing to foresee potential issues, which sometimes results in problems emerging soon after new regulations are issued.

To effectively implement administrative procedure reform and provide maximum support for import-export and investment enterprises, the customs authority will continue reviewing, revising, and supplementing mechanisms, policies, and legal regulations to establish a complete and consistent legal framework. It will strictly conduct impact assessments, appraisals, and verifications of administrative procedures proposed in draft laws and regulations.

Furthermore, the customs sector will ensure the prompt and transparent publication of information on administrative procedures in the National Database on Administrative Procedures and respond to feedback and recommendations from individuals and organizations through the National Public Service Portal. It will continue to effectively implement the “one-stop” and “interconnected one-stop” mechanisms and accelerate the digitalization of administrative records and results. At the same time, the Department of Vietnam Customs will continue reviewing, reducing, and simplifying business-related and specialized inspection procedures while standardizing and restructuring administrative processes to enhance efficiency and convenience for enterprises. ■

“TIẾP SỨC” 2 TRIỆU HỘ KINH DOANH XÓA BỎ THUẾ KHOẢN

“Chuyển đổi từ khoán sang kê khai không chỉ là thay đổi cách tính thuế, mà là một cuộc chuyển mình toàn diện, từ trong phương thức quản lý, tư duy phục vụ và cách thức đồng hành với người nộp thuế (NNT). Cơ quan thuế xác định cần có sự đổi mới đột phá và quan trọng hơn sự đồng hành cùng NNT nhằm bảo đảm lộ trình xóa bỏ thuế khoán được triển khai thuận lợi, hiệu quả”.

QUỲNH ANH

Đây là khẳng định của Phó Cục trưởng Cục Thuế Mai Sơn tại Lễ công bố chương trình “Tặng miễn phí phần mềm cho 2 triệu hộ kinh doanh thực hiện xóa bỏ thuế khoán theo Nghị quyết 68-NQ/TW”. Chương trình nhằm hỗ trợ quá trình chuyển đổi từ nộp thuế khoán sang kê khai dành cho hộ kinh doanh do Công ty Cổ phần MISA tổ chức vừa qua tại Hà Nội.

Phát biểu khai mạc tại Lễ công bố, Phó Chủ tịch HĐQT MISA Đinh Thị Thủy nhấn mạnh, xóa bỏ thuế khoán là bước chuyển quan trọng trong hành trình hiện đại hóa hệ thống thuế Việt Nam, đòi hỏi sự đồng hành của doanh nghiệp công nghệ để chính sách thực sự đi vào cuộc sống.

“Với 31 năm tiên phong trong chuyển đổi số ngành tài chính - kế toán, MISA cam kết hỗ trợ hộ kinh doanh (HKD) kê khai, nộp thuế minh bạch, chuẩn xác và thuận lợi hơn, góp phần xây dựng nền kinh tế số công bằng, bền vững và lấy người dân làm trung tâm” - bà Đinh Thị Thủy chia sẻ.

Đại diện MISA cho biết, chương trình được đánh giá là giải pháp thiết thực, kịp thời và bước đầu giúp HKD làm quen với phương thức quản lý thuế minh bạch hơn, giảm chi phí tuân thủ và hạn chế sai sót. Theo đó, MISA sẽ tặng 03 tháng sử dụng miễn phí phần mềm MISA eShop, kèm theo 01 năm sử dụng miễn phí chữ ký số và 5.000 hóa đơn điện tử.

Với bộ công cụ “6 trong 1” hỗ trợ HKD từ quản lý bán hàng - xuất hóa đơn - ký số - ghi sổ kế toán - kê khai thuế - kết nối trực tiếp với hệ thống Mtax giúp quy trình “Khai - Ký - Nộp” trên một nền tảng duy nhất được MISA eShop thiết kế để đồng hành lâu dài cùng HKD, từ quy mô nhỏ lẻ ban đầu đến khi phát triển thành doanh nghiệp, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, hiện đại và bền vững.

Theo Phó Cục trưởng Cục Thuế Mai Sơn, việc chuyển đổi từ thuế khoán sang kê khai là bước đi quan trọng nhằm thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về quản lý thuế công bằng, minh bạch và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân. Đến nay, 98% HKD kê khai đã nộp thuế điện tử, hơn 18.500 hộ khoán chuyển sang kê khai, và 133.000 hộ đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử từ máy tính tiền.



Các đại biểu thực hiện nghi thức kích hoạt tại Lễ công bố chương trình “Tặng miễn phí phần mềm cho 2 triệu hộ kinh doanh thực hiện xóa bỏ thuế khoán theo Nghị quyết 68-NQ/TW”

“Những con số này cho thấy sự chuyển biến tích cực của chính sách, khả năng thích ứng nhanh và chủ động của HKD trước giai đoạn thay đổi lớn” - Phó Cục trưởng Mai Sơn chia sẻ.

Trong quý IV/2025, cơ quan thuế tập trung nâng cấp eTax Mobile và các ứng dụng liên quan, hướng tới xây dựng hệ sinh thái thuế điện tử thông minh cho hộ, cá nhân kinh doanh. Trong đó, nghiên cứu triển khai phương án tự động tổng hợp dữ liệu doanh thu từ hóa đơn điện tử và các nguồn khác để xác định số thuế phải nộp, tạo sẵn tờ khai gợi ý giúp HKD chỉ cần kiểm tra thông tin và xác nhận.

Đây là công cụ đặc biệt hữu ích khi bỏ thuế khoán, tránh được các sai sót trong quá trình tiếp cận phương thức quản lý mới và nâng cao tính chủ động cho NNT. Đồng thời, cơ quan thuế tiếp tục rà soát, cắt giảm tối thiểu 30% thời gian xử lý thủ tục và chi phí tuân thủ, chuẩn hóa mẫu biểu và chuyển tối đa sang hình thức điện tử”.

Theo đại diện Cục Thuế, mục tiêu trọng tâm trong thời gian tới là giúp HKD thực hiện nghĩa vụ thuế thuận lợi, an toàn, minh bạch và hiện đại. Hiện nay, ngành Thuế đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như nghiên cứu, sửa đổi chính sách; đẩy mạnh tuyên truyền, đối thoại, hướng dẫn thực tế; đơn giản hóa chế độ kế toán và ứng dụng công nghệ để sử dụng.

Bộ Tài chính đã và đang triển khai khẩn trương và quyết liệt chủ trương chính sách và lộ trình đồng hành cùng HKD khi xóa bỏ thuế khoán. Đồng thời, cơ quan thuế đang hoàn thiện khung pháp lý theo ba trọng điểm: (i) sửa đổi Luật Quản lý thuế và các văn bản liên quan; (ii) xây dựng chính sách quản lý riêng cho nhóm HKD; (iii) phát triển chế độ kế toán đơn giản gắn với ứng dụng công nghệ số - hướng tới một hệ thống thuế hiện đại, minh bạch và lấy NNT làm trung tâm. Trên nền tảng chính sách đó, các DN công nghệ đóng vai trò quan trọng trong việc hiện thực hóa chủ trương vào đời sống. ■

Supporting 2 Mln Business Households to Phase Out Presumptive Rate Tax

“Transitioning from a presumptive-rate tax to a declaration-based system is more than a change in tax calculation. It represents a comprehensive transformation in management methods, service mindset, and how tax authorities engage with taxpayers. The tax sector must pursue breakthrough innovation to accompany taxpayers and ensure the elimination of the presumptive-rate tax proceeds smoothly and effectively.”

QUYNH ANH

This was the message from Mai Son, Deputy Director of the Department of Taxation, at the launch of the program “Free Software for 2 Million Business Households Implementing the Elimination of Presumptive-Rate Tax under Resolution 68-NQ/TW.” Organized by MISA Joint Stock Company in Hanoi, the program supports business households as they shift from Presumptive-rate to declaration-based taxation.

In her opening remarks, Dinh Thi Thuy, Vice Chair of MISA’s Board of Directors, emphasized that removing the presumptive-rate tax marks a major step in modernizing Vietnam’s tax system and requires collaboration with technology companies to make policy truly effective in practice.

“With 31 years of leadership in digital transformation in the finance and accounting sectors, MISA is committed to helping business households declare and pay taxes transparently, accurately, and conveniently. This will contribute to building a fair, sustainable, and citizen-centric digital economy,” she said.

According to MISA, the initiative offers practical, timely support to help business households become familiar with transparent tax management, reduce compliance costs, and minimize errors. Each participant receives three months of free access to MISA eShop software, one year of free digital signature use, and 5,000 free electronic invoices.

Featuring a “six-in-one” toolkit that integrates sales management, invoice issuance, digital signatures, bookkeeping, tax declaration, and direct connection with the Mtax e-tax system, MISA eShop allows business households to complete the “Declare - Sign - Submit” process on a single platform. It is designed to support users from small-scale operations to fully developed enterprises, promoting a transparent, modern, and sustainable business environment.

Deputy Director Mai Son noted that this transition supports the Party and State’s goal of ensuring fair, transparent tax administration and promoting private-sector growth. To date, 98% of business households filing declarations have paid taxes electronically, more than 18,500 have shifted from Presumptive-



Dinh Thi Thuy, Vice Chair of MISA, speaks at the launch of the free software program for 2 million business households to eliminate the presumptive rate tax

rate to declared taxation, and over 133,000 have registered to use electronic invoices via point-of-sale systems.

“These figures reflect the positive momentum of the new policy and the adaptability of business households as they embrace change,” he said.

In the fourth quarter of 2025, the tax authority will upgrade eTax Mobile and related applications to build a smart electronic tax ecosystem for individuals and business households. The system will automatically compile revenue data from electronic invoices and other sources to calculate tax obligations and generate draft declarations, allowing users to simply verify and confirm. This feature helps prevent errors during the transition and increases taxpayer proactivity. At the same time, the tax authority is cutting at least 30% of processing time and compliance costs by standardizing forms and shifting procedures fully online.

According to a representative of the tax sector, the main goal in the coming period is to help business households fulfill their tax obligations conveniently, securely, transparently, and with modern methods. The sector is simultaneously implementing multiple solutions, including reviewing and revising policies, strengthening communications and dialogue, providing practical guidance, simplifying accounting procedures, and applying user-friendly technology.

The Ministry of Finance has been and continues to implement the policy and roadmap to support business households in eliminating the presumptive-rate tax with urgency and determination. At the same time, tax authorities are completing the legal framework in three main areas: amending the Law on Tax Administration and related documents; developing dedicated management policies for business households; and creating a simplified accounting regime integrated with digital technology, all aimed at building a modern, transparent, and taxpayer-centered tax system. Based on this policy foundation, technology enterprises play an essential role in putting the initiative into practice. ■

Phú Thọ hướng tới xóa bỏ thuế khoán từ năm 2026

Quyết định 3389/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về Đề án “Chuyển đổi mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh khi xóa bỏ thuế khoán” có hiệu lực từ ngày 01/01/2026. Thực hiện chủ trương này, tỉnh Phú Thọ đang cải cách mạnh mẽ công tác quản lý thuế đối với hơn 60 nghìn hộ kinh doanh, chuyển sang cơ chế tự kê khai và nộp thuế. Đây là bước chuyển quan trọng hướng tới hệ thống thuế minh bạch, hiện đại và công bằng.



Trưởng Thuế tỉnh Phú Thọ Nguyễn Huy Hồng phát biểu tại Hội nghị công tác thuế 9 tháng và triển khai nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2025

HƯỚNG LÝ

Thách thức hạ tầng và giải pháp chuyển đổi số

Hạ tầng công nghệ thông tin tại các hộ kinh doanh - đặc biệt là các hộ nhỏ - là rào cản lớn. Để giải quyết thách thức này, ngành Thuế tỉnh đã chỉ đạo 12 phòng chức năng và 16 chi cục thuế cơ sở khẩn trương triển khai các nội dung của Đề án 3389. Cơ quan thuế đã báo cáo UBND tỉnh, đề xuất chỉ đạo các sở, ngành, UBND xã, phường phối hợp chặt chẽ, đồng thời xin ý kiến về các giải pháp hỗ trợ hạ tầng công nghệ, bao gồm chi phí lắp đặt ban đầu cho các hộ chưa đáp ứng yêu cầu triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền. Mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo không hộ kinh doanh nào bị bỏ lại trong quá trình chuyển đổi số bắt buộc.

Nền tảng kỹ thuật cho cải cách này dựa trên Đề án 420 của Tổng cục Thuế (nay là Cục Thuế), trọng tâm là chuyển đổi số và triển khai hóa đơn điện tử. Hiện tại, hơn 21 nghìn hộ kinh doanh tại Phú Thọ sử dụng ứng dụng eTax Mobile, đạt tỷ lệ 77,8%, trong đó trên 14 nghìn hộ nộp thuế điện tử, tương đương 50,7%. Ngành Thuế đang đẩy mạnh tuyên truyền để phổ cập nộp thuế điện tử, biến công cụ này thành tiêu chuẩn. Các giải pháp số không chỉ giúp cơ quan thuế quản lý hiệu quả mà còn hỗ trợ hộ kinh doanh giảm thủ công, tăng tính minh bạch và chính xác trong kê khai.

Tăng cường truyền thông và hỗ trợ thực tiễn

Ngành Thuế tỉnh cũng triển khai chiến dịch truyền thông đa nền tảng như báo chí, website ngành, Zalo và Facebook, với thông điệp “Bỏ khoán, tăng minh bạch - Đồng hành bên nhau”. Chiến dịch nhấn mạnh lợi ích và nghĩa vụ khi hộ kinh doanh chuyển sang phương pháp kê khai hoặc lên doanh

Theo báo cáo, 9 tháng năm 2025, số thu ngân sách Nhà nước (NSNN) do ngành Thuế tỉnh Phú Thọ quản lý ước đạt gần 38.000 tỷ đồng, bằng 109,7% dự toán và tăng 39,6% so với cùng kỳ năm 2024. Thu từ khu vực sản xuất kinh doanh đạt trên 18.200 tỷ đồng (bằng 83,1% dự toán), bao gồm 1.652 tỷ đồng từ doanh nghiệp nhà nước, 11.251 tỷ đồng từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, và 5.347 tỷ đồng từ khu vực ngoài quốc doanh.

Với 8/15 chỉ tiêu thu vượt 100% dự toán, kết quả này phản ánh hiệu quả quản lý thuế và ý thức tuân thủ cao của cộng đồng doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh, tạo nền tảng vững chắc cho cải cách lớn.

ngiệp, đồng thời phổ biến tiện ích của ứng dụng eTax Mobile và hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

Bên cạnh cải cách, ngành Thuế tỉnh Phú Thọ chú trọng hỗ trợ doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh thông qua các chính sách thuế, phí, lệ phí, giúp phát triển sản xuất và tạo nguồn thu bền vững. Trong 9 tháng năm 2025, ngành thuế thực hiện 1.147 lượt tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, giải đáp trực tiếp tại bộ phận một cửa cho 31.879 lượt người nộp thuế. Công tác hỗ trợ được đánh giá tích cực, góp phần nâng cao ý thức tuân thủ và hạn chế tình trạng chây ỳ nợ thuế.

Tăng cường công tác kiểm tra

Ngành Thuế tỉnh cũng đồng thời cải tổ quy trình nội bộ để đảm bảo minh bạch và hiệu quả. 08 đoàn kiểm tra đã được thành lập để rà soát thủ tục hành chính thuế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các chi cục thuế và bộ phận một cửa tại xã, phường. Các đoàn tập trung kiểm tra tình trạng tiếp nhận, xử lý, luân chuyển hồ sơ, phối hợp với chính quyền địa phương và đơn vị cung cấp dịch vụ, nhằm tháo gỡ ngay các điểm nghẽn và rút ngắn thời gian xử lý.

Công tác quản lý nợ và cưỡng chế thuế được thực hiện quyết liệt theo Luật Quản lý thuế. Các khoản nợ được rà soát, phân loại và giám sát chặt chẽ, với biện pháp cưỡng chế như cấm xuất cảnh đối với đại diện doanh nghiệp chây ỳ. Công tác công khai thông tin nợ thuế trên các phương tiện truyền thông cũng được đẩy mạnh, đặc biệt với các trường hợp nợ lớn hoặc kéo dài. Công tác chống thất thu tập trung vào các lĩnh vực rủi ro cao như vận tải, vàng bạc, bất động sản, khai thác tài nguyên và thương mại điện tử, với yêu cầu tăng cường quản lý thuế đối với hộ kinh doanh trên sàn thương mại điện tử và nền tảng số.

Để hỗ trợ quản lý, ngành Thuế xây dựng cơ sở dữ liệu chi tiết về các hộ kinh doanh, bao gồm trạng thái đăng ký, ngành nghề, mặt hàng, chi phí (mặt bằng, nhân công, điện, nước), doanh thu hóa đơn đầu vào và doanh thu kỳ vọng. Dữ liệu này là cơ sở để quản lý rủi ro về doanh thu và hóa đơn khi bỏ thuế khoán. Các chi cục thuế phân nhóm hộ kinh doanh theo quy mô doanh thu, ưu tiên các hộ lớn chuyển đổi trước, tiếp đến hỗ trợ từng bước cho các hộ nhỏ. Tổ công tác hỗ trợ trực tiếp được thành lập tại các địa bàn trọng điểm để hướng dẫn lập hồ sơ khai thuế, sử dụng phần mềm và hóa đơn điện tử.

Cùng với đó, đẩy nhanh tiến độ luân chuyển hồ sơ điện tử về đất đai theo cơ chế liên thông với cơ quan Nông nghiệp và Môi trường, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai và UBND các cấp để xử lý các hồ sơ tồn đọng. Các đơn vị phối hợp với Kho bạc Nhà nước để thu kịp thời tiền thuế từ các công trình xây dựng trên địa bàn. ■

Phu Tho Targets Elimination of Presumptive Rate Tax from 2026

Under Decision 3389/QĐ-BTC issued by the Ministry of Finance, the project titled “Transformation of Tax Management Models and Methods for Business Households upon Elimination of Presumptive Rate Tax” will take effect on January 1, 2026. In line with this directive, Phu Tho province is overhauling its tax management system for more than 60,000 business households, shifting to a self-declaration and self-payment mechanism. This marks a major step toward building a transparent, modern, and equitable tax system.

HUONG LY

Infrastructure challenges and digital transformation solutions

Information technology infrastructure, especially among small business households, remains a major bottleneck. To address this issue, Phu Tho’s tax sector has instructed 12 functional divisions and 16 local tax sub-departments to urgently implement the provisions of Decision 3389.

The department has reported to the provincial People’s Committee, proposing coordination among relevant departments and commune-level People’s Committees. It has also sought approval for support measures to improve digital infrastructure, including initial installation costs for households that have not yet met the requirements to implement e-invoices generated from cash registers. The goal is to ensure that no business household is left behind in this mandatory digital transformation process.

This reform is technically grounded in Project 420 of the Department of Taxation of the Ministry of Finance, which focuses on digital transformation and e-invoice implementation. Currently, more than 21,000 business households in Phu Tho use the eTax Mobile application, accounting for 77.8% of the total, with over 14,000 households (50.7%) making electronic tax payments. The tax sector is intensifying outreach to make e-payment the new standard. These digital tools not only enhance management efficiency but also help households reduce manual work while improving transparency and accuracy in tax declarations.

Expanding communication and practical support

The provincial tax authority has launched a multi-platform communication campaign through newspapers, the sector’s website, Zalo, and Facebook under the slogan “End Presumptive Rate Tax, Increase Transparency, Grow Together.” The campaign emphasizes the rights and responsibilities of business households transitioning to self-declaration or formal enterprises while promoting the advantages of eTax Mobile and cash register-based e-invoices.

(continued on P.47)

Nền tảng vững chắc để Phú Thọ tăng tốc những tháng cuối năm

9 tháng đầu năm 2025, kinh tế tỉnh Phú Thọ ghi nhận bước chuyển tích cực khi GRDP tăng 10,22%, đứng thứ 4 toàn quốc; thu ngân sách đạt hơn 43,9 nghìn tỷ đồng, vượt dự toán Trung ương giao. Từ sản xuất công nghiệp, xuất nhập khẩu đến thu hút đầu tư đều cho thấy tín hiệu khởi sắc, tạo nền tảng vững chắc để địa phương tăng tốc trong những tháng cuối năm.

THÀNH NAM

Thu ngân sách vượt kỳ vọng

Theo UBND tỉnh Phú Thọ, hoạt động kinh tế 9 tháng đầu năm duy trì đà tăng trưởng cao, phản ánh rõ qua mức GRDP ước tăng 10,22%. Với kết quả này, Phú Thọ không chỉ đứng thứ 4 toàn quốc mà còn dẫn đầu vùng Trung du miền núi phía Bắc, khẳng định năng lực điều hành và sức bật của nền kinh tế địa phương.

Song hành cùng tăng trưởng GRDP, thu ngân sách nhà nước đạt hơn 43,9 nghìn tỷ đồng – vượt dự toán Trung ương giao. Đây là điểm tựa quan trọng để tỉnh chủ động hơn trong thực thi các chính sách tài khóa, đầu tư công và an sinh xã hội. Cùng thời điểm, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 102,9 nghìn tỷ đồng, tăng 18,13% so với cùng kỳ năm 2024, phản ánh niềm tin của nhà đầu tư vào môi trường kinh doanh tại địa phương.

Từ nền tảng kinh tế tích cực, sản xuất công nghiệp tiếp tục đóng vai trò động lực. Nhiều ngành hàng chủ lực tăng trưởng mạnh: máy tính xách tay tăng 87,1%; xi măng tăng 38,84%; thép tăng 37,56%; linh kiện điện tử tăng 26,41%; giày dép tăng 20,04%. Đây là cơ sở quan trọng giúp Phú Thọ giữ vững nguồn thu và nâng cao năng lực sản xuất.

Tuy vậy, một số ngành như ô tô và xe máy lại giảm nhẹ, lần lượt 0,11% và 2,03%. Nguyên nhân đến từ sự cạnh tranh của xe điện nhập khẩu, thay đổi hành vi tiêu dùng và áp lực chi phí. Sự phân hóa này cho thấy bước chuyển dịch của thị trường công nghiệp, đồng thời đặt ra yêu cầu đổi mới công nghệ và sản phẩm trong thời gian tới.

Đầu tư, xuất nhập khẩu tăng mạnh, doanh nghiệp phục hồi rõ nét

Không chỉ sản xuất công nghiệp, dòng vốn đầu tư tiếp tục là điểm sáng. Trong 9 tháng, Phú Thọ thu hút hơn 983,4 triệu USD vốn FDI, tăng 61% so với cùng kỳ; vốn đầu tư trong nước (DDI) đạt hơn 62 nghìn tỷ đồng, gần gấp 3 lần năm 2024. Đáng chú ý, toàn tỉnh có 3.800 doanh nghiệp thành lập mới và 820 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tạo dấu hiệu tích cực về sức sống của khu vực kinh tế tư nhân.



Phú Thọ đang bước vào giai đoạn những tháng cuối năm 2025 với mục tiêu, hành động rõ ràng

Cùng với thu hút đầu tư, hoạt động thương mại quốc tế cũng duy trì đà tăng. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 26,8 tỷ USD, trong đó nhóm máy móc, thiết bị và linh kiện điện tử chiếm khoảng 82% giá trị. Kim ngạch nhập khẩu đạt 26 tỷ USD, chủ yếu là nguyên liệu, máy móc phục vụ cho các ngành công nghiệp xuất khẩu. Cán cân thương mại cơ bản giữ được trạng thái cân bằng, cho thấy nền sản xuất đang vận hành ổn định và hiệu quả.

Trong lĩnh vực đầu tư công, tỉnh đã phân bổ chi tiết 100% kế hoạch vốn năm 2025, đồng thời giải ngân đạt 74,4%, xếp thứ 6/34 địa phương. Song song, 22 dự án phát triển nhà ở đã được phê duyệt thủ tục đầu tư; 4 dự án nhà ở xã hội khởi công, 2.763 căn hoàn thành, đạt 72,8% mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025. Đây là chỉ dấu cho thấy Phú Thọ đang thúc đẩy phát triển đô thị hài hòa với tăng trưởng công nghiệp.

Ưu tiên hạ tầng, liên kết vùng và hỗ trợ doanh nghiệp

Từ nền tảng đạt được, Phú Thọ bước vào giai đoạn cuối năm với mục tiêu hành động rõ ràng. Tỉnh sẽ đẩy nhanh lập quy hoạch phân khu cho 12 khu công nghiệp, xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư 5 khu công nghiệp mới và tháo gỡ khó khăn cho 10 khu công nghiệp hiện hữu. Đồng thời, khoảng 51 dự án dự kiến hoàn thành, đi vào hoạt động sản xuất trong các tháng cuối năm.

Cùng lúc, tỉnh phát triển các tuyến giao thông liên kết vùng như đường kết nối đường Hồ Chí Minh với quốc lộ 70B – 32C, đường song song tuyến đường sắt Hà Nội – Lào Cai, cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu, tuyến Hòa Bình – Hà Nội và đường cao tốc Sơn La. Những dự án này không chỉ mở rộng không gian kinh tế mà còn tạo động lực thu hút đầu tư, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, logistics.

Với kết quả 9 tháng đầu năm và định hướng hành động rõ ràng, Phú Thọ đang tạo tiền đề để hoàn thành các mục tiêu đề ra, đồng thời củng cố vị thế là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư trong nước và quốc tế. ■

Phu Tho on Track for Accelerated Development

In the first nine months of 2025, Phu Tho's economy showed strong progress, with gross regional domestic product (GRDP) increasing by 10.22%, ranking fourth nationwide. Budget revenue reached over VND43.9 trillion, exceeding the target set by the central government. All major indicators, including industrial production, trade, and investment attraction, performed well, creating a solid basis for faster growth in the year's final months.

THANH NAM

Revenue surpasses expectations

According to the Phu Tho People's Committee, the province maintained robust economic growth in the first nine months of 2025, reflected in an estimated GRDP increase of 10.22%. This result not only placed Phu Tho fourth in the country but also first in the Northern Midland and Mountainous region, underscoring the effectiveness of local economic management and the province's growth momentum.

Alongside strong GRDP growth, state budget revenue reached more than VND43.9 trillion, surpassing the central government's target. This outcome provides a crucial foundation for the province to proactively implement fiscal policies, public investment, and social welfare programs. During the same period, total social development investment capital reached VND102.9 trillion, up 18.13% year on year, reflecting investor confidence in Phu Tho's business environment.

Building on this positive foundation, industrial production continued to drive growth. Several key industries posted significant gains: laptop manufacturing up 87.1%, cement up 38.84%, steel up 37.56%, electronic components up 26.41%, and footwear up 20.04%. These increases helped sustain strong revenue streams and enhance production capacity across the province.

However, output in the automobile and motorbike industries declined slightly by 0.11% and 2.03%, respectively. This was attributed to competition from imported electric vehicles, shifting consumer behavior, and rising input costs. The contrasting trends across sectors reflect ongoing structural changes in the industrial market and highlight the need for continued technological innovation and product development in the coming period.

Investment, trade, and enterprises on the rise

From industrial production to investment flows, Phu Tho has continued to post strong gains. In the first nine months of 2025, the province attracted more than US\$983.4 million in foreign direct investment (FDI), up 61% year on year, while domestic investment (DDI) exceeded VND62 trillion, nearly triple the amount in 2024. Notably, 3,800 new enterprises were established and 820 resumed operations, signaling a clear recovery and growing vitality in the private sector.



Prime Minister Pham Minh Chinh inspects Phong Chau bridge project in Phu Tho province

Alongside rising investment, international trade has also maintained steady growth. Export turnover was estimated at US\$26.8 billion, with machinery, equipment, and electronic components accounting for about 82% of total value. Imports reached US\$26 billion, mostly materials and machinery for export-oriented industries. The trade balance remained largely stable, indicating that the province's production base is operating efficiently and sustainably.

In terms of public investment, the province has allocated 100% of its 2025 capital plan and achieved a disbursement rate of 74.4%, ranking sixth among 34 localities. At the same time, 22 housing development projects have received investment approval, while four social housing projects have broken ground. A total of 2,763 housing units have been completed, equivalent to 72.8% of the 2021-2025 target. These results reflect Phu Tho's effort to promote urban development in harmony with industrial growth.

Focusing on infrastructure, regional connectivity, and business support

Building on its achievements, Phu Tho is entering the final months of 2025 with clear priorities. The province will accelerate zoning plans for 12 industrial parks, consider investment approval for five new parks, and resolve existing difficulties for ten operational ones. Around 51 projects are expected to be completed and begin production by the end of the year.

At the same time, Phu Tho is developing key regional transport links, including the route connecting the Ho Chi Minh Road with National Highways 70B and 32C, a parallel road to the Hanoi-Lao Cai railway, the Hoa Binh-Moc Chau Expressway, the Hoa Binh-Hanoi route, and the Son La Expressway. These projects will expand the province's economic space and strengthen investment appeal, particularly in processing industries and logistics.

With its strong performance in the first nine months and clear year-end action plan, Phu Tho is well positioned to meet its fiscal, industrial, and investment targets while reinforcing its reputation as an attractive destination for both domestic and international investors. ■

Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, tạo đà tăng trưởng

Với định hướng lấy công nghiệp làm trụ cột phát triển, Phú Thọ đang triển khai đồng bộ các giải pháp thu hút đầu tư, hoàn thiện hạ tầng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu công nghiệp (KCN). Những kết quả đạt được trong 10 tháng năm 2025 cho thấy môi trường đầu tư của tỉnh ngày càng được cải thiện, tạo tiền đề cho tăng trưởng bền vững.



Phú Thọ đang triển khai đồng bộ các giải pháp thu hút đầu tư, hoàn thiện hạ tầng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu công nghiệp

DUY HUNG

Công nghiệp giữ vai trò dẫn dắt

Chủ tịch UBND tỉnh Trần Duy Đông nhấn mạnh, công nghiệp không chỉ là lĩnh vực đóng góp lớn vào tăng trưởng mà còn tạo sức lan tỏa cho nhiều ngành kinh tế khác. Vì vậy, việc thu hút đầu tư vào các KCN cần được thực hiện quyết liệt, khoa học và có trọng tâm.

Theo báo cáo của Ban Quản lý các KCN tỉnh, trong 10 tháng đầu năm 2025, tỉnh đã cấp mới 64 dự án đầu tư, đồng thời điều chỉnh tăng vốn cho 88 lượt dự án, nâng tổng vốn đầu tư đăng ký và điều chỉnh lên 867,11 triệu USD, đạt gần 96% kế hoạch năm. Trong đó, 31 dự án FDI mới có tổng vốn 211,39 triệu USD, còn 65 lượt điều chỉnh tăng vốn góp thêm 655,71 triệu USD, cho thấy niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài đối với môi trường đầu tư tại địa phương.

Đối với vốn đầu tư trong nước, Phú Thọ cấp mới 33 dự án, tổng vốn 11.762,19 tỷ đồng, cùng 23 lượt điều chỉnh tăng vốn hơn 2.406,71 tỷ đồng, nâng tổng vốn đầu tư đạt 14.168,9 tỷ đồng, vượt 120% kế hoạch năm 2025.

Không chỉ thu hút dòng vốn mới, hoạt động sản xuất kinh doanh cũng duy trì tốc độ tăng trưởng ấn tượng. 9 tháng năm 2025, doanh thu của các dự án FDI đạt 15,83 tỷ USD, xuất khẩu đạt 25,07 tỷ USD, nộp ngân sách 7.208,52 tỷ đồng, đều tăng so với cùng kỳ. Các dự án trong nước cũng đạt doanh thu 23.859,99 tỷ đồng, xuất khẩu 3,56 tỷ USD, nộp ngân sách 1.330,3 tỷ đồng, góp phần quan trọng vào tăng trưởng chung của tỉnh.

Đẩy nhanh phát triển hạ tầng

Nếu thu hút vốn là “điểm khởi đầu”, thì hạ tầng và chất lượng dự án lại là yếu tố quyết định hiệu quả lâu dài. Trong 10

tháng năm 2025, có thêm 59 dự án thủ cấp tại các KCN chính thức đi vào hoạt động, nâng tổng số dự án đang sản xuất lên 679, còn 146 dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện. Điều đó cho thấy môi trường sản xuất của tỉnh đang dần ổn định và thu hút được nhiều ngành nghề mới.

Để tiếp tục tạo dư địa phát triển, tại hội nghị nghe Ban Quản lý các KCN báo cáo tình hình thu hút đầu tư mới đây, tỉnh đã xem xét chủ trương đối với hai dự án hạ tầng quan trọng: KCN Thanh Hối tại xã Tân Lạc, diện tích 130ha, tổng vốn 1.500 tỷ đồng, trong đó 300 tỷ đồng là vốn góp của nhà đầu tư và KCN Đoàn Hùng, do Tập đoàn Amata (Thái Lan) làm chủ đầu tư, quy mô gần 500ha, vốn đăng ký gần 4.900 tỷ đồng.

Từ hai dự án này, lãnh đạo tỉnh yêu cầu đánh giá kỹ năng lực nhà đầu tư, phương án giải phóng mặt bằng, phân kỳ triển khai và hiệu quả sử dụng đất. Đồng thời, các dự án cần hướng tới thu hút công nghiệp phụ trợ, công nghệ cao, điện tử, linh kiện ô tô – xe máy, tạo giá trị gia tăng cao và kết nối với chuỗi cung ứng toàn cầu.

Để duy trì đà tăng trưởng, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Duy Đông đề nghị các sở, ngành tiếp tục xúc tiến đầu tư tại chỗ, hỗ trợ doanh nghiệp đã hoạt động ổn định mở rộng sản xuất, bên cạnh việc thu hút các dự án mới từ bên ngoài. Đồng thời, tỉnh sẽ rà soát và điều chỉnh quy hoạch các KCN, gắn với chiến lược phát triển vùng, sử dụng hiệu quả quỹ đất và bảo vệ môi trường.

Song song với đó là yêu cầu đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thẩm định hồ sơ, công khai thông tin quy hoạch và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan như Sở Tài Chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường...

Nhờ cách tiếp cận chủ động và linh hoạt, Phú Thọ đang từng bước nâng cao vị thế trong khu vực, trở thành điểm đến đáng tin cậy của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Công nghiệp tiếp tục là động lực chính, góp phần đưa tỉnh phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn tới. ■

Boosting Industrial Park Investment for Robust Growth

With its industry-driven development strategy, Phu Tho is implementing comprehensive measures to attract investment, upgrade infrastructure, and improve the efficiency of its industrial parks. Results from the first ten months of 2025 showed that the province's investment climate continues to improve, creating a solid foundation for sustainable growth.

DUY HUNG

Industry as a growth engine

According to Chairman of the Provincial People's Committee Tran Duy Dong, industry not only contributes significantly to economic growth but also stimulates development in other sectors. Therefore, investment attraction into industrial parks must be carried out decisively, strategically, and with clear priorities.

The Phu Tho Industrial Parks Management Board reported that during the first ten months of 2025, the province approved 64 new investment projects and granted capital increases to 88 existing ones, bringing total newly registered and adjusted capital to US\$867.11 million, equivalent to nearly 96% of the annual plan. Of this amount, 31 new FDI projects accounted for US\$211.39 million, while 65 capital adjustments added another US\$655.71 million, reflecting foreign investors' growing confidence in Phu Tho's business climate.

For domestic investment, the province approved 33 new projects with a total capital of VND11,762.19 billion and permitted 23 existing projects to raise capital by more than VND2,406.71 billion, bringing total domestic investment to VND14,168.9 billion, equal to 120% of the 2025 target.

Beyond capital inflows, industrial operations have also maintained robust growth. In the first nine months of 2025, FDI projects generated US\$15.83 billion in revenue, exported goods worth US\$25.07 billion, and contributed VND7,208.52 billion to the state budget, all higher than the same period last year. Domestic projects recorded VND23,859.99 billion in revenue, US\$3.56 billion in exports, and VND1,330.3 billion in tax payments, making a significant contribution to overall provincial growth.

Accelerating infrastructure development

While attracting capital is the starting point, infrastructure and project quality determine long-term effectiveness. In the first ten months of 2025, 59 additional secondary projects in industrial parks commenced operations, raising the total



Phu Tho is boosting investment attraction and industrial park development

number of active projects to 679, with 146 others under construction or completion. This demonstrates a stable industrial environment and growing sectoral diversification.

To create more room for development, during a recent meeting with the Industrial Parks Management Board, provincial leaders reviewed proposals for two key infrastructure projects: the Thanh Hoi Industrial Park in Tan Lac commune, covering 130 ha with total investment of VND1,500 billion (including VND300 billion in investor equity), and the Doan Hung Industrial Park, to be developed by Thailand's Amata Group, spanning nearly 500 ha with registered capital of about VND4,900 billion.

The provincial leadership requested thorough assessments of investor capacity, land clearance plans, implementation phases, and land use efficiency. Both projects are expected to attract high-value industries such as supporting industries, high technology, electronics, and automotive and motorbike components, linking Phu Tho more closely with global supply chains.

To sustain momentum, Tran Duy Dong urged departments and sectors to continue on-site investment promotion, support established enterprises in expanding production, and at the same time attract new projects from external investors. The province will also review and adjust its industrial park planning in line with regional development strategies, ensuring efficient land use and environmental protection.

Parallel efforts include accelerating administrative reform, shortening appraisal procedures, increasing transparency in planning information, and enhancing coordination among departments such as Finance, Construction, and Agriculture and Environment.

Through proactive and flexible approaches, Phu Tho is steadily strengthening its regional position as a reliable destination for both domestic and foreign investors. Industry remains the key driver of growth, helping the province advance rapidly and sustainably in the years ahead. ■

Tăng cường hợp tác, đầu tư với các địa phương, doanh nghiệp Australia



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ Vũ Việt Văn cùng Đoàn công tác của tỉnh Phú Thọ làm việc với Hội Doanh nhân Việt Nam tại Australia ở thành phố Melbourne

Vừa qua, trong khuôn khổ chương trình công tác tại Australia, Đoàn công tác tỉnh Phú Thọ do Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn dẫn đầu đã có buổi làm việc với Hội Doanh nhân Việt Nam tại Australia ở thành phố Melbourne. Sự kiện mở ra cơ hội kết nối đầu tư, thương mại và quảng bá sản phẩm địa phương sang thị trường quốc tế.

HIỆN HƯƠNG

Tại buổi trao đổi, ông Trần Bá Phúc – Chủ tịch Hội Doanh nhân Việt Nam tại Australia giới thiệu tổng quan quá trình hình thành và hoạt động của Hội. Sau 15 năm hoạt động, Hội hiện quy tụ khoảng 500 hội viên, trong đó gần 100 doanh nghiệp có trụ sở tại Việt Nam. Hội đã tích cực hỗ trợ đưa hơn 200 sản phẩm nông sản, hàng hóa OCOP của các địa phương vào hệ thống siêu thị tại Australia và các kênh phân phối của cộng đồng người Việt, góp phần nâng cao giá trị thương hiệu hàng Việt và tận dụng hiệu quả hạn ngạch nhập khẩu của thị trường Australia.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vũ Việt Văn ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Hội trong việc kết nối doanh nghiệp kiều

bào với các địa phương trong nước. Lãnh đạo tỉnh đề nghị Hội tiếp tục đồng hành trong việc quảng bá môi trường đầu tư, tiềm năng kinh tế, du lịch và danh thắng vùng Đất Tổ; đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp Phú Thọ tiếp cận thị trường Australia, đặc biệt là nhóm sản phẩm nông nghiệp, đặc sản OCOP.

Nhấn mạnh bối cảnh Australia mở rộng chuỗi cung ứng và tìm kiếm đối tác từ Việt Nam, Phó Chủ tịch UBND tỉnh cho rằng đây là thời điểm thuận lợi để Phú Thọ đẩy mạnh hợp tác đầu tư và thương mại. Tỉnh cam kết tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp kiều bào và nhà đầu tư Australia đến tìm hiểu, phát triển dự án tại Phú Thọ trong các lĩnh vực: công nghiệp chế biến, du lịch, giáo dục, lao động, đổi mới sáng tạo.

Để cụ thể hóa hợp tác, tỉnh giao Sở Công Thương và Sở Nông nghiệp và Môi trường lựa chọn sản phẩm phù hợp tham gia các hoạt động trưng bày, giới thiệu tại Australia, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thiện quy chuẩn, bao bì và truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của thị trường sở tại. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp thúc đẩy hợp tác du học, trao đổi học sinh – sinh viên; Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp làm đầu mối kết nối với Hội trong các chương trình kêu gọi đầu tư và xúc tiến thương mại.

Buổi làm việc diễn ra trong không khí cởi mở, hiệu quả, khẳng định quyết tâm của tỉnh Phú Thọ trong việc mở rộng hợp tác quốc tế, tăng cường kết nối doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài và đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm địa phương. Đây là bước đi thiết thực nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút dòng vốn mới và góp phần thúc đẩy quan hệ kinh tế – thương mại Việt Nam – Australia phát triển bền vững. ■



Phu Tho delegation poses for a commemorative photo with representatives of the Vietnamese Business Association in Australia (VBAA)

Expanding Cooperation with Australian Partners

As part of its recent working visit to Australia, a Phu Tho provincial delegation led by Vice Chairman of the Provincial People's Committee Vu Viet Van met with the Vietnamese Business Association in Australia (VBAA) in Melbourne. The meeting created new opportunities to promote trade, investment, and local products in international markets.

HIEN HUONG

At the meeting, VBAA Chairman Tran Ba Phuc gave an overview of the association's establishment and activities. Over the past 15 years, the association has expanded to around 500 members, including nearly 100 businesses based in Vietnam. It has actively supported the introduction of more than 200 agricultural and One Commune One Product (OCOP)-certified items from various Vietnamese localities into supermarket chains across Australia and distribution networks serving the Vietnamese community, thereby enhancing the value and reputation of Vietnamese brands and making effective use of Australia's import quotas.

Vu Viet Van commended the association's efforts to connect overseas Vietnamese businesses with domestic partners. He encouraged the VBAA to continue supporting

Phu Tho in promoting its investment environment, economic potential, tourism, and heritage sites, while helping local enterprises access the Australian market, particularly in agricultural products and OCOP specialties.

Highlighting Australia's current drive to diversify supply chains and seek new partners from Vietnam, Vice Chairman Vu Viet Van emphasized that this is an opportune time for Phu Tho to boost trade and investment cooperation. The province is committed to creating favorable conditions for overseas Vietnamese businesses and Australian investors to explore and develop projects in Phu Tho in areas such as processing industries, tourism, education, labor, and innovation.

To concretize cooperation, the province assigned the Department of Industry and Trade and the Department of Agriculture and Environment to select suitable products for display and promotion activities in Australia, while assisting enterprises in meeting local market standards for packaging, labeling, and traceability. The Department of Education and Training will strengthen cooperation in overseas study and student exchange, and the Investment Promotion and Business Support Center will serve as the focal point for coordination with the VBAA on investment and trade promotion programs.

The meeting took place in a constructive and open atmosphere, reaffirming Phu Tho's determination to expand international cooperation, strengthen engagement with overseas Vietnamese entrepreneurs, and promote exports of local products. This is a concrete step toward enhancing competitiveness, attracting new investment, and fostering sustainable economic and trade relations between Vietnam and Australia. ■



Tỉnh Phú Thọ và tỉnh Pernik ký kết Bản ghi nhớ hợp tác hữu nghị dưới sự chứng kiến của Tổng Bí thư Tô Lâm và Thủ tướng Bulgaria Rosen Zhelyazkov

Phú Thọ góp phần làm sâu sắc thêm quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Bulgaria

Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Bulgaria của Tổng Bí thư Tô Lâm, tỉnh Phú Thọ và tỉnh Pernik đã ký kết Bản ghi nhớ hợp tác hữu nghị dưới sự chứng kiến của lãnh đạo cấp cao hai nước. Thỏa thuận đánh dấu bước tiến mới trong hợp tác địa phương, đồng thời góp phần làm sâu sắc thêm quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam – Bulgaria.

HƯƠNG HẬU

Tăng cường hợp tác địa phương

Từ ngày 22 – 24/10/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã có chuyến thăm chính thức Cộng hòa Bulgaria theo lời mời của Tổng thống Rumen Radev. Trong chương trình, lễ ký kết Bản ghi nhớ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Phú Thọ và tỉnh Pernik được tổ chức trang trọng, dưới sự chứng kiến của Tổng Bí thư Tô Lâm, Thủ tướng Bulgaria Rosen Zhelyazkov cùng lãnh đạo các bộ, ngành hai nước.

Bí thư Tỉnh ủy Phú Thọ - ông Trương Quốc Huy và ngài Ludmil Dimitrov Veselinov – Tỉnh trưởng tỉnh Pernik đã đại diện hai địa phương ký kết và trao Bản ghi nhớ hợp tác. Đây là bước đi

tiếp nối nền tảng quan hệ hữu nghị vốn được gây dựng từ nhiều thập kỷ giữa các địa phương hai nước nói riêng và Việt Nam – Bulgaria chung.

Trước đó, ngày 25/9/2023, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) đã ký kết Bản ghi nhớ hợp tác với tỉnh Pernik. Sau khi tỉnh Phú Thọ mới được thành lập từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở hợp nhất 03 tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hòa Bình, địa phương đã chủ động kế thừa và phát triển quan hệ hợp tác này. Với không gian phát triển rộng hơn, Phú Thọ mong muốn làm sâu sắc hợp tác với Pernik, hướng tới các lĩnh vực thiết thực và bền vững.

Đáng chú ý, sự kiện diễn ra trong bối cảnh hai nước kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và công bố nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược. Trong tuyên bố chung của lãnh đạo hai nước, hợp tác giữa các địa phương và giao lưu nhân dân được xác định là trụ cột quan trọng. Việc hai địa phương Phú Thọ – Pernik ký kết Bản ghi nhớ mang ý nghĩa chiến lược, không chỉ thúc đẩy hợp tác song phương mà còn góp phần làm sâu sắc thêm quan hệ Đối tác chiến lược giữa Việt Nam - Bulgaria.

Mở ra cơ hội đầu tư – thương mại, giáo dục và chuyển giao công nghệ

Theo nội dung Bản ghi nhớ, Phú Thọ và Pernik nhất trí hợp tác trên nhiều lĩnh vực hai bên có thế mạnh và nguyện vọng thúc đẩy, gồm: kinh tế - đầu tư, thương mại; giáo dục, đào tạo; khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; nông nghiệp công nghệ cao; văn hóa - xã hội; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa.

Đây là các lĩnh vực có khả năng tạo giá trị gia tăng, thu hút doanh nghiệp và kết nối thị trường giữa Việt Nam và Bulgaria.

Ngay trước lễ ký kết, tại Phủ Thủ tướng Bulgaria, Bí thư Tỉnh ủy Phú Thọ Trương Quốc Huy và Tỉnh trưởng Ludmil Dimitrov Veselinov đã có cuộc gặp song phương. Hai bên trao đổi về tình hình kinh tế - xã hội mỗi địa phương, chia sẻ kinh nghiệm quản lý, phát triển và thống nhất các phương thức triển khai hợp tác trong thời gian tới. Bí thư Tỉnh ủy Phú Thọ trân trọng mời lãnh đạo tỉnh Pernik sớm thăm Phú Thọ, đồng thời cam kết sẽ tổ chức đoàn lãnh đạo sang Pernik để triển khai nội dung đã ký kết. Tỉnh trưởng Pernik vui vẻ nhận lời, khẳng định ủng hộ hợp tác cụ thể giữa hai địa phương.

Ở lĩnh vực kinh tế - đầu tư và thương mại, Bản ghi nhớ mở ra cơ hội để doanh nghiệp Phú Thọ tiếp cận thị trường Bulgaria - cửa ngõ vào Liên minh châu Âu; đồng thời giúp Pernik tiếp cận thị trường ASEAN giàu tiềm năng. Với nền tảng công nghiệp từ tỉnh Vĩnh Phúc (cũ), nông nghiệp từ tỉnh Hòa Bình (cũ) và truyền thống văn hóa - du lịch đặc sắc của Phú Thọ, địa phương có điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển công nghiệp chế biến, công nghệ cao, du lịch văn hóa - lịch sử.

Về giáo dục và khoa học - công nghệ, hợp tác hướng đến trao đổi sinh viên, đào tạo nghề, chuyển giao công nghệ, nhất là trong chuyển đổi số, nghiên cứu khoa học, kết nối trường học, viện nghiên cứu hai bên. Bulgaria có lợi thế về công nghệ kỹ thuật, khoa học máy tính, đào tạo nghề chuẩn châu Âu; trong khi Phú Thọ có nguồn nhân lực trẻ, nhu cầu tiếp cận công nghệ mới.

Ngoài ra, hợp tác văn hóa - xã hội, bảo tồn di sản được coi là điểm nhấn, phù hợp với tiềm năng Phú Thọ - vùng Đất Tổ với nhiều giá trị văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận.

Dấu ấn đối ngoại của Phú Thọ

Không chỉ tham gia sự kiện ký kết tại Bulgaria, đoàn công tác tỉnh Phú Thọ do Bí thư Tỉnh ủy Trương Quốc Huy dẫn đầu còn đồng hành cùng các hoạt động của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Phần Lan và Bulgaria.

Tại Phần Lan (từ ngày 21 - 22/10), Bí thư Tỉnh ủy Phú Thọ đã tham dự lễ đón chính thức do Tổng thống Alexander Stubb chủ trì, tham gia hội đàm cấp cao, gặp gỡ các doanh nghiệp tiêu biểu, thăm trung tâm công nghệ của Nokia, gặp gỡ cộng đồng người Việt Nam tại Bắc Âu và các tổ chức hữu nghị. Đây là cơ hội để địa phương tiếp cận mô hình đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và giáo dục tiên tiến của Bắc Âu.

Tại Bulgaria (ngày 23 - 24/10), đoàn công tác của tỉnh đã tham dự các hoạt động ngoại giao quan trọng: hội đàm với Tổng thống Bulgaria, Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam - Bulgaria, tham quan Bảo tàng quốc gia Bulgaria, dự lễ khánh thành tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh trong khuôn viên Đại sứ quán Việt Nam. Các hoạt động này góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung và tiềm năng hợp tác của tỉnh nói riêng. ■

Phu Tho Contributes to Strengthening Vietnam-Bulgaria Strategic Partnership

During General Secretary of the Communist Party of Vietnam To Lam's official visit to Bulgaria, Phu Tho and Pernik provinces signed a Memorandum of Understanding (MoU) on Friendship and Cooperation witnessed by senior leaders of both countries. The agreement represents a new step in local cooperation and helps strengthen the Vietnam-Bulgaria Strategic Partnership.

HUONG HAU

Expanding local cooperation

From October 22 to 24, 2025, Party General Secretary To Lam and his spouse, along with a high-level Vietnamese delegation, made an official visit to the Republic of Bulgaria at the invitation of President Rumen Radev. During the visit, a signing ceremony for the MoU on Friendship and Cooperation between Phu Tho and Pernik took place in the presence of Party General Secretary To Lam, Bulgarian Prime Minister Rosen Zhelyazkov, and leaders from the ministries and agencies of both countries.

The MoU was signed by Secretary of the Phu Tho Provincial Party Committee Truong Quoc Huy and Pernik Governor Ludmil Dimitrov Veselinov, representing the two localities. The agreement continues the long-standing tradition of friendship built over decades between the two countries and their local partners.

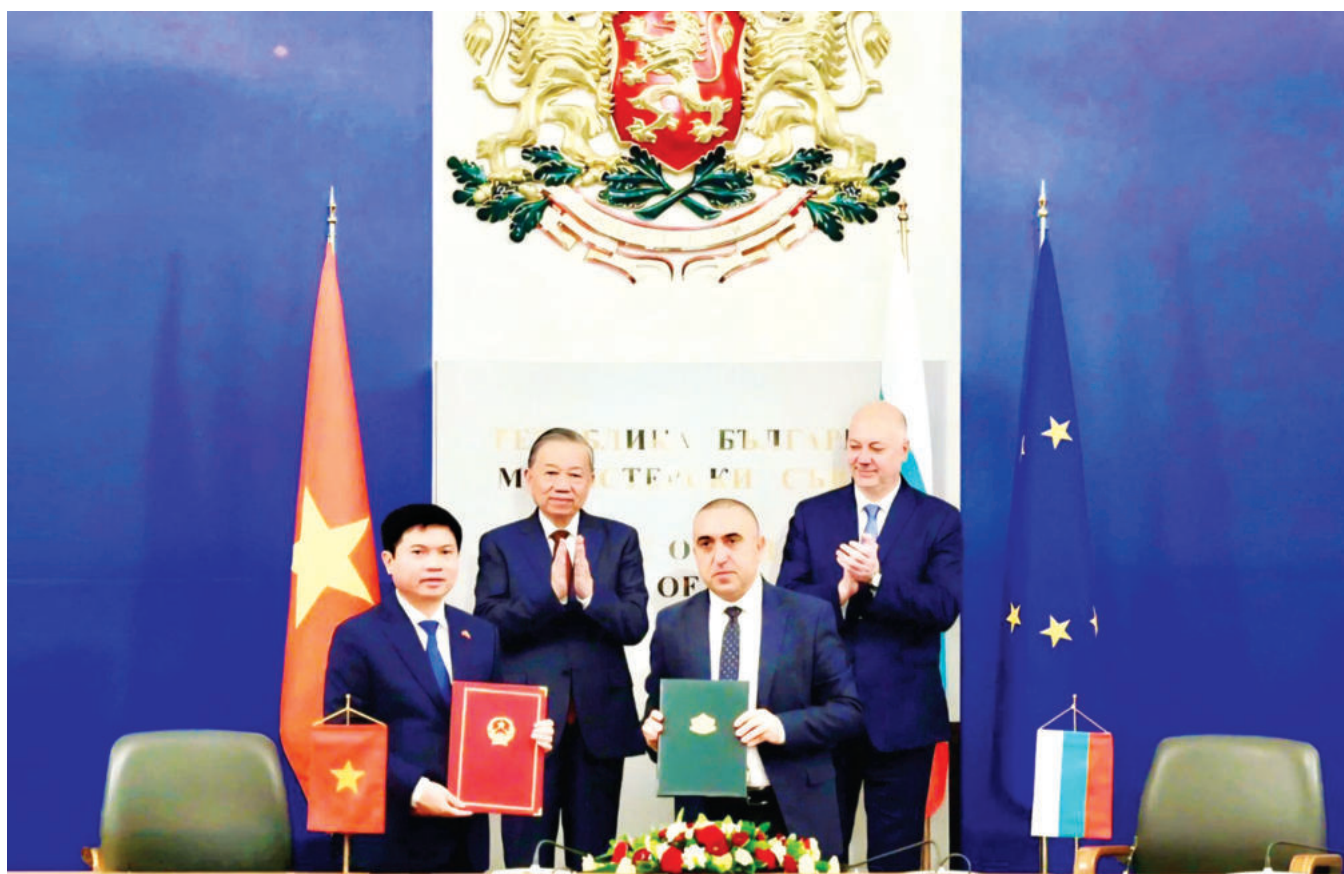
Previously, on September 25, 2023, the former Vinh Phuc province signed a similar MoU with Pernik. After Phu Tho province was re-established on July 1, 2025, through the merger of the former Phu Tho, Vinh Phuc, and Hoa Binh provinces, the new province inherited and expanded this cooperative relationship. With a broader development base, Phu Tho seeks to deepen its partnership with Pernik through practical and sustainable initiatives.

The event took place as Vietnam and Bulgaria celebrated the 75th anniversary of diplomatic relations and officially upgraded their ties to a Strategic Partnership. In their joint statement, both countries identified local cooperation and people-to-people exchanges as key pillars. The Phu Tho-Pernik memorandum therefore carries strategic significance, promoting bilateral cooperation and strengthening the two nations' strategic partnership.

Creating opportunities in investment, trade, education, and tech transfer

Under the MoU, Phu Tho and Pernik agreed to strengthen cooperation in areas of mutual interest and potential, including economic





Party General Secretary To Lam and Bulgarian Prime Minister Rosen Zhelyazkov witness the signing of an MoU of friendship and cooperation between Phu Tho province (Vietnam) and Pernik province (Bulgaria)

development and investment, trade, education and training, science and technology, digital transformation, high-tech agriculture, culture and society, and cultural heritage preservation. These sectors are expected to generate added value, attract businesses, and connect markets between Vietnam and Bulgaria.

Before the signing ceremony, Phu Tho Party Secretary Truong Quoc Huy met with Governor Ludmil Dimitrov Veselinov at the Bulgarian Government Office. The two sides exchanged information on their socio-economic situations, shared experiences in development and governance, and discussed plans for implementing future cooperation. Truong Quoc Huy invited Pernik's leaders to visit Phu Tho and pledged to send a delegation to Pernik to carry out the agreed programs. Governor Veselinov welcomed the proposal and expressed strong support for concrete cooperation between the two provinces.

In trade and investment, the MoU opens opportunities for Phu Tho enterprises to access the Bulgarian market, a gateway to the European Union, while enabling Pernik to reach the dynamic ASEAN market. With its industrial foundation inherited from former Vinh Phuc, agricultural strengths from former Hoa Binh, and distinctive cultural and tourism heritage from Phu Tho, the province is well positioned to attract foreign investment and develop high-tech industries, food processing, and cultural-historical tourism.

In education and science, the cooperation focuses on student exchange, vocational training, and technology transfer, particularly in digital transformation, scientific research, and institutional collaboration. Bulgaria's strengths in engineering, computer science, and EU-standard vocational education

complement Phu Tho's young workforce and growing demand for advanced technologies.

Cultural and social cooperation, including heritage preservation, is also a highlight of the partnership. Phu Tho is home to several UNESCO-recognized intangible cultural heritages, making it an ideal partner for cultural exchange and heritage conservation initiatives.

Phu Tho's growing presence in international diplomacy

In addition to attending the signing ceremony in Bulgaria, the Phu Tho delegation led by Provincial Party Secretary Truong Quoc Huy also joined Party General Secretary To Lam in official activities in Finland and Bulgaria.

In Finland, on October 21-22, Provincial Party Secretary Truong Quoc Huy attended the official welcome ceremony hosted by President Alexander Stubb, took part in high-level meetings, met with leading Finnish companies, visited Nokia's technology center, and engaged with the Vietnamese community and friendship organizations in Northern Europe. The visit provided Phu Tho with valuable insights into Northern Europe's advanced models of innovation, digital transformation, and education.

In Bulgaria, from October 23 to 24, the Phu Tho delegation participated in major diplomatic activities, including meetings with the Bulgarian President, the Vietnam-Bulgaria Business Forum, a visit to the National Museum of Bulgaria, and the inauguration ceremony of the Ho Chi Minh Monument at the Vietnamese Embassy in Sofia. These activities helped promote the image of Vietnam and showcase Phu Tho's potential for international cooperation. ■



Phu Tho's tax sector contributes significantly to the province's socio-economic development

(from P.37)

Alongside reform, the Phu Tho provincial tax authority continues to support enterprises and individual businesses through tax, fee, and charge policies, helping boost production and ensure sustainable revenue sources. In the first nine months of 2025, the department conducted 1,147 communication sessions across media platforms and provided direct assistance to 31,879 taxpayers at its one-stop service counters.

These efforts have been well received, improving tax compliance awareness and reducing tax debt delinquency across the province.

According to reports, in the first nine months of 2025, state budget revenue managed by the Phu Tho provincial tax authority was estimated at nearly VND38 trillion, equivalent to 109.7% of the annual target and up 39.6% year-on-year. Revenue from the production and business sector reached over VND18.2 trillion (83.1% of the target), including VND1.652 trillion from state-owned enterprises, VND11.251 trillion from foreign-invested enterprises, and VND5.347 trillion from the non-state sector.

With eight out of fifteen revenue indicators exceeding 100% of the target, these results demonstrate the tax authority's effective management and the strong tax compliance awareness of enterprises and individual business owners, laying a solid foundation for the province's upcoming comprehensive tax reform.

Strengthening inspection and supervision

The Phu Tho provincial tax authority is also overhauling its internal procedures to ensure greater transparency and efficiency. Eight inspection teams have been established to review administrative tax procedures at the Provincial Public Administration Service Center, local tax sub-departments, and one-stop service counters at the commune level. These teams focus on assessing document reception, processing, and transfer; coordination with local authorities and service providers; and promptly addressing bottlenecks to shorten processing times.

Tax debt management and enforcement are being carried out strictly in accordance with the Law on Tax Administration. Outstanding debts are being reviewed, classified, and closely monitored, with enforcement measures such as exit bans for representatives of enterprises that deliberately delay payments. Public disclosure of tax debt information through media channels has also been intensified, particularly for large or long-overdue cases.

Anti-tax loss efforts target high-risk sectors such as transportation, gold and jewelry trading, real estate, natural resource extraction, and e-commerce. The department has been directed to strengthen tax administration for business households operating on e-commerce platforms and digital marketplaces.

To support tax management, the department is building a comprehensive database of business households, covering registration status, industry, product categories, operating costs (premises, labor, utilities), input invoice revenue, and expected turnover. This database provides a foundation for managing revenue and invoice risks after the Presumptive-rate tax is abolished. Local tax sub-departments are classifying households by revenue scale, prioritizing larger ones for early transition while offering step-by-step support to smaller ones. Dedicated task forces have been deployed in key localities to guide taxpayers on filing procedures, software usage, and electronic invoicing.

In parallel, the tax authority is expediting the digital transfer of land-related dossiers through an interconnected system with the Departments of Agriculture and Environment, in cooperation with the Land Registration Office branch and commune-level People's Committees to resolve pending cases. It also works with the State Treasury to ensure the timely collection of taxes from construction projects across the province. ■

MB BỨT PHÁ NHỜ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Doanh thu và lợi nhuận 9 tháng tăng mạnh

Mới đây, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB, mã chứng khoán: MBB) đã công bố kết quả kinh doanh hợp nhất 9 tháng đầu năm 2025, ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng về quy mô, hiệu quả và chất lượng tài sản. Những con số nổi bật này minh chứng cho vai trò tiên phong trong chuyển đổi số, giúp MB nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ, tối ưu quản trị rủi ro và củng cố vị thế trên thị trường trong bối cảnh kinh tế và tài chính còn nhiều biến động.

LÊ HIỀN

Chuyển đổi số thúc đẩy doanh thu kênh số, mở rộng cung ứng vốn

Đến cuối tháng 9/2025, tổng tài sản hợp nhất của MB đạt 1,329 triệu tỷ đồng, tăng 17,7% so với đầu năm, thuộc nhóm ngân hàng có tốc độ tăng trưởng cao nhất hệ thống. Dư nợ tín dụng và đầu tư trái phiếu tổ chức kinh tế đạt 962 nghìn tỷ đồng, tăng 18,6%, trong đó dư nợ cho vay khách hàng tăng 20%, SME tăng 18,5% và bán lẻ tăng 15,8%. Kết quả này phản ánh vai trò chủ động của MB trong cung ứng vốn cho nền kinh tế, đặc biệt ở các lĩnh vực sản xuất, tiêu dùng và đầu tư hạ tầng.

Doanh thu toàn hệ thống (TOI) đạt 48,1 nghìn tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ, trong đó thu thuần dịch vụ tăng khoảng 40% so với cùng kỳ 2024. Sự tăng trưởng này có đóng góp quan trọng từ các kênh số, với hơn 33,9 triệu khách hàng được phục vụ và 9,6 tỷ giao dịch số trong 9 tháng. Doanh thu từ kênh số chiếm gần 40% tổng doanh thu toàn hệ thống, minh chứng cho hiệu quả rõ rệt của chiến lược chuyển đổi số mà MB triển khai.

Sự gia tăng mạnh mẽ từ các kênh số không chỉ nâng cao hiệu quả kinh doanh mà còn mở rộng khả năng cung cấp dịch vụ toàn diện, giúp MB duy trì sự liên kết mạch lạc giữa khách hàng và sản phẩm tài chính.

CASA tăng trưởng, chi phí vốn thấp và quản trị rủi ro hiệu quả

Tiền gửi khách hàng đạt 788 nghìn tỷ đồng, tăng 10,3% so với cùng kỳ, trong đó tiền gửi không kỳ hạn (CASA) đạt khoảng 292 nghìn tỷ đồng, tăng 27%, tiếp tục thuộc nhóm dẫn đầu thị trường. Việc duy trì CASA ở mức cao giúp MB giữ chi



MB tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong chuyển đổi số, đồng thời duy trì sự cân bằng giữa quy mô – hiệu quả – bền vững

phí vốn thấp, tối ưu biên lợi nhuận và củng cố cơ cấu tài chính bền vững.

Lợi nhuận trước thuế 9 tháng đạt 23.139 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ, hoàn thành 73% kế hoạch năm. Chỉ số chi phí quản trị CIR giảm còn 27,9%, tạo dư địa cho việc giảm lãi suất cho vay khách hàng theo hướng của Nhà nước.

Tỷ lệ nợ xấu hợp nhất giảm xuống 1,87%, với tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 80%, cao hơn bình quân toàn ngành, tiếp tục củng cố nền tảng tài chính vững chắc. Những kết quả này cho thấy MB không chỉ tập trung tăng trưởng quy mô mà còn kiểm soát hiệu quả rủi ro, duy trì chất lượng tài sản cao, bảo đảm lợi ích cho khách hàng và cổ đông.

Lợi nhuận bền vững, đồng hành cùng nền kinh tế

Đại diện MB nhấn mạnh: “Chuyển đổi số không chỉ nâng cao trải nghiệm khách hàng mà còn trực tiếp đóng góp vào tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận. MB sẽ tiếp tục phát triển hệ sinh thái số, mở rộng các dịch vụ tài chính toàn diện và duy trì chiến lược tăng trưởng bền vững”.

Nhờ tập trung chuyển đổi số, MB ghi nhận số lượng giao dịch điện tử và dịch vụ trực tuyến tăng mạnh, giảm áp lực vận hành truyền thống và tạo cơ hội phát triển các sản phẩm sáng tạo. Điều này giúp khách hàng trải nghiệm dịch vụ tiện ích, nhanh chóng, an toàn và hiệu quả.

Với kết quả 9 tháng đầu năm, MB tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong chuyển đổi số, đồng thời duy trì sự cân bằng giữa quy mô – hiệu quả – bền vững, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng dài hạn và đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của nền kinh tế. ■

MB BANK DIGITAL TRANSFORMATION

Driving Strong Revenue and Profit Growth in Nine Months

Recently, Military Commercial Joint Stock Bank (MB, stock code: MBB) released its consolidated results for the first nine months of 2025, reporting impressive growth in scale, efficiency, and asset quality. These results highlight MB's pioneering role in digital transformation, enhancing its service capacity, optimizing risk management, and strengthening its market position amid economic and financial volatility.

LE HIEN

Digital transformation drives revenue and lending growth

By the end of September 2025, MB's consolidated total assets reached VND1,329 trillion, up 17.7% from the beginning of the year, ranking among the fastest-growing banks in the system. Credit and bond investments in economic organizations totaled VND962 trillion, up 18.6%, with customer loans increasing 20%, SME lending up 18.5%, and retail loans rising 15.8%. These results reflect MB's proactive role in providing capital to the economy, particularly in production, consumption, and infrastructure investment.

Total operating income reached VND48.1 trillion, up 24% year on year, with net service income increasing around 40% compared to the same period in 2024. Digital channels played a key role, serving more than 33.9 million customers and handling 9.6 billion digital transactions over nine months. Revenue from digital channels accounted for nearly 40% of total operating income, demonstrating the clear effectiveness of MB's digital transformation strategy.

The strong growth from digital channels has not only boosted business efficiency but also expanded MB's ability to deliver comprehensive services, maintaining a seamless connection between customers and financial products.

CASA growth, low funding costs, and effective risk management

Customer deposits reached VND788 trillion, up 10.3% year on year, with current and savings accounts (CASA) totaling VND292 trillion, up 27%, remaining among the highest in the market. Maintaining a high CASA ratio allows MB to keep funding costs low, optimize profit margins, and reinforce a sustainable financial structure.



MB's digital transformation not only improves customer experience but also drives revenue and profit growth

Pre-tax profit for the first nine months reached VND23,139 billion, up 12% year on year, achieving 73% of the annual target. The cost-to-income ratio (CIR) fell to 27.9%, providing room to reduce lending rates in line with state guidance.

The consolidated non-performing loan ratio declined to 1.87%, with a coverage ratio of 80%, above the industry average, further solidifying MB's strong financial foundation. These results show that MB not only focuses on growth in scale but also effectively manages risk, maintains high asset quality, and ensures value for customers and shareholders.

Sustainable profitability supporting the economy

"Digital transformation not only enhances customer experience but also directly contributes to revenue and profit growth. MB will continue developing its digital ecosystem, expand comprehensive financial services, and maintain a sustainable growth strategy," an MB representative emphasized.

By focusing on digital transformation, MB has significantly increased electronic and online transactions, reducing traditional operational pressures and creating opportunities for innovative products. This allows customers to access convenient, fast, safe, and efficient services.

With its nine-month performance, MB reaffirms its leadership in digital transformation while balancing scale, efficiency, and sustainability, laying a solid foundation for long-term growth and contributing positively to the broader economy. ■



Những làng nghề tại Hà Nội không chỉ giúp phát triển kinh tế mà còn là nơi gìn giữ, kế thừa những giá trị văn hóa đặc sắc

HÀ NỘI

Nỗ lực bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống

Thành phố Hà Nội hiện có 1.350 làng nghề và làng có nghề, trong đó 337 làng nghề, nghề truyền thống được công nhận. Những làng nghề này không chỉ góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế nông thôn, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người dân, mà còn là nơi gìn giữ, truyền thừa những giá trị văn hóa đặc sắc của đất Thăng Long – Hà Nội.

MINH NGOC

Đằng sau từng sản phẩm thủ công là sự khéo léo, bàn tay lao động và tâm huyết của nhiều thế hệ nghệ nhân. Làng nghề không chỉ là đơn vị kinh tế, mà còn là “bảo tàng sống” lưu giữ tri thức bản địa, kỹ thuật thủ công tinh xảo và bản sắc dân tộc. Đây là kho tàng văn hóa vô giá mà Việt Nam đang nỗ lực bảo tồn và phát huy trong dòng chảy hội nhập.

Những năm qua, việc công nhận nghề, làng nghề truyền thống đã góp phần khôi phục nhiều ngành nghề có nguy cơ mai một như thêu ren, dệt lụa, gốm sứ, sơn mài, khảm trai, mây tre cói lá,... Cùng với đó, nhiều nghề mới ra đời gắn với xu hướng công nghiệp hóa như chế biến nông sản, gây trồng sinh vật cảnh, sản xuất hàng lưu niệm. Nhờ vậy, các làng nghề không chỉ tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập cho hàng

triệu lao động nông thôn mà còn góp phần gìn giữ cảnh quan, bản sắc vùng miền và trở thành không gian du lịch đặc sắc.

Những cái tên như Bát Tràng, Vạn Phúc, Phú Vinh, Kim Bồng đã vượt khỏi biên giới Việt Nam, trở thành thương hiệu văn hóa và du lịch được du khách quốc tế yêu thích. Tính đến cuối năm 2024, cả nước đã khôi phục và bảo tồn được 63 nghề truyền thống cùng 81 làng nghề có nguy cơ thất truyền, thể hiện nỗ lực bền bỉ trong việc gìn giữ “hồn cốt” của văn hóa nông thôn Việt Nam.

Giải pháp phát triển

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường TP.Hà Nội Nguyễn Đình Hoa, Đề án tổng thể phát triển làng nghề trên địa bàn TP.Hà Nội giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, được ban hành tháng 1/2025, hướng đến việc bảo tồn, phát triển làng nghề gắn với đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế. Đề án xác định 11 nhóm giải pháp trọng tâm, trong đó tập trung hoàn thiện quy hoạch làng nghề; cải thiện hạ tầng và môi trường; đào tạo nguồn nhân lực; chuyển đổi số; phát triển sản phẩm gắn với chương trình OCOP; xúc tiến thương mại, hợp tác quốc tế và huy động xã hội hóa nguồn lực. Song song với đó, 8 nhiệm vụ ưu tiên được triển khai gồm: bảo tồn và khôi phục làng nghề truyền thống; phát triển làng nghề gắn với du lịch và kinh tế xanh; xử lý ô nhiễm môi trường; ứng dụng công nghệ mới; nâng cấp hạ tầng; đào tạo, truyền nghề; quảng bá sản phẩm và xây dựng thương hiệu.

Theo các chuyên gia, nghệ nhân và doanh nghiệp, để làng nghề phát triển bền vững, Hà Nội cần chuyển từ tư duy “bảo tồn đơn thuần” sang “phát huy giá trị văn hóa để tạo sinh kế”. Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) Nguyễn Minh Tiến nhấn mạnh, Hà Nội có tiềm năng lớn trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, du lịch trải nghiệm và văn hóa sáng tạo. Từ các sự kiện xúc tiến thương mại như A80 hay các hội chợ quốc tế gần đây cho thấy sản phẩm làng nghề Hà Nội được đánh giá cao, hoàn toàn có thể trở thành trung tâm trưng bày, triển lãm thủ công mỹ nghệ của cả nước và khu vực.

Đồng quan điểm, Phó Chủ tịch Hiệp hội Xuất khẩu hàng thủ công mỹ nghệ Việt Nam Lê Bá Ngọc cho rằng, trong bối cảnh hội nhập, ứng dụng khoa học - công nghệ là yếu tố sống còn đối với sự phát triển của làng nghề. Ông nhấn mạnh: “Sản phẩm thủ công mỹ nghệ không phải là hàng thiết yếu, muốn cạnh tranh phải dựa vào giá trị văn hóa, câu chuyện thương hiệu và sản xuất xanh, sạch, không phát thải”. Bên cạnh đó, việc đầu tư máy móc hiện đại, thiết kế sáng tạo và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao sẽ giúp các cơ sở sản xuất nâng cao năng suất, chất lượng, đáp ứng yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước.

Hà Nội có lợi thế lớn khi Luật Thủ đô (sửa đổi) vừa được Quốc hội thông qua, tạo hành lang pháp lý để ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển làng nghề về quy hoạch, tín dụng, xúc tiến thương mại, hạ tầng và đào tạo nghề. Hiện nay, Thành phố cũng đang hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng Thủ đô công thể giới (WCC) xem xét công nhận 02 làng nghề Chuyên Mỹ (xã Chuyên Mỹ) và Sơn Đồng (xã Sơn Đồng) vào Mạng lưới các thành phố thủ công sáng tạo của thế giới. Đây là bước tiến quan trọng

trong việc nâng tầm thương hiệu làng nghề Thủ đô trên trường quốc tế, mở ra cơ hội quảng bá, hợp tác và tiêu thụ sản phẩm ở các thị trường lớn.

Trụ cột bền vững

Trường phòng Phát triển nông thôn (Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội) Hoàng Thị Hoà cho biết: nhiều làng nghề truyền thống của Hà Nội không chỉ nổi tiếng trong nước mà còn được thị trường nước ngoài biết đến. Từ năm 2019 đến nay, khi chương trình OCOP được phát động, Hà Nội đã tích cực triển khai, tận dụng làng nghề truyền thống và làng có nghề để phát triển các sản phẩm mang đậm bản sắc văn hóa địa phương, gắn với câu chuyện sản phẩm độc đáo, phản ánh lịch sử và giá trị văn hóa Thủ đô. “Có thể khẳng định, giá trị của các làng nghề là một nguồn tài nguyên vô giá để phát triển sản phẩm OCOP của Hà Nội. Và thực tế cho thấy, đã có hàng ngàn sản phẩm OCOP được sinh ra từ các làng nghề...” - bà Hoàng Thị Hoà nhấn mạnh.

Để thúc đẩy phát triển làng nghề, xây dựng sản phẩm OCOP, thời gian qua, UBND TP.Hà Nội đã có nhiều cơ chế, chính sách, vừa tạo hành lang pháp lý, vừa khuyến khích chủ thể đầu tư sản xuất, tạo ra những sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP chất lượng.

Một trong những giải pháp đã và đang được tập trung triển khai là kết nối, đa dạng hóa các kênh tiêu thụ, từ trực tiếp đến hiện đại. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phát triển được hơn 115 điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, nông sản thực phẩm an toàn tại các xã, phường. Đây là các kênh phân phối chuẩn, giúp người tiêu dùng dễ dàng tiếp cận sản phẩm OCOP đã được kiểm định. Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội cũng thường xuyên tổ chức các hội nghị kết nối cung - cầu, đưa sản phẩm OCOP vào các chuỗi siêu thị lớn như: AEON, Lotte Mart, các sàn thương mại điện tử lớn của Việt Nam và các cửa hàng tiện ích.

“Chúng tôi xác định xúc tiến tiêu thụ không chỉ là bán hàng, mà còn là xây dựng thương hiệu, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh cho các sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề của Hà Nội”, bà Hoàng Thị Hòa chia sẻ. ■



Nghề truyền thống gốm Bát Tràng đã được đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia

ĐẦU TƯ HẠ TẦNG

Hướng đi bền vững cho du lịch làng nghề Hà Nội

Làng nghề tại Thủ đô Hà Nội đã và đang góp phần phát triển kinh tế nông thôn, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho lao động địa phương. Không chỉ là không gian kết tinh giữa kinh tế thủ công, văn hóa bản địa, tri thức dân gian, nơi đây còn hội tụ bàn tay tài hoa và tâm hồn sáng tạo của con người, là “nguồn tài nguyên mềm” quý giá cho phát triển du lịch.

BẢO ĐÀN

Theo các chuyên gia, việc định hướng phát triển không gian kiến trúc cảnh quan làng nghề truyền thống nhằm

phục vụ du lịch là nhiệm vụ cần thiết, cần tập trung làm rõ trong các đồ án Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065, đúng như lưu ý tại Kết luận số 80-KL/TW của Bộ Chính trị. Việc này cũng là để phát triển hệ thống các làng nghề truyền thống - du lịch có trọng tâm, đảm bảo liên kết giữa các làng nghề, sử dụng hiệu quả tài nguyên.

Tuy nhiên, việc phát triển du lịch làng nghề phải khởi đầu từ bảo tồn và phục hưng nghề, tức là củng cố nền tảng sản xuất, bảo đảm “nghề sống khỏe, thì du lịch mới sống lâu”. Dù đã có những chuyển biến đáng kể, tuy nhiên hiện vẫn còn tồn tại những bất cập của làng nghề trong quá trình xây dựng và phát triển phục vụ hoạt động du lịch như: không gian công cộng, không gian nhà ở, không gian mặt nước,... chưa được quan tâm khai thác phục vụ du lịch.

Du khách đến làng nghề không chỉ để mua sản phẩm, mà để trải nghiệm tiến trình sáng tạo, từ khâu chọn nguyên liệu, chế tác, đến cảm thụ câu chuyện lịch sử và nhân văn đằng sau



Phát triển không gian kiến trúc cảnh quan làng nghề truyền thống nhằm phục vụ du lịch là nhiệm vụ cần thiết

mỗi sản phẩm. Khi đó, sản phẩm thủ công không chỉ là hàng hóa, mà là biểu tượng văn hóa - một dạng di sản phi vật thể có thể khai thác du lịch.

Tại Bát Tràng, những năm gần đây, được sự quan tâm của lãnh đạo và chính quyền các cấp, hoạt động bảo vệ, phát huy di sản văn hóa của Bát Tràng đã bước đầu khởi sắc. Năm 2019, Bát Tràng được công nhận Điểm du lịch của Thành phố Hà Nội. Năm 2022, nghề truyền thống gốm Bát Tràng được đưa vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia. Để phục vụ tốt nhu cầu của du khách, thời gian qua, làng nghề Bát Tràng đã phối hợp với các công ty công nghệ triển khai du lịch 4.0, số hóa toàn bộ các dữ liệu về điểm di tích, tour du lịch, điểm mua sắm đạt chuẩn, giới thiệu làng nghề bằng nhiều ngôn ngữ, phủ sóng wifi miễn phí tại 19 điểm tham quan tập trung đông khách du lịch, tiến tới phủ sóng trong toàn bộ xã,...

Cùng với đó, xã Bát Tràng cũng tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng kiến thức về hoạt động du lịch cộng đồng cho lãnh đạo, cán bộ và nhân dân để thuyết minh hướng dẫn du khách đến

tham quan. Ngoài ra, xã cũng đã khởi động cổng thông tin điện tử và app du lịch Bát Tràng, ra mắt các doanh nghiệp du lịch địa phương; tổ chức hội chợ phiên văn hóa du lịch Bát Tràng,...

Để hiện thực hóa mục tiêu đưa Hà Nội trở thành “Thủ đô của nghề và nghệ”, Thành phố đang triển khai Đề án tổng thể phát triển làng nghề trên địa bàn giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tập trung vào 05 trụ cột hạ tầng. Một là hạ tầng kỹ thuật: mở rộng giao thông, xử lý môi trường, quy hoạch khu sản xuất tập trung. Hai là hạ tầng du lịch: không gian trưng bày, tuyến trải nghiệm, trung tâm giới thiệu sản phẩm, khu lưu trú, dịch vụ ẩm thực. Ba là hạ tầng số: bản đồ du lịch số, nền tảng quảng bá, công nghệ thực tế ảo (VR/AR) để du khách có thể “trải nghiệm từ xa”. Bốn là hạ tầng kết nối thị trường: liên kết với doanh nghiệp lưu hành, hiệp hội du lịch, sàn thương mại điện tử. Năm là hạ tầng văn hóa - nhân lực: đào tạo hướng dẫn viên, nghệ nhân truyền dạy kỹ năng trình diễn và kể chuyện nghề. Đây không chỉ là hạ tầng vật chất, mà là “hệ sinh thái kết nối toàn diện giữa nghề, người, sản phẩm và du khách” - điều kiện tiên quyết để du lịch làng nghề phát triển theo chiều sâu.

Theo ông Nguyễn Văn Chí, nguyên Chi cục trưởng Chi cục phát triển nông thôn Hà Nội (Chi cục nay thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường): cần xây dựng bộ tiêu chí công nhận làng nghề du lịch tiệm cận với chuẩn của Hội đồng Thủ công thế giới (World Crafts Council - WCC), bao gồm 5 nhóm tiêu chí: bản sắc nghề rõ ràng, liên tục và có giá trị văn hóa cao; sản phẩm thủ công có tính độc đáo, sáng tạo, thân thiện môi trường; cộng đồng nghề có năng lực tổ chức, đón tiếp và kể chuyện với du khách; không gian làng được quy hoạch, có cảnh quan và dịch vụ hạ tầng đạt chuẩn du lịch; ứng dụng công nghệ số trong quảng bá và giao thương quốc tế.

Khi đạt chuẩn WCC, làng nghề Hà Nội không chỉ khẳng



Múa rối nước là loại hình nghệ thuật dân gian độc đáo, gắn liền với nét văn hóa truyền thống lâu đời của người Việt Nam

định thương hiệu trong nước, mà còn mở cửa ra thị trường toàn cầu, thu hút du khách quốc tế tìm về trải nghiệm giá trị văn hóa Việt.

Thành phố căn rà soát toàn bộ 337 làng nghề đã được công nhận và các ngành nghề đã bị mai một nhưng đặc trưng cho nét văn hoá của Tràng An - Xứ Đoài để phân nhóm theo năng lực và đặc thù. Thứ nhất, nhóm làng nghề di sản: tập trung bảo tồn, phục hồi và truyền dạy. Thứ hai, nhóm làng nghề sản xuất - thương mại: đưa vào cụm công nghiệp tập trung, xử lý ô nhiễm, hiện đại hóa quy trình. Thứ ba, nhóm làng nghề du lịch: ưu tiên đầu tư hạ tầng du lịch, xây dựng mô hình “một điểm đến - nhiều trải nghiệm”.

Ba nhóm này, nếu được quy hoạch đồng bộ, có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và nghệ nhân hợp tác dài hạn, Hà Nội sẽ hình thành chuỗi giá trị làng nghề - du lịch - văn hóa - sáng tạo, góp phần hiện thực hóa khát vọng “Thủ đô sáng tạo toàn cầu”.

“Khi nghề được giữ vững, làng có hồn; khi hạ tầng hoàn thiện, du lịch có cánh, làng nghề Hà Nội sẽ không chỉ là nơi làm ra sản phẩm, mà còn là biểu tượng văn hóa sống động, góp phần nâng tầm thương hiệu Thủ đô trong tiến trình hội nhập quốc tế”, ông Chí nhấn mạnh.■

**VIETNAM
BusinessForum**

Published by VCCI

EDITOR-IN-CHIEF: NGUYEN LINH ANH
DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF: PHAM THE NAM

BOARD OF ADVISORS
PHAM TAN CONG, VCCI President & Chairman
NGUYEN QUANG VINH, VCCI Vice President

Designer: MINH NGHI

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi
Tel: (84-24) 35743985/35743063
Fax: (84-24) 35743985
Email: vbhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn
Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., HCM City
Tel: (84-28) 39321099/39321700
Fax: (84-28) 39321701

License 58/GP-BTTTT dated February 18, 2020. License 208/GP-BTTTT issued on July 30, 2024 amending and supplementing License 58/GP-BTTTT, and Document 3117/BTTTT-CBC issued on July 30, 2024 pertaining to adjustments in manchette and changes in leadership

Printed by the Trade Union Printing Company
PRICE: VND25,000

eCASH GIẢI PHÁP THU HỘ TIỀN MẶT 24/7 CHO MỌI LOẠI HÌNH KINH DOANH



100%

Quản lý online

MỌI LÚC - MỌI NƠI

Thu hộ theo chỉ định



ĐĂNG KÝ NGAY

eCash – Thu hộ tiền mặt an toàn nhanh chóng, tiền về tức thì!

HDBank tiên phong mang đến eCASH, giải pháp thu hộ tiền mặt số hóa, giúp doanh nghiệp quản lý dòng tiền hiệu quả, giảm rủi ro và tối ưu quy trình vận hành. Nhân viên thu hộ chuyên nghiệp, giao dịch minh bạch, tiền mặt được chuyển ngay vào tài khoản.

Hàng nghìn doanh nghiệp, chuỗi cửa hàng, siêu thị, nhà thuốc trên cả nước đã tin dùng eCASH "made in HDBank" - giải pháp quản lý tài chính online trên nền tảng số hiện đại nhất để bứt phá doanh thu.

Giải pháp hiện đại – Tài chính tối ưu – Dẫn đầu xu hướng! Trải nghiệm ngay eCASH để tăng tốc kinh doanh!

☎ 1900 60 60 (24/7)

🌐 www.hdbank.com.vn